

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO  
GIÁO PHẬN QUI NHƠN**

**GIÁO LÝ KINH THÁNH 2**

**THEO CHÂN ĐỨC KITÔ**

**Dám Hy Sinh Từ Bỏ**

**(13 tuổi)**

**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
2009**

# **CHUẨN ẮN VÀ CHÚC LÀNH CỦA ĐỨC GIÁM MỤC**

\*\*\*\*\*

Tôi phê chuẩn bộ sách Giáo Lý Kinh Thánh này để dùng cho việc dạy Giáo lý trong toàn Giáo phận Qui Nhơn.

Tôi cũng ưu ái chúc lành cho toàn thể học sinh Giáo lý, các giáo lý viên, các hội cha mẹ học sinh Giáo lý, các ban Giáo lý Giáo xứ và Ban Giáo lý Giáo phận.

Qui Nhơn, Thứ Năm Tuần Thánh 09-04-2009

✠ Phêrô Nguyễn Soạn

Giám mục Giáo phận Qui Nhơn

# Lời Giới Thiệu

*Ban Giáo lý Giáo Phận xin giới thiệu đến quý cha, các giáo lý viên, các gia đình Công Giáo và các em học Giáo lý*

## **CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO GIÁO PHẬN QUI NHƠN.**

*Bắt đầu từ niên khoá 2009-2010, chúng ta sẽ áp dụng toàn bộ chương trình Giáo lý của Giáo phận cho tất cả các khối :*

- *Khối Đồng Cỏ Non (1,2,3) : dành cho các em 4, 5 và 6 tuổi;*
- *Khối Sơ Cấp (1,2) : dành cho các em chuẩn bị Xưng Tội và Rước Lễ lần đầu;*
- *Khối Căn Bản (1,2,3) : dành cho các em chuẩn bị lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức.*
- *Khối Kinh Thánh (1,2,3) : dành cho các em 12, 13 và 14 tuổi, sau khi lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức.*
- *Khối Vào Đời (1,2,3) : dành cho các em 15, 16 và 17 tuổi.*

*Đây là chương trình Giáo lý chung của Giáo phận và là chương trình bố buộc của các kỳ thi Giáo lý sắp tới.*

*Chúng con xin chân thành cảm tạ **Đức Giám Mục Chủ Tịch Ủy Ban Phụng Tự** đã cho phép chúng con sử dụng bản dịch Kinh Thánh của Ủy Ban với tinh cách thử nghiệm..*

*Xin chân thành cảm ơn **Ban Biên Soạn Chương trình Giáo Lý Phổ Thông** tại Giáo phận Nha Trang đã vui lòng cho phép chúng tôi sử dụng và cập nhật các bản văn, các tập tin vi tính, để thực hiện bộ **Sách Giáo Lý Công Giáo Giáo Phận Qui Nhơn**.*

*Ước mong chương trình này đem lại cho con em trong Giáo phận Qui Nhơn chúng ta nhiều kết quả tốt đẹp trong việc hiểu biết Giáo lý cũng như yêu mến và thực thi Lời Chúa.*

*Xin Chúa chúc lành cho tất cả những ai cộng tác trong công việc dạy dỗ cũng như học hỏi Giáo Lý của Chúa.*

*Qui Nhơn, Lễ Phục Sinh 12-04-2009*

***Ban Giáo Lý Giáo phận Qui Nhơn***

## *Thư gửi các học sinh giáo lý*

*Bạn thân mến,*

*Chương trình năm thứ hai của chu kỳ Kinh thánh tập trung cái nhìn của bạn vào Đức Giêsu Kitô. Cùng với các môn đệ và những người đã đi theo Chúa, bạn sẽ sống với Chúa Giêsu, lắng nghe lời Ngài nói, chăm chú nhìn xem những việc Ngài làm, để nhận ra Ngài là ai và Ngài muốn ta bắt chước Ngài thế nào. Chương trình học năm nay sẽ giúp bạn xây dựng đức tin của chính bạn, để cuối năm Kinh thánh 3, trong lễ tuyên xưng đức tin, bạn có thể nói một cách xác tín như thánh Phaolô: “Tôi biết tôi đã tin vào ai”(2Tm 1,12).*

*Tin vào Chúa Giêsu cũng có nghĩa là bước theo Ngài trên con đường Ngài đã đi, con đường của khiêm nhường và hiền lành, của nghèo khó và từ bỏ. Các bài “Dậy men Tin mừng” cũng như các câu tâm niệm cuối mỗi bài sẽ giúp bạn biết sống mỗi ngày thật đẹp theo tinh thần của Chúa.*

*Cả những năm tháng ở Nazarét và trên các nẻo đường truyền giáo, Chúa Giêsu đã luôn sống nghèo khó. Ngài không màng gì đến của cải vật chất vì Ngài đã có được kho tàng quý báu là tình yêu của Chúa Cha..*

*Chúa Giêsu đã từ bỏ và hy sinh đến chết trên thập giá, được an táng trong mồ, và đã từ cõi chết sống lại. Từ đó, Ngài hằng ở với ta mọi ngày.*

*Hôm nay chính Đức Giêsu phục sinh ấy đang mời gọi bạn và đang ban Thánh Thần Ngài cho bạn, để soi sáng, nâng đỡ và khích lệ bạn trên đường làm con Thiên Chúa.*

*Ngài đang gọi bạn, hãy bước theo Ngài...*

***Ban Biên Soạn***

## **CÁC CÂU HỎI ĐỂ HỌC KINH THÁNH**

*(Xem các bản văn ở cuối sách)*

### **I. TÌM TRỌNG TÂM**

- 1a. Nếu đoạn văn là một chuyện kể thì hỏi :
  - *Đoạn văn nói tới những nhân vật nào?*
  - *Ai là nhân vật chính?*
- 1b. Nếu đoạn văn là một bài giảng thì hỏi :
  - *Đoạn văn có những từ ngữ (hoặc cụm từ) nào quan trọng?*
  - *Từ ngữ nào chính yếu nhất?*
2. Câu nào hoặc cụm từ nào tóm tắt được ý chính cả đoạn?
3. Hãy đặt cho đoạn văn một tựa đề ngắn.

### **II. BÀI HỌC TÂM LINH**

1. Đoạn văn giúp ta biết gì về Thiên Chúa và tình thương của ngài?
2. Có gương tốt nào nên theo và có gương xấu nào phải tránh?
3. Qua đoạn văn này, hôm nay Thiên Chúa muốn dạy riêng tôi điều gì?

# PHẦN I

## ĐỨC GIÊSU

### LÀ LỜI CỦA THIÊN CHÚA

Con cái nghe theo lời cha mẹ, học sinh nghe theo lời dạy của thầy cô, nhiều thiếu niên sống theo lời bạn bè, còn các Kitô hữu sống theo Lời Thiên Chúa dạy. Những lời hướng dẫn càng cao đẹp, càng giúp người sống theo đó có một đời sống cao đẹp.

Những lời dạy cao quý nhất chính là những lời dạy của Thiên Chúa. Trong Cựu ước, Thiên Chúa đã nói qua các ngôn sứ để chuẩn bị cho dân Ngài tiếp nhận Đấng Cứu Thế. Khi đến thời đã định, Thiên Chúa đã nói với nhân loại hết cả nỗi lòng Ngài nơi chính Con của Ngài là Đức Giêsu Kitô, Lời của Thiên Chúa.

Những lời mặc khải quan trọng nhất và cao quý nhất ấy được ghi lại trong bộ Tân ước, mở đầu là bốn sách Tin mừng.

## Bài 1

### DẪN VÀO TÂN ƯỚC

*Sau khi Chúa Giêsu lên trời, các môn đệ đã vâng lệnh truyền, chia nhau đi rao giảng và làm chứng rằng Ngài đã sống lại, Ngài là Con Thiên Chúa và là Đấng thiên hạ đợi trông. Họ làm chứng khởi từ Giêrusalem cho đến khắp đế quốc Rôma.*

*Những điều các môn đệ tin, suy niệm, rao giảng và làm chứng về Chúa Giêsu, sau này được gom góp lại và ghi chép thành sách vở hoặc thư tín dưới sự hướng dẫn đặc biệt của Chúa Thánh Thần và được nhìn nhận là những Sách Thánh.*

#### I. CÁC SÁCH TÂN ƯỚC

Gồm 27 cuốn, do các tông đồ hoặc cộng sự viên của các ngài viết ra.

Tất cả các sách Tân ước đều được viết bằng tiếng Hy Lạp và được thành hình trong nửa sau của thế kỷ thứ nhất. Các sách Tân ước gồm có:

- ◆ 4 sách Tin mừng (Phúc âm): do các thánh Máttêu, Marcô, Luca và Gioan ghi chép.
- ◆ Sách Công vụ tông đồ.
- ◆ 14 thư của thánh Phaolô gửi cho các giáo đoàn tại Rôma, Côrintô (2), Galata, Êphêxô, Philípphê, Côlôxê, Thêxalônica (2), cho ông Timôthê (2), ông Titô, ông Philêmon và thư gửi tín hữu Do Thái.
- ◆ 7 thư chung : thư của thánh Giacôbê, thánh Phêrô (2), thánh Gioan (3), thánh Giuđa.
- ◆ Sách Khải huyền.

#### II. TÂN ƯỚC TIẾP NỐI VÀ HOÀN TẤT CỰU ƯỚC

*“Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã nói với cha ông ta nơi các ngôn sứ, nhưng vào thời sau hết, tức là trong những ngày*



*này, Ngài đã nói với ta nơi Người Con...”* (Dt 1,1-2). Người Con ấy là Đức Giêsu Kitô Cứu Thế, Đấng được Cựu ước báo trước và mong chờ.

## 1. Cựu ước

Thật vậy, Thiên Chúa đã chọn cụ Abraham để qua ông, Ngài gây dựng một dân tộc là dân Israel, chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế ra đời. Qua cụ Môsê, Thiên Chúa đã cứu dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập, trong biển đỏ Vượt qua và Xuất hành. Cũng qua cụ Môsê, Thiên Chúa còn ban cho dân Israel Giao ước và Lễ luật để họ trở thành dân riêng của Ngài. Qua các ngôn sứ, Thiên Chúa dạy dỗ họ đón nhận Đấng Cứu Thế.

## 2. Tân ước

Khi tới giờ đã định, Thiên Chúa đã cho Đấng Cứu Thế ra đời. Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Thế, chính là Con Một của Thiên Chúa đã trở thành con người để làm cho ta trở thành con Thiên Chúa. Ngài đã đến sống giữa chúng ta để cho ta biết tình thương của Chúa Cha và để dẫn đưa chúng ta về cùng Chúa Cha trong gia đình con cái Thiên Chúa tức Hội thánh. Ngài đã chết để hoà giải ta với Thiên Chúa, và đã sống lại để ban cho ta sự sống mới làm con Thiên Chúa.

Sau khi Chúa Giêsu về trời, Chúa Cha và Chúa Giêsu đã gửi Chúa Thánh Thần đến để hướng dẫn Hội thánh. Hội thánh tiếp tục công việc của Chúa Giêsu là đem ơn cứu rỗi đến cho mọi người bằng lời rao giảng và việc cử hành các bí tích. Chúa Thánh Thần ở với ta, làm cho ta được kết hợp nên một với Chúa Giêsu. Ngài soi sáng và thúc đẩy ta sống mến Chúa yêu người như Chúa Giêsu dạy để ta xứng đáng là con cái Cha trên trời, theo như chương trình yêu thương mà Thiên Chúa đã dành cho ta.

Cùng với mọi người trong Hội Thánh, ta góp phần hoàn tất lịch sử, đợi ngày Chúa Giêsu tỏ bày vinh quang của Ngài và của những người được cứu chuộc. Ngày ấy Chúa Giêsu sẽ tiếp thu mọi sự, biến đổi thành vũ trụ mới mà dâng lên Thiên Chúa Cha.

Như vậy, lịch sử cứu rỗi là một chương trình do Thiên Chúa khởi xướng và quy về Thiên Chúa. Chúa Giêsu Kitô là trung tâm của chương trình ấy và là Đấng Cứu Thế.

### III. TÂN ƯỚC MỚI Ở CHỖ NÀO ?

Cựu ước là phần Kitô-giáo thừa hưởng của Do Thái giáo. Tuy vậy, đức tin Kitô-giáo không đơn thuần là sự tiếp nối quá khứ của dân Do Thái. Tân ước có những nét mới mẻ vượt hẳn Cựu ước:

- Tập trung vào Chúa Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa làm người. Mầu nhiệm tử nạn và phục sinh của Ngài chính là trung tâm điểm của lịch sử cứu rỗi.

- Nhờ Chúa Giêsu Kitô mà ta biết Thiên Chúa có Ba Ngôi: Cha, Con và Thánh Thần.

- Ôn cứu rỗi không dành riêng cho một chủng tộc nhưng chung cho cả loài người.

- Đức tin Kitô giáo là sự hoàn tất niềm tin của Cựu ước.

Chính vì những lý do đó, người Kitô hữu vừa trân trọng Cựu ước vừa đọc Cựu ước dưới một ánh sáng hoàn toàn mới. (x. SGLC 121-133)

**Cầu nguyện:**

**Tâm niệm:** *Chiến thắng chính mình,  
Hy sinh từ bỏ,  
Làm tròn việc nhỏ  
Càng khó càng hay.*



**Bạn Có Biết ?**

#### TIN MỪNG LÀ GÌ ?

Tin mừng dịch từ tiếng euangelion của Hy Lạp, thường được dùng để chỉ việc loan báo tin chiến thắng.

Trong Cựu ước chữ “loan báo Tin mừng” được dùng để nói về việc báo tin Thiên Chúa đến ban ơn cứu thoát (x. Is 52,7-10).

Trong Tân ước, chữ Tin mừng dùng để chỉ lời Chúa Giêsu rao giảng về quyền cai trị của Thiên Chúa (x. Mt 4,23; Mc 1,14-15) và cũng chỉ lời các tông đồ rao giảng về Chúa Giêsu Kitô đã chết và sống lại (x. Mc 16,15; Rm 1,1-4).

Về sau, từ thế kỷ thứ hai, chữ Tin mừng mới được dùng để chỉ các

tập sách chép lại các lời rao giảng trên đây.

Tóm lại, chữ Tin mừng có hai nghĩa: vừa là lời loan báo ơn cứu rỗi, vừa là các tập sách chép lại lời loan báo đó.

## **DO THÁI GIÁO THỜI CHÚA GIÊSU**

Thời Chúa Giêsu, người Do Thái dù sống tại Palestina hay rải rác khắp đế quốc Rôma, vẫn giữ niềm tin vào một Thiên Chúa duy nhất, và ý thức rằng họ là dân được Thiên Chúa chọn riêng. Họ học hỏi, suy gẫm Kinh thánh, giữ kỹ những điều luật Môsê dạy. Ở các địa phương, có các hội đường cho dân chúng họp nhau hàng tuần, vào ngày Thứ Bảy, để nghe đọc, nghe giải thích Kinh thánh và cầu nguyện. Trung tâm của tôn giáo là đền thờ Giêrusalem, do vua Hêrôđê tu bổ lộng lẫy. Hằng năm, các người Do Thái nam giới đều hành hương về đó, nhất là trong các dịp lễ lớn, như lễ Vượt Qua, lễ Năm mươi (Ngũ tuần), lễ Lều tạm, lễ Cung hiến đền thờ.



## Bài 2

### ĐỌC TIN MỪNG NHƯ THẾ NÀO ?

*Khởi đầu, các bản văn Tin mừng là những mẫu tường thuật về Chúa Giêsu, được phát sinh độc lập nhau, trong nhiều cộng đồng khác nhau, nhằm đáp ứng các thắc mắc của tín hữu. Sau đó, bốn tác giả Tin mừng đã sưu tập chúng lại và sắp xếp thành những sách Tin mừng khác nhau, mỗi sách vén mở cho ta thấy khuôn mặt của Chúa Giêsu dưới một khía cạnh.*

*Như thế, có hai cách đọc các sách Tin mừng:*

#### I. CÁCH THỨ NHẤT

Có thể đọc từng đoạn nhỏ, chú ý đến mẫu chuyện này, phép lạ nọ, diễn từ kia. Vì các bản văn này được phát sinh như những câu trả lời nên chúng ta có thể đi từ những bản văn để hỏi xem đâu là vấn đề các Kitô-hữu thời ấy đặt ra và đâu là vấn đề bây giờ chúng ta đặt ra.

Trường hợp cùng một bản văn được hai hay ba tác giả sử dụng, ta có thể đối chiếu các bản văn đó với nhau, không phải để cộng chung lại, mà để có thể hiểu tốt hơn nhờ những dị biệt nhỏ nhỏ ta nhận ra được. Lấy ví dụ: “Bão táp yên lặng” (x. Mt 8,12-27; Mc 4,36-41; Lc 8,23-25).

- ◆ Với **Marcô**, ta đặt câu hỏi : *Đối với tôi, con người ấy là ai thế?* Và ta sẽ thức tỉnh được niềm tin của mình khi nghĩ tới quyền năng của Chúa Giêsu, quyền năng mà Ngài đã biểu lộ ra lúc bấy giờ, khi Ngài làm cho bão táp yên lặng, quyền năng mà bây giờ chúng ta khám phá đang hoạt động trong thế gian.
- ◆ Với **Matthêu**, ta tự hỏi : Niềm tin của chúng ta vào Đấng-đã-sống-lại có đủ khiến những người chung quanh phải thắc mắc: *“Người ấy là Ai mà có thể bảo vệ Hội thánh của mình chống lại mọi bão táp như thế?”*

## II. CÁCH THỨ HAI

Ta có thể đọc từng quyển Tin mừng riêng rẽ và quan tâm tới cái nhìn chung của mỗi tác phẩm, tìm cách khám phá khuôn mặt của Chúa Giêsu như các cộng đoàn khác nhau đã nhận thấy được.

Chính nhờ đối chiếu các hình ảnh khác nhau, chứ không loại bỏ các hình ảnh đó, mà khuôn mặt của Đấng-đã-sống-lại sẽ xuất hiện ra cho chúng ta. Trước đây, người ta có khuynh hướng gom bốn sách Tin mừng thành một quyển duy nhất, nghĩa là cộng bốn tác phẩm lại với nhau thành một bản tường thuật duy nhất. Khi đứng trước bốn bức bích họa trình bày cùng một hoạt cảnh (nhưng trình bày rất khác nhau), có ai lại nghĩ rằng vì các bức khảm ấy đẹp quá nên phải phá chúng đi để có được một đồng sỏi đá, rồi dùng sỏi đá ấy tạo ra một bức khác có đủ mọi chi tiết như mình muốn? Nếu vậy tại sao ta lại muốn làm như thế đối với các sách Tin mừng?

Khi đã quen đọc các sách Tin mừng, tự nhiên chúng ta sẽ thấy thích quyển này hơn quyển kia. Đó là chuyện thường tình. Trước khuôn mặt của Chúa, mỗi người chúng ta thường cảm kích hơn một khía cạnh nào đó. Thích đọc Luca hay Mátthêu hơn, đó là dấu chỉ chúng ta thích khía cạnh nào hơn.

Nhưng khi chúng ta thích chiêm ngưỡng khuôn mặt Chúa Giêsu dưới khía cạnh này hơn khía cạnh nọ, thì đó cũng lại là lời mời gọi ta đọc các sách Tin mừng khác nữa. Chẳng hạn khi chúng ta thấy dễ hiệp thông hơn với Chúa Giêsu, dễ sống trong tư thế sẵn sàng đối với Chúa Thánh Thần, muốn được tự do thoát khỏi các thể chế tổ chức, thì chúng ta phải đọc Mátthêu, vì Tin mừng này sẽ nhắc cho chúng ta nhớ lại rằng Chúa Giêsu cũng là Chúa của cộng đoàn, Đấng dạy dỗ cộng đoàn, và qua các tông đồ, Ngài đã tổ chức cộng đoàn.

Khi giới thiệu cho một người đọc Tin mừng, ta nên xem khuôn mặt nào của Chúa Giêsu thích hợp với người ấy.

✠ **MARCÔ** : Đối với một người không có tín ngưỡng, có lẽ ta nên giới thiệu Tin mừng Marcô. Quả thật, điều Marcô muốn làm là đặt lên miệng

chúng ta câu hỏi: “*Con người này là Ai vậy?*”. Marcô muốn thúc giục chúng ta trả lời như viên đội trưởng Rôma: “*Ngài là Con Thiên Chúa*”.

Giới trẻ cảm thấy dễ chịu khi đọc Marcô. Cách viết của ngài rất sống động, cụ thể, không trích dẫn nhiều điển tích.

Marcô cũng có thể giúp những tín hữu nào nặng đầu óc bảo thủ, thành kiến, tự hỏi: “*Phải chăng tôi đang khép kín trong “Giêrusalem” của tôi? Nếu thế tôi không thể nhận ra được Chúa Giêsu đang xuất hiện cho tôi dưới những khía cạnh bao giờ cũng gây ngỡ ngàng*”.

✠ **LUCA** : Luca giới thiệu Hội thánh như một nhóm tự phát và bình đẳng. Thế nhưng trong nhóm ấy các tín hữu cũng khám phá được sự đòi hỏi khảng khiếp của Chúa Giêsu: phải từ bỏ tất cả để đi theo Ngài, phải qua con đường thập giá mỗi ngày.

Có lẽ hình ảnh ân cần quan tâm của Chúa Giêsu đối với những người chung quanh, chẳng hạn tình yêu đích thực của Ngài đối với kẻ nghèo hèn, bé mọn, hay việc Ngài khước từ của cải, sẽ hấp dẫn những độc giả không có tín ngưỡng. Còn các Kitô-hữu sẽ nhạy cảm hơn đối với “nhân tính của Thiên Chúa” nơi Chúa Giêsu, với tình âu yếm của Ngài đối với kẻ có tội (mà ai không phải là người có tội?).

Những ai đã hiến thân trọn cuộc sống của mình để phục vụ Đức Giêsu, sẽ không ngừng gặp trong Tin mừng Luca lời mời gọi theo Ngài, tiến sâu hơn vào mầu nhiệm Khổ nạn và Phục sinh của Ngài mà “không nhìn lại đằng sau lưng”. Họ sẽ gặp Đức Maria là mẫu gương của người môn đệ Chúa Giêsu bởi vì Mẹ đã lắng nghe Lời Chúa và đem ra thực hành.

✠ **MATTHÊU**: Mátthêu là sách Tin mừng dành cho người tín hữu trong một cộng đoàn đã được tổ chức hẳn hoi và luôn quan tâm giữ cho giáo lý được thuần khiết.

Đối với Mátthêu, tin, trước hết là gắn bó tất cả con người của mình với Chúa Giêsu. Nhưng vì con người chúng ta có đầu óc suy nghĩ, cho nên tin cũng là cố gắng hiểu rõ hơn về niềm tin của mình. Trong Tin mừng Mátthêu, chúng ta gặp thấy những diễn từ lớn được sắp xếp cẩn thận,

những tổng thể phép lạ hay dụ ngôn được trình bày như một thứ “sách bốn” cho người lớn.

Sau công đồng Vaticanô II, Hội thánh đã gặp lại chính mình trong Tin mừng Mátthêu, qua nỗi ưu tư muốn thích nghi, canh tân nội tâm để có thể giới thiệu khuôn mặt của Đức Giêsu Kitô cho thế giới một cách trung thực hơn. Mátthêu nhắc lại cho chúng ta nhớ là Hội thánh không hiện diện cho chính mình, mà là cho thế giới. Sở dĩ Hội thánh được tổ chức quy củ là để sẵn sàng đáp ứng các nhu cầu của thế giới hơn.

✠ **GIOAN** : Phải có một tâm hồn chiêm niệm mới thường thức được sách Tin mừng Gioan.

Gioan đào sâu tư tưởng của ngài bằng những hình ảnh đơn sơ và gần gũi như : bánh, nước, ánh sáng khiến Tin mừng này rất thích hợp với thiếu niên, nhi đồng. Tính đơn sơ kỳ diệu của Gioan, cả về chủ đề cũng như chữ dùng, cho phép ở tuổi các em dễ dàng hoà mình vào kinh nghiệm sống với Chúa Giêsu.

Nhưng đối với tuổi đang lớn, Tin mừng này bớt đi vẻ hấp dẫn, vì giới trẻ bị “đụng đầu” với một ông Giêsu quá nội tâm mà họ coi như quá nhạt nhẽo, yếu ớt.

Nhưng vào tuổi trưởng thành, người ta sẽ trở về lại với Tin mừng này để không bao giờ “chia tay” nữa, với điều kiện phải là một tín hữu thực sự. Tu sĩ nam nữ, người giáo dân say mê Đức Giêsu Kitô, khi đọc Tin mừng này, sẽ cảm thấy mình “bị” Thánh Thần thúc đẩy vươn tới “chân lý trọn vẹn” của Đấng là Lời của Thiên Chúa. Qua những vòng đồng tâm, Gioan sẽ đưa họ mỗi lúc một vào sâu hơn trong đời sống vĩnh cửu đã bắt đầu ngay từ bây giờ trong giới hạn mà chúng ta yêu thương anh em chúng ta.

**Cầu nguyện:** *Xin cho con yêu mến Lời Chúa và luôn biết lấy Lời Chúa làm ánh sáng soi đường.*

**Tâm niệm:**        *Chỉ xem phim bổ ích,  
Chỉ đọc sách tốt thôi.  
Cho dù là rất thích  
Không bổ ích không coi.*



***Bạn Có Biết ?***

## **QUÊ HƯƠNG CHÚA CỨU THẾ**

### **Vị trí**

- Nước Do Thái, hay xứ Palestina, ở cuối phía tây châu Á. Nó như một hình thang đứng, có chiều cao 240 km, đáy nhỏ ở phía bắc rộng 40 km, đáy lớn ở phía nam rộng 150 km.
- Phía tây giáp biển Địa trung hải, phía đông có sông Giordan dài 300 km, chảy từ bắc xuống nam. Ở phía bắc, sông này chảy vào hồ Tibêria (còn gọi là hồ Ghennêxarét hay biển hồ Galilê) rồi tiếp tục chảy về phía nam và đổ vào biển Chết.

### **Diện tích**

- Với hình thang nói trên, diện tích nước Do Thái thời Chúa Giêsu rộng lắm là 22.800km<sup>2</sup>.
- So với diện tích nước Việt Nam là 334.230 km<sup>2</sup>, nước Do Thái chỉ bằng 1/15.

### **Khí hậu và kinh tế**

- Khí hậu ở nước Do Thái tương đối mát, ít mưa.
- Đất đai phần lớn là đồi núi, sỏi đá khô cằn, cho nên nghèo.
- Sản xuất chính yếu là trồng trọt (lúa mì, dầu ô liu, trái vả, nho) và chăn nuôi (dê, cừu).



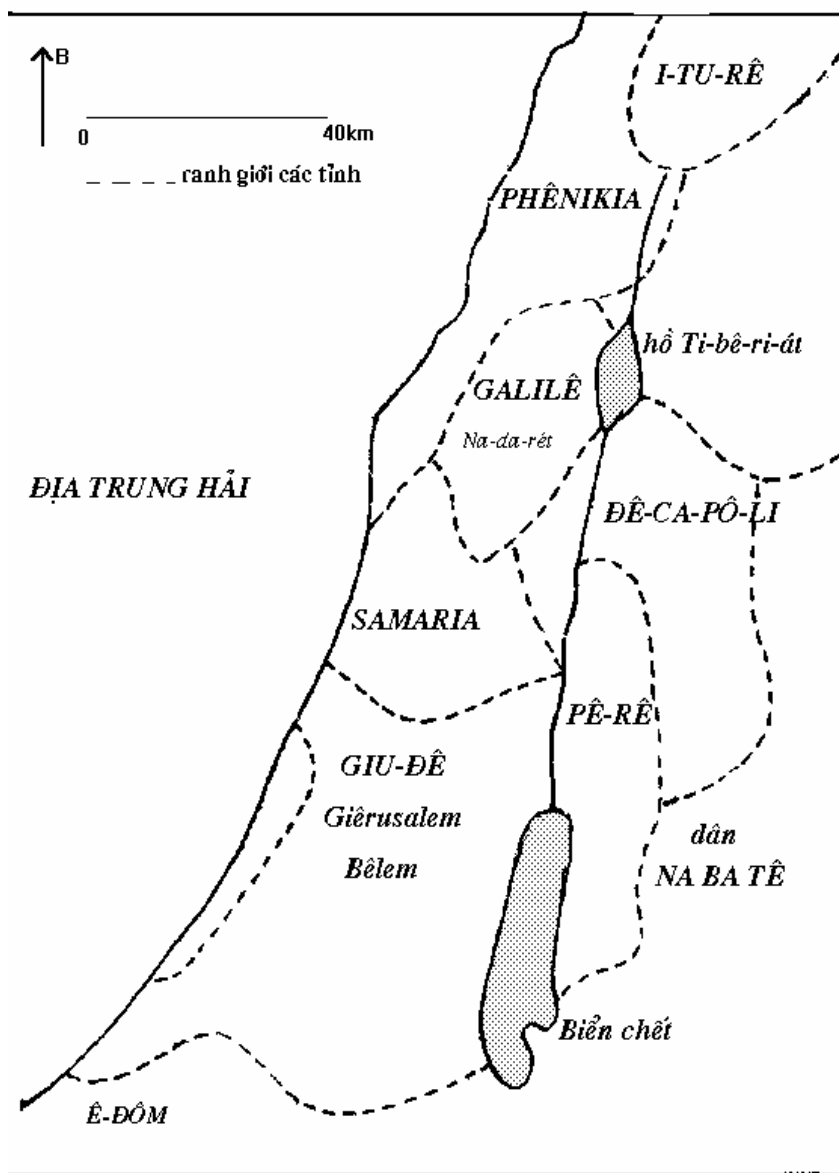
## Chính trị

- Thời Chúa Giêsu, đế quốc Rôma bành trướng rộng khắp các miền quanh Địa Trung Hải. Nước Do Thái nằm dưới ách thống trị của đế quốc Rôma dưới triều các hoàng đế Augustô (-29 đến 14), Tibêriô (14-37), Claudiô (41-54), Nêrô (54-68).
- Khi Hêrôđê đại vương cai trị xứ Palestina, người Rôma còn để cho xứ này được tự trị phần nào. Ông chết đi, con cháu ông dường như không còn quyền gì, xứ Palestina do một viên tổng trấn Rôma trực tiếp cai trị.

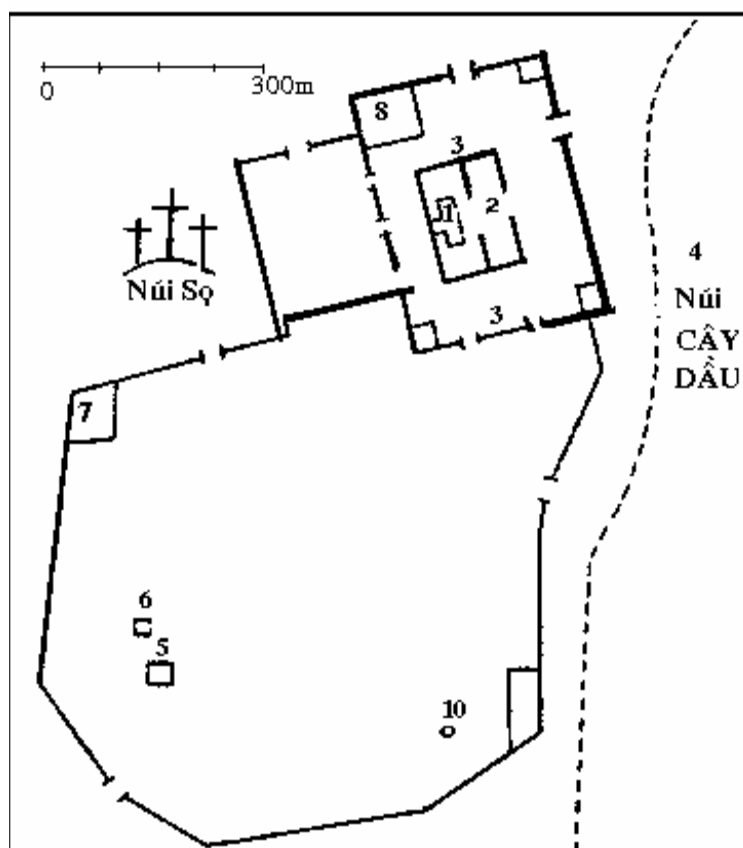
*Bước theo chân Chúa Giêsu  
Một đời gian khổ khiêm nhu hiền lành  
Là ta chọn sống đơn thanh  
Không thêm những thói đua tranh tầm thường  
Đêm ngày phấn đấu nêu gương  
Quyết đem tim óc yêu thương xây đời*



## NƯỚC DO THÁI THỜI ĐỨC GIÊSU



## GIÊRUSALEM VÀ ĐỀN THỜ



### Bài 3

## NƯỚC DO THÁI THỜI ĐỨC GIÊSU

Nước Do Thái, cũng gọi là xứ Palestina, ở cuối phía tây châu Á. Phía tây giáp biển Địa Trung Hải, phía đông có sông Giordan dài 300 km, chạy từ bắc xuống nam. Ở phía bắc, sông này chảy vào hồ Tibêria (còn gọi là hồ Ghennêxarét hay biển hồ Galilê) rồi tiếp tục chảy về phía nam và đổ vào biển Chết. Nước Do Thái chỉ rộng bằng một tỉnh của nước ta. Nó giống như một hình thang đứng, có chiều cao 240 km, đáy nhỏ ở phía bắc rộng 40 km, đáy lớn ở phía nam rộng 150 km.

Vào thời Đức Giêsu, nước Do Thái chia làm 3 phần:

- *Phía bắc là miền Galilê* : Tại đây có các thành Nazarét, Cana và Naim. Bên cạnh hồ Tibêria có thành Capharnaum.
- *Ở giữa là miền Samari* : Dân miền này cũng thờ kính Thiên Chúa và giữ luật Môsê, nhưng có nhiều điều bị ảnh hưởng ngoại giáo nên họ bị người Do Thái ở phía Bắc và phía Nam khinh ghét.
- *Phía nam là miền Giuđê* : thủ đô Giêrusalem và thành Bêlem đều thuộc về miền này.

Năm 63 trước khi Đức Giêsu sinh ra, đế quốc Rôma đã đánh chiếm nước Do Thái. Lúc Đức Giêsu sinh ra, một vua chư hầu của đế quốc đang cai trị cả ba miền, tên ông là Hêrôđê. Lúc Đức Giêsu ra giảng đạo thì có một vua khác, cũng tên là Hêrôđê, cai trị miền Galilê, còn Samari và Giuđê do một viên quan Rôma cai trị, tức là tổng trấn Philatô (x. Lc 3,1-2).

Về mặt tôn giáo, đế quốc Rôma không can thiệp. Họ để cho người Do Thái có một toà án riêng gọi là Hội đồng Cộng tọa, gồm các tư tế, các vị kỳ lão và các ký lục, đứng đầu tất cả là vị thượng tế (x. Ga 11,47-50).

**Cầu nguyện:** *Xin cho con biết yêu mến đất nước Việt Nam như Chúa đã yêu mến quê hương của Chúa.*

**Tâm niệm:** *Biết ơn Chúa mãi mãi,  
Em cố gắng hy sinh  
Nhỏ góp phần việc nhỏ  
Em yêu Chúa trọn tình.*



## GHI NHỚ

Vào thời Đức Giêsu, nước Do Thái chia ra làm ba phần :

- Phía bắc là Galilê. Tại đây có thành Nazarét, và bên cạnh hồ Tibêria có thành Capharnaum.
- Ở giữa là Samari.
- Còn phía nam là miền Giuđê, có thủ đô Giêrusalem và thành Bêlem.

Vào thời ấy, nước Do Thái ở dưới ách thống trị của người Rôma.

Về mặt tôn giáo thì do các tư tế, các vị kỳ lão, các ký lục và đứng đầu tất cả là vị thượng tế.

Từ ngày Đức Giêsu ra đời, Cựu ước chấm dứt, Tân ước bắt đầu, Do Thái giáo cũng chấm dứt vai trò của nó.



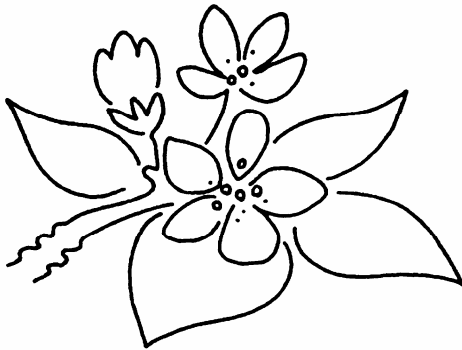
## *Bạn Có Biết ?*

### NHỮNG NƠI CHÚA GIÊSU ĐÃ ĐI QUA

1. Bêlem : Chúa Giêsu sinh ra
2. Giêrusalem : Chúa Giêsu được dâng cho Chúa Cha
3. Nazarét : Chúa Giêsu làm thợ mộc
4. Bêtania (bên kia sông Giôdan) : Chúa Giêsu chịu phép rửa.
5. Cana : Chúa Giêsu làm phép lạ đầu tiên trong tiệc cưới.
6. Capharnaum : Chúa đã tới và ở lại đó nhiều ngày.
7. Bêtania (gần núi Cây Dầu) : Chúa Giêsu cho ông Ladarô sống lại.
8. Sykha : nơi có giếng Giacóp. Chúa Giêsu nói chuyện với một phụ

nữ Samari về nước hằng sống.

9. Bếtsaida : Chúa chữa một người bệnh phong.
10. Naim : Chúa Giêsu cho đứa con trai duy nhất của một bà góa được sống lại.
11. Sidôn và Tia (vùng Phênixi): Chúa chữa lành một cô gái người Syrô Phênixi.
12. Cêsarê của Philípphê : Phêrô tuyên xưng Đức Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống.
13. Mácđala : quê bà Maria Mácđala.
14. Ephraim (phía bắc Giêrusalem): Chúa Giêsu ở ẩn tại đây lúc người ta tìm bắt Ngài.
15. Giêrikhô : Chúa Giêsu vào trọ nhà ông Giakêu, người thu thuế.
16. Emmau : Chúa Giêsu gặp hai môn đệ, sau khi sống lại.



### Bài đọc thêm:

## GIÊRUSALEM VÀ ĐỀN THỜ

Năm 1000 trước Chúa giáng sinh, vua Đavít chiếm được thành Giêrusalem. Ông chọn làm thủ đô. Tiếng "Giêrusalem" có nghĩa là "Thành phố bình an", đem lại niềm vui cho muôn dân...

Thành Giêrusalem là trung tâm tôn giáo của dân Do Thái, tại đây có đền thờ Giêrusalem. Hằng năm, người Do Thái về Giêrusalem dự lễ Vượt Qua.

Đền thờ Giêrusalem được vua Salômon xây năm 966 trước Chúa giáng sinh. Nhiều lần đền thờ đã bị quân thù phá hủy nhưng dân chúng đã xây dựng lại.

Đền thờ mà Đức Giêsu theo ba má lên hành hương năm 12 tuổi là một kiến trúc to lớn do Hêrôđê đại vương xây cất, bốn bề cộng lại dài 1.500 m. Đền thờ gồm 2 phần chính:

- Tiền đường dân ngoại: là một sân rộng, ai muốn vào cũng được.
- Cung thánh: là nơi thánh, chỉ có người Do Thái được vào. Phòng chót cùng của cung thánh này để trống, chỉ có Thượng tế mới có thể vào đây cầu nguyện mỗi năm một lần. Người ta gọi là nơi "Cực thánh".

Đền thờ là dấu hiệu cho biết Thiên Chúa đang ở giữa dân Ngài.

Năm 70 sau Chúa giáng sinh, đền thờ này đã bị tàn phá.

*Đây ta chẳng đợi chi đời  
Chỉ hy vọng ở Chúa Trời cứu ta  
Một lòng mong mỏi thiết tha  
Ý Cha thể hiện nước Cha khải hoàn  
Nên dù khổ cực tận tảo  
Bị đời khinh miệt vu oan đoạ đầy  
Lòng ta vẫn cứ vui say  
Trong tình yêu Chúa đêm ngày mến thương*

## Bài 4

### **Dậy men Tin mừng 1** **CON CÓ MỘT TỔ QUỐC**

*Lên 12 tuổi, người thiếu niên Do Thái được coi là bắt đầu có tư cách để tham gia các sinh hoạt của dân Chúa. Tương tự, vào học cấp 2, ta ý thức về trách nhiệm đối với quê hương đất nước, tức là trách nhiệm công dân.*

#### **I. NGƯỜI CÔNG DÂN TRẺ**

Gia đình không sống lẻ loi nhưng hợp với các gia đình khác thành làng, xã, khóm, phường... Đó là xã hội. Người học sinh nhỏ bắt đầu làm quen với xã hội khi đến lớp, đến trường: ở đó, em học vâng lời thầy cô...

Tổ chức vững chắc của xã hội là Nước (quốc gia). Nước do cha ông để lại nên gọi là Tổ quốc. Tổ quốc ta là tổ quốc Việt Nam. Ta yêu mến và biết ơn tổ quốc Việt Nam như Chúa Giêsu yêu mến và biết ơn tổ quốc Ngài. Mọi sự ta hưởng dùng trên đất nước này là do mọi người đã đóng góp cho ta, nên ta cũng phải đóng góp cho việc chung.

Nhà nước có trách nhiệm tổ chức xã hội tươm tất để phục vụ ích chung, nên ta có bốn phận tuân theo luật pháp Nhà Nước (x. Mt 22,15-22). Là người Kitô-hữu, ta cùng với mọi người góp phần xây dựng và bảo vệ quê hương, “sống Phúc âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào” (Thư chung HĐGM VN 1980).

Là công dân một nước, ta có bốn phận góp phần xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước, đồng thời cũng được hưởng các quyền lợi của người dân. Là công dân tốt, ta quan tâm đến ích chung, đến quyền lợi quốc gia và tôn trọng luật pháp quốc gia.

#### **II. MỘT LÁ THƯ**

Để giúp bạn suy nghĩ về đề tài này, xin trích lá thư một người cha gửi cho con và từ đó chúng ta có những áp dụng thực tế.



*Con ơi,*

*Đừng chờ khi xa đất nước mới thấy Tổ quốc là thiêng liêng.*

*Hãy yêu mến tổ quốc Việt Nam.*

*Hãy nhớ rằng thật là một hạnh phúc lớn lao khi ta được thuộc về một dân tộc đáng hãnh diện và được sống trên đất nước của tổ tiên.*

*Hãy nhớ rằng có những người sinh ra không có tổ quốc để suốt đời phải khóc như một kẻ mồ côi.*

*Con ơi, chính Con Thiên Chúa khi làm người cũng đã trải qua kinh nghiệm về tổ quốc. Tổ quốc của Ngài không phải là bất kỳ một xứ sở nào đó nhưng chính là mảnh đất Thiên Chúa đã ban cho dân tộc Ngài làm sản nghiệp. Đức Kitô đã yêu thương tổ quốc Ngài với trọn vẹn trái tim.*

*Theo chân Con Thiên Chúa làm người, con hãy yêu mến tổ quốc Việt Nam. Đó là bổn phận của một người Việt Nam Kitô-hữu, và của một Kitô-hữu Việt Nam. Tổ quốc của con không phải là bất kỳ một xứ sở nào, nhưng là mảnh đất Việt Nam mà tổ tiên chúng ta suốt nhiều ngàn năm qua đã gây dựng nên bằng máu, mồ hôi và nước mắt.*

*Có gắn bó với quê hương trần thế, con mới hiểu thế nào là quê hương đích thực đời đời.*

*Có thiết tha với lịch sử nước nhà, con mới hiểu được thế nào là lịch sử cứu rỗi.*

*Có những người đã làm nhục cho thể diện quốc gia, có những người chỉ biết “vinh thân phì gia” mà không nghĩ đến quê hương đất nước. Có những người rất vô ơn đối với dân tộc đã cứu mạng mình. Còn con, nhờ ánh sáng và sức mạnh của đức tin, con hãy yêu quê hương dân tộc Việt Nam này bằng một tình yêu thiết thực, cho dù lắm khi có bị thiệt thòi riêng cho bản thân con.*

*Hãy học kỹ bản đồ đất nước và hãy nhìn vào giang sơn gấm vóc. Hãy thấm nhuần văn hóa dân tộc và ưu ái gặp gỡ đồng bào con trong cuộc sống.*

*Mỗi ngày, con hãy nghĩ tới những thế hệ sẽ đến sau chúng ta, và hãy sống*

*xứng đáng là con cháu của những bậc anh hùng suốt 4.000 năm lịch sử.*

*Hãy đặt tay lên trái tim và nhớ rằng con có một tổ quốc. Và hãy yêu mến tổ quốc con, tổ quốc Việt Nam yêu dấu.*

### III. YÊU TỔ QUỐC, YÊU ĐỒNG BÀO

Điều răn thứ tư còn dạy ta kính mến, vâng lời thầy cô và các giới chức đạo đời, nhất là phải yêu mến tổ quốc cho tròn bổn phận công dân.

*Yêu quê hương dân tộc,  
Ta chăm học, chăm làm.*

Yêu mến tổ quốc: ta nhớ ơn các anh hùng dân tộc, yêu thương đồng bào, tuân theo luật pháp của nhà nước, tích cực góp phần xây dựng và bảo vệ đất nước. Đất nước đang vươn tới một xã hội dân chủ, công bằng và văn minh. Nền văn minh nhân loại đang nhắm tới nền văn minh tình thương của chân thật, công bằng, liên đới và tự do. Thế nhưng giữa cơn lốc tiêu thụ của xã hội, lắm bạn trẻ buông thả theo vui chơi. Có những bạn gian lận khi làm bài, có những bạn sống ích kỷ, chỉ cốt tìm tư lợi, quên mất ích chung. Những thái độ ấy đi ngược với một lòng yêu nước đích thật. Bước theo chân Chúa, ta cần biết bỏ mình, cả trong lãnh vực xây dựng quê hương đất nước:

*Quên lợi riêng, nhắm ích chung,  
Mỗi người một vẻ, ta cùng dựng xây.*

**Cầu nguyện:** *Xin cho con biết yêu mến quê hương cách thiết thực, biết quên mình vì ích chung, cố gắng học tập và làm việc đến nơi đến chốn.*

**Tâm niệm:** *Yêu quê hương đất nước,  
Từng bước tập hy sinh,  
Thêm một chút quên mình,  
Thêm nhiều tình yêu mến.*



### GHI NHỚ

Yêu mến đất nước một cách thực tế là biết :

- Lo cho ích chung, gìn giữ các di sản vật chất và tinh thần của dân tộc. Những di sản vật chất như: lãnh thổ,

các cảnh đẹp thiên nhiên, môi trường sống, vệ sinh chung. Các phương tiện phục vụ ích chung như: công sở, trường lớp, đường sá. Những di sản tinh thần như các di tích lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, tiếng nói và đạo lý Việt Nam.

- Yêu mến đất nước một cách thiết thực là biết chăm lo rèn luyện bản thân, cố gắng học tập, làm việc có phương pháp và biết làm việc chung với nhau.

- Yêu mến đất nước cách thiết thực là biết sống có kỷ luật và chấp hành luật nước.

- Yêu mến đất nước cách thiết thực cũng còn là biết sống giản dị, thanh đạm, chống thói hưởng thụ, dùng đồ nội hóa, và cố gắng quên mình vì ích chung.

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Hãy kể lại tấm gương yêu nước của một anh hùng dân tộc mà bạn yêu mến.
2. Trong xã hội quanh ta hôm nay, có những hiện tượng nào đi ngược với lòng yêu nước thương nòi?
3. Xem báo, nghe đài, bạn chú ý đến những gương sáng nào về lòng yêu nước trong giới thanh thiếu niên? Trong xóm bạn, trong trường bạn, có ai đáng được đề cao như thế?
4. Lớn lên bạn sẽ làm gì cho đất nước?



### *Bạn Có Biết ?*

#### **VIỆT NAM VÀ DO THÁI**

- Mốc điểm lịch sử đối chiếu:

Khởi nghĩa Hai Bà Trưng: năm 40-43 sau công nguyên

- Vị trí:

Giêrusalem: 35°2' kinh độ đông – 31°8' vĩ độ bắc

Hà Nội: 105°5 kinh độ đông – 21°0 vĩ độ bắc

Sài Gòn: 106°3 kinh độ đông – 10°2 vĩ độ bắc

- Múi giờ: Giêrusalem và Hà Nội cách nhau 5 múi giờ:

Hà Nội: giờ GMT + 07

Giêrusalem: giờ GMT + 02

## CÂU HỎI CUỐI PHẦN I

1. Lời dạy của Chúa Giêsu có gì khác so với lời dạy của các bậc hiền nhân trong lịch sử?
2. Lời Chúa chính là lương thực nuôi dưỡng đời sống đức tin của ta. Bạn có một chương trình đọc Lời Chúa hằng ngày không, chẳng hạn như đọc những đoạn Lời Chúa của thánh lễ mỗi ngày?
3. Các thánh lễ Chúa Nhật đọc hết những phần chính yếu của 4 Tin mừng trong vòng mấy năm? Các thánh lễ ngày thường đọc hết những phần chính yếu của 4 Tin mừng trong vòng mấy năm? Khi canh tân Phụng vụ như thế, Hội thánh muốn cống hiến cho các tín hữu điều gì?

*Thoạt trông thua thiệt trăm đường*

*Nhưng nhìn kỹ lại tỏ tường mới hay*

*Chúa là cơ nghiệp trong tay*

*Dư tràn hạnh phúc duyên may nào bằng*



# PHẦN II

## ĐỨC GIÊSU LÀ THIÊN CHÚA Ở CÙNG CHÚNG TA

Chúa Giêsu là lời nói cuối cùng của Thiên Chúa, nói cho loài người biết Thiên Chúa yêu thương loài người đến ngần nào. Chúa Giêsu dùng chính đời sống Ngài để diễn tả tình thương của Thiên Chúa. Ngài cũng dùng lời nói để giải thích các việc Ngài làm :

- Vì yêu thương, Thiên Chúa đã đến với con người
- Trở nên một người
- Sống trọn thân phận con người
- Chết như mọi người
- Và sống lại để đem mọi người vào cõi sống đời đời.

Chúa Giêsu là lời nói cuối cùng của Thiên Chúa. Các bậc hiền nhân khác ước mong chỉ vẽ cho chúng ta con đường, chỉ riêng Đức Giêsu mới có thể tự xưng: *“Ta là đường, là sự thật và là sự sống”* (Ga 14,6). Ngài là con đường dẫn ta đến với Chúa Cha và dẫn ta vào trong mầu nhiệm của Ba Ngôi Thiên Chúa.

Tuy nhiên chỉ với trí óc loài người, ta sẽ không nhận ra được cách sâu xa điều Chúa muốn nói. Phải có ơn Chúa Thánh Thần. Phải cầu xin Chúa Thánh Thần soi sáng, ta mới hiểu được lời nói cuối cùng mà Thiên Chúa đang nói với ta nơi Đức Giêsu Kitô.

## Bài 5

### THIÊN CHÚA ĐÃ SAI CON NGÀI ĐẾN

*Mục đích các sách Tin mừng là để giúp ta khám phá Chúa Giêsu với các bước: hiểu biết Chúa hơn, yêu mến Chúa hơn và theo Chúa gần bó hơn.*

*Hơn ai hết, chính Mẹ của Chúa Giêsu là Đức Maria đã bước trên lộ trình này những bước tuyệt vời nhất, bởi vì chính Mẹ đã đồng hành với Con mình ngay từ giây phút đầu tiên.*

*Khi thời gian tới hồi viên mãn, Thiên Chúa đã sai Con mình tới, sinh làm con một người phụ nữ (Gl 4,4; x. Gl 4,4-7)*

#### I. CON THỪA VÂNG VÀ MẸ CŨNG THỪA VÂNG

Nói về giây phút đầu đời của Chúa Cứu Thế, thư gửi tín hữu Do Thái viết: *“Khi vào trần gian, Đức Kitô nói: Chúa đã không ưa hy lễ và hiến tế, nhưng đã tạo cho con một thân thể... Lay Thiên Chúa, này con đây, con đến để thực thi ý Ngài.” (Dt 10,5-7).*

Con Thiên Chúa đã thừa vâng để bước vào cuộc sống nhân loại, nhận lấy ý Chúa Cha làm lương thực hằng ngày (x. Ga 4,34). Ngược với sự không vâng phục của Adam xưa, vị thủ lãnh mới của nhân loại hoàn toàn phó mình cho chương trình của Chúa Cha: *“Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế.” (Pl 2,6-7).*

Tuy nhiên để điều ấy được thực hiện, Chúa Cha phải tìm được cho Con Ngài một người mẹ có thể đồng cảm với một người con là Thiên Chúa nhập thể. Chính vì thế, từ đời đời, Thiên Chúa Cha đã dọn sẵn cho Con Ngài một người mẹ là Đức Maria. Ngược với sự không vâng phục của bà Evà xưa, Đức Maria đã thay lời cho cả nhân loại, thốt lên hai tiếng xin vâng để đáp lại tình yêu Thiên Chúa: *“Này tôi là tôi tá Chúa, tôi xin vâng như lời thiên thần truyền” (Lc 1,38).*

## II. BỞI PHÉP ĐỨC CHÚA THÁNH THẦN, NGÀI ĐÃ NHẬP THỂ TRONG LÒNG TRINH NỮ MARIA

Thiên Chúa đã dùng quyền năng Chúa Thánh Thần, cho Đức Maria mang thai, sinh hạ Đấng Cứu Thế mà vẫn luôn đồng trinh. Việc sinh hạ đồng trinh này muốn nói rằng Chúa Giêsu vừa là người thật vì đã sinh bởi một người nữ, vừa là Thiên Chúa thật vì Ngài chỉ có một mình Thiên Chúa là Cha. Ngài là Ngôi Con được Chúa Cha sinh ra từ đời đời, là Con Một của Chúa Cha và cũng là Thiên Chúa như Chúa Cha.

Để quả quyết Đấng Mẹ cứu mang và sinh ra thật sự là Thiên Chúa, là Con Một của Chúa Cha, và là Ngôi Hai Thiên Chúa xuống thế làm người, Hội thánh đã tuyên xưng Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa.

Để Đức Maria xứng đáng là Mẹ của Con Thiên Chúa, Thiên Chúa đã gìn giữ Mẹ được khỏi mọi tội lỗi, kể cả tội tổ tông, và được sinh Chúa Giêsu mà vẫn trọn đời đồng trinh.

## III. CHÚA MUỐN CON LÀM GÌ ?

Đức Giêsu ấy là Ngôi Lời của Thiên Chúa. Ngài chính là Lời Thiên Chúa ngõ với loài người. Tiếp nối tâm tình của Mẹ Maria, hàng hàng lớp lớp những môn đệ Chúa đã bước tới trong hai tiếng xin vâng khi đối diện với Đức Giêsu, Lời của Thiên Chúa.

Ông Phêrô và mấy ngư dân thả lưới trên biển hồ Galilê, suốt đêm không bắt được một mống cá nhỏ. Dày kinh nghiệm, họ quyết định xếp lưới lại, vì có cố gắng thêm cũng vô ích. Thế nhưng rồi chính lúc ấy, Đức Giêsu bước lên thuyền và đề nghị Phêrô thả lưới. Câu trả lời của ông thật bất ngờ: *“Thưa Thầy chúng tôi đã vất vả suốt đêm mà không bắt được gì cả, nhưng vâng lời Thầy, tôi sẽ thả lưới” (Lc 5,5)*

Một trong những người đi đầu trong thế hệ những tông đồ được gọi sau ngày Chúa phục sinh là thánh Phaolô. Câu trả lời của ông khi vừa gặp Chúa cũng thật kỳ diệu: *“Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?”*.

Sau Phêrô và Phaolô, đến các thánh tử đạo, các thánh đồng trinh, các thánh ẩn tu và hiền tu.... Các giám mục và linh mục chỉ là một số nhỏ giữa vô vàn vô số các tín hữu khác. Tất cả, khi được gọi, đều đã muốn

thốt lên như Phaolô, như Phêrô, như Mẹ Maria.

Và hôm nay đến lượt bạn, bạn cũng đang bước tới, không những nói mà còn hát: “*Con đây, lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì?*”

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa, này con đây! Xin Chúa hãy phán dạy.*

**Tâm niệm:** *Cứ giờ nào việc ấy,  
Bằng tất cả tim gan.  
Chúa bảo sao làm vậy,  
Ta sẽ thấy bình an.*



## GHI NHỚ

Khi tới thời gian thực hiện lời hứa cứu rỗi, Thiên Chúa đã gửi Con Một yêu dấu xuống thế làm người để cứu chuộc chúng ta.

Chúa Thánh Thần đã dùng quyền năng ban cho Đức Maria mang thai, sinh ra Đấng Cứu Thế mà vẫn luôn đồng trinh. Việc sinh hạ đồng trinh này muốn nói rằng Chúa Giêsu vừa là người thật vì đã sinh bởi một người nữ, vừa là Thiên Chúa thật vì Ngài chỉ có một mình Thiên Chúa là Cha.

Ta tuyên xưng Đức Giêsu Kitô là Đấng Cứu Thế, là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa như Chúa Cha. Ta suy phục uy quyền tối cao của Ngài và để cho Ngài làm chủ đời ta.



## *Bạn Có Biết ?*

### THÁNH GIUSE

Thuộc dòng dõi Đavít, nhưng thánh Giuse chỉ là một thợ mộc bình dị ở Nazarét. Sau lễ hỏi, thấy Đức Maria chưa về với mình mà đã có thai, Giuse định âm thầm bỏ đi. Thiên Chúa đã sai thiên thần báo mộng cho Giuse biết Đức Maria mang thai bởi quyền năng Chúa Thánh Thần, yêu cầu Giuse đón Maria về nhà và đặt tên con trẻ là Giêsu. Việc đặt tên này rất quan trọng. Theo luật Do Thái, đặt tên cho ai là nhận người ấy làm



con về mặt pháp lý.

Vâng ý Chúa, thánh Giuse trở thành bạn trung tín của Đức Trinh nữ và bảo vệ cho con trẻ giữa bao hiểm nguy lúc sinh ra và trong thời thơ ấu.

Khi Đức Giêsu trở về Nazarét, dân làng nói đến Ngài như chú thợ mộc. Điều ấy cho thấy Chúa Giêsu đã tiếp tục nghề thợ mộc của thánh Giuse một thời gian khá lâu, và cũng có nghĩa là thánh Giuse đã qua đời trước khi Chúa Giêsu lên đường rao giảng.

Từ thời Trung cổ, người ta đề cao tấm gương thầm lặng kín đáo của thánh Giuse. Rồi từ đó Hội thánh càng lúc càng tôn kính ngài, vị gia trưởng của gia đình Nazarét. Càng tìm hiểu về thánh Giuse, người ta càng thán phục lòng tin đã giúp ngài gắn bó với chương trình của Thiên Chúa và lòng yêu mến của ngài đối với Chúa Giêsu và Mẹ Maria. Hội thánh đã đặt ngài làm bổn mạng của Hội thánh toàn cầu.

### **MÁNG CỎ**

Máng cỏ là máng đựng thức ăn của bò lừa. Khi sinh con trong cảnh bơ vơ không nhà, Đức Mẹ đã phải dùng một máng cỏ làm nôi đặt hài nhi Giêsu mới sinh (x. Lc 2,7).

Thánh Phanxicô Assisi (thế kỷ 12) là người đầu tiên có sáng kiến mừng lễ giáng sinh với một hang đá Bêlem, với cảnh Chúa Hài Đồng nằm trong máng cỏ, có Đức Mẹ và thánh Giuse, có các mục đồng và thiên thần. Ngài đặt cả chiên bò vào đó để nhắc lại lời ngôn sứ *Isaia* “*Con bò biết ngư ời tậu nó và con lừa biết chuồng của chủ, còn Israel không hay không biết, dân Ta không hiểu không tường.*” (Is 1,3).

Người ta còn dùng hai chữ máng cỏ để chỉ toàn cảnh hang đá ấy.

## Bài 6

### CHÚA GIÊSU Ở NAZARÉT: SỐNG MỖI NGÀY THẬT ĐẸP

*Kinh thánh không mô tả chi tiết cảnh sống từng ngày của Đức Giêsu ở Nazarét, nhưng chỉ nói chung rằng Ngài ngày càng tấn tới về nhân đức, càng đẹp lòng Thiên Chúa và mọi người.*

*Còn Đức Giêsu thì ngày càng khôn lớn, và được Thiên Chúa cũng như mọi người thương mến.*

*(x.Lc 2,51-52)*

#### I. CON NGƯỜI

Tiếng nhân đức ở đây trước hết muốn nói đến các nhân đức tự nhiên là khôn ngoan, dũng cảm, tiết độ và công bình (x. Lc 2,40 và 52). Tiếp đến, nhân đức còn là tin, cậy, mến. Chính trong hai tiếng “xin vâng”, cả Đức Giêsu, Đức Mẹ và thánh Giuse đã luôn bày tỏ với Thiên Chúa trọn tâm tình tin tưởng, phó thác và mến yêu.

Đặc biệt ta hãy nhìn vào Đức Giêsu. Suốt ba mươi năm trong gia đình Nazarét, Đức Giêsu đã sống giản dị, bình thường như mọi người. Ngài lớn lên theo năm tháng. Ngài siêng năng học hành, lao động, tuân giữ lề luật Thiên Chúa. Ngài sống hiếu thảo, vâng lời cha mẹ, và sống đẹp lòng mọi người xung quanh.

Để cứu rỗi chúng ta, Con Thiên Chúa đã không chọn sinh ra trong một gia đình giàu sang quyền thế, nhưng lại chọn một gia đình lao động bình dân. Quả thật “chính Con Thiên Chúa khi nhập thể, một cách nào đó đã kết hợp với tất cả mọi người. Ngài đã làm việc với bàn tay con người, đã suy nghĩ bằng trí óc con người, đã hành động với ý chí con người, đã yêu mến bằng quả tim con người. Sinh bởi Trinh nữ Maria, Ngài đã thực sự trở nên một người giữa chúng ta, giống chúng ta mọi sự, ngoại trừ tội lỗi” (MV 22).

## II. CON THIÊN CHÚA

Adam là con người nhưng đã không vâng phục Thiên Chúa, còn Chúa Giêsu là Thiên Chúa nhưng luôn vâng phục Đức Mẹ và thánh Giuse. Đó là hình ảnh cụ thể cho thấy sự vâng phục của Ngài đối với Cha trên trời, và cũng báo trước sự vâng phục đến chết trên thập giá. Con Thiên Chúa đã dùng cả một đời vâng phục của Ngài nơi trần thế để sửa lại những gì mà sự bất tuân của Adam đã phá hủy (x. Mt 21,28-32; 7,21).

Chúng ta cũng được mời gọi cộng tác vào công cuộc cứu chuộc của Ngài bằng cách sống từng giây phút đời thường với tình yêu mến. Mọi hy sinh vất vả, mọi nỗ lực hoàn thiện bản thân, mọi cố gắng xây đắp tình gia đình và tình huynh đệ đều thành dịp cho ta kết hợp với Chúa Giêsu Kitô Cứu thế (x. Mt 6,34; Lc 16,10) .

## III. TỪNG NGÀY VƯƠN LÊN

Trong các bài giảng, Đức Giêsu thường nhắc đến sự phát triển của hạt giống, của thân cây (x. Mt 13,31-33 ; Mc 4,26-29). Đó là sự phát triển kiên trì và đều đặn, từng ngày một và không bỏ sót một ngày nào. Sự phát triển của con người nơi Đức Giêsu và nơi bản thân chúng ta cũng phải như thế: từng ngày một và không bỏ sót một ngày nào. Từng ngày một, mỗi ngày thêm một chút, vươn lên. Muốn vươn lên trong Chúa, ta cần cố gắng tập những thói quen tốt. Việc tập luyện này sẽ giúp ta thắng được thói ươn lười vô kỷ luật, và trở nên mạnh mẽ về mọi mặt (x. Mt 7,13-14; 11,12)

Những thói quen tốt về vệ sinh thân thể, về sự đúng giờ, sự ngăn nắp trật tự, học hành chăm chỉ, làm việc chu đáo, cầu nguyện sáng tối thật nghiêm túc... Những điều ấy đòi ta khép mình vào kỷ luật hằng ngày. Cố gắng bền bỉ từng ngày là một điều vừa sức ta và sẽ làm cho ta trở nên giống Chúa Giêsu.

Như Đức Giêsu, bạn hãy tự định cho mình một kỷ luật riêng để sống mỗi ngày thật đẹp.

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa, hôm nay Chúa muốn con làm gì? Xin Chúa ban cho con ơn dũng cảm và quảng đại để làm tròn mọi điều Chúa chờ đợi con.*

**Tâm niệm:** *Tình thức cầu nguyện mãi !  
Chúa đến, chẳng đâu xa,  
Ngay đây, trong hiện tại  
Chúa đang mời gọi ta.*



## GHI NHỚ

Tại Nazarét Chúa Giêsu đã sống bình thường như chúng ta: vâng phục cha mẹ, yêu thương người chung quanh, tuân giữ lề luật Thiên Chúa và chăm chỉ làm việc.

Con Thiên Chúa lại muốn sống cảnh đời bình thường như chúng ta vì Ngài muốn chúng ta có thể kết hiệp với Ngài bằng chính cuộc sống thường ngày của chúng ta.

Để tập luyện kết quả, ta phải cố gắng từng ngày, từ trong những việc rất nhỏ Chúa chờ đợi ta trong giây phút hiện tại.

Giây phút hiện tại ta đang sống hết sức quan trọng, vì đó là giây phút duy nhất thuộc quyền quyết định của ta, là dịp để chứng tỏ lòng ta yêu Chúa, và chính giây phút ấy dệt nên đời ta.



## Bạn Có Biết ?

### CÁC PHE NHÓM

Vào thời Chúa Giêsu, trong dân Do Thái có một số phe nhóm, tuy chỉ là số ít nhưng cũng có nhiều ảnh hưởng.

Nhóm *Biệt phái (Pharisêu)*: Đa số gồm những ký lục và luật sĩ thông thạo luật Môsê. Về phương diện luân lý, họ chủ trương giữ luật theo những truyền thống rất tỉ mỉ, vì thế nhiều lần họ đã bị Đức Giêsu đả kích rất nặng nề (x. Mt 23). Mặt khác, họ tin có thiên thần, tin người ta sẽ sống lại để được thưởng hoặc bị phạt đời sau, điều mà nhóm Sadốc không nhận. Họ cũng chờ đợi một Đấng Cứu Thế thuộc dòng dõi Đavít sẽ đến

phục hồi tôn giáo và cứu dân tộc khỏi ách ngoại bang.

Nhóm *Sadốc* (do tên ông Sadốc, tư tế của Đavít) thường thuộc hàng tư tế và quý phái. Họ chỉ nhận Ngũ kinh là sách Thánh, không nhận các truyền thống do các luật sĩ cắt nghĩa luật Môsê. Về phương diện chính trị, họ chấp nhận ách thống trị Rôma. Nhóm Sadốc thường đối lập với nhóm Biệt phái.

Nhóm *Essêni*, thường sống trong những tu viện, một đời khắc khổ, không vợ con, không tiền bạc. Tại Qumran, ở phía tây bắc biển Chết, người ta đã tìm thấy một tu viện thuộc nhóm này, với một số sách vở tài liệu của họ. Thánh Gioan Tẩy Giả có lẽ đã liên lạc với nhóm này.

*Một tác động bé nhỏ nhất do lòng mến tình tuyền thì hữu ích cho Hội thánh hơn mọi công trình hợp lại mà thiếu lòng mến ấy. (Thánh Gioan Thánh giá)*



## Bài 7

### Dậy men Tin mừng 2

## SỐNG TỐT VỚI HÀNG XÓM LÁNG GIỀNG

*Ra khỏi gia đình, ta gặp gỡ bà con cùng lối xóm: có các bạn, các em nhỏ, các anh chị, các cô chú, các dì, các bác, các cụ... Nhờ lối xóm, cái nhìn của ta dần dần mở ra với những vấn đề của các xã hội rộng lớn hơn: dân tộc, Hội thánh và nhân loại.*

*Bạn còn nhớ 5 chữ căn bản của đạo làm người chứ? Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín. Dem áp dụng vào lối xóm, năm chữ ấy đòi hỏi ta phải biết khiêm nhường kính trọng mọi người, tích cực gây tình thân ái và quan tâm đến lợi ích chung.*

### I. KHIÊM NHƯỜNG KÍNH TRỌNG MỌI NGƯỜI

Khi Đức Giêsu lên đền thờ năm 12 tuổi, Ngài ngồi giữa các vị tiến sĩ. Sự thông minh và tài đối đáp của Ngài khiến mọi người sửng sốt, nhưng thái độ Ngài thật khiêm nhường: lắng nghe và học hỏi. Bạn thấy đó, Con Thiên Chúa làm người đang ngồi như một học trò nhỏ, học hỏi với các bậc thầy người Do Thái. Phải chăng Ngài giả vờ? Không đâu, Đức Giêsu đã thật sự làm người như ta, phải ăn để sống, phải lớn lên từng ngày, phải nghe để biết, phải học để mở mang kiến thức. Thế nên ở đó, Ngài thực sự là một cậu bé đang học hỏi.

Không riêng ở đền thờ, tại Nazaret, Đức Giêsu rất khiêm nhường, nhờ đó “*càng ngày Ngài càng tấn tới thêm về khôn ngoan, vóc dạng, đẹp lòng Thiên Chúa và mọi người*” (Lc 2,52).

Học gương Chúa Giêsu, ta kính trọng mọi người. Giờ trưa, giờ tối mọi người cần nghỉ ngơi, ta giữ yên tĩnh. Ta tôn trọng của cải, nhà, sân, vườn của hàng xóm. “*Điều gì mình không muốn người khác làm cho mình thì đừng làm cho người ta*” (Tb 4,16). Trong xóm, mọi người đều quen biết, ra đường gặp nhau, ta nhớ chào hỏi. “*Hãy coi người già như thể cha mình, thanh niên như thể anh em, các bà có tuổi như mẹ, các thiếu nữ như chị em, với một lòng thanh khiết vẹn toàn*” (1Tm 5,1-2).

## II. GÂY TÌNH THÂN ÁI

Người Việt mình rất quý trọng tình láng giềng. “Bán anh em xa mua láng giềng gần”. Người ta sống rất tình nghĩa, mau mắn giúp đỡ nhau khi hoạn nạn, khi có điều lo lắng, khi có việc phải làm. Mỗi người chúng ta cần biết quên mình thêm một chút để giữ bầu khí tốt đẹp ấy: Quảng đại, coi việc người khác như việc của mình, không ngại mất thì giờ giúp nhau khi cần thiết.

Cần tự kềm chế trong những chuyện chẳng đáng gì, để lối xóm khỏi mất lòng nhau. Luôn ước muốn điều tốt cho người khác, tập chung vui chúc mừng khi người khác thành công. Tình thân ái trong lối xóm khiến cuộc sống thêm đậm đà ý vị. Bạn cần lưu ý để không vô tình làm sứt mẻ tình cảm tốt đẹp giữa cha mẹ và người lớn trong xóm. Hãy tập thói quen chỉ nói chuyện tốt của người khác, không bao giờ nói chuyện xấu. Nếu nhận ra có những hiểu lầm giữa người lớn với nhau, hãy kín đáo tìm cách làm cho họ cảm thông hoà thuận.

Bạn hãy sống tốt và rủ người khác sống tốt: chơi các trò chơi lành mạnh, giúp đỡ những em nhỏ tuổi hơn, quan tâm chăm sóc những em thiếu may mắn, những người già cả neo đơn.

## III. QUAN TÂM ĐẾN ÍCH CHUNG

Lối xóm chính là nơi cho ta tập quên mình nghĩ đến ích chung. Nếu ai cũng vất rác ra đường, nếu ai cũng mở nhạc thật lớn, bầu khí trong xóm sẽ trở nên khó chịu. Nếu mọi người đều có tấm lòng chung, lối xóm sẽ thật vui.

Người văn minh làm gì cũng cân nhắc, tránh phiền hà cho người chung quanh. Người ích kỷ là người kém văn minh nhất, chỉ biết lợi cho bản thân và gia đình, chỉ biết sở thích riêng, không biết nghĩ đến người khác. Bạn không muốn là một người ích kỷ. Bạn muốn ngày càng trở nên vị tha hơn, sống vì người khác. Vậy thì hãy tập sống vị tha từ trong lối xóm.

Sống vì người khác, muốn được việc cho ích chung, bạn thường phải chấp nhận thiệt thòi về phần mình, lắm khi sự thiệt thòi ấy không

được ai biết đến, thế nhưng Thiên Chúa đang âu yếm nhìn bạn, hài lòng.

Cha mẹ bạn sẽ sung sướng hân hoan biết bao khi nghe các phụ huynh khác nói với con cái họ về bạn: “Các con phải nhìn đây mà noi gương bắt chước.”

**Cầu nguyện:** *Kính Hoà bình.*

**Tâm niệm:** *Càng yêu mến Chúa Kitô,  
Càng lo xây đắp cơ đồ Việt Nam.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Trong xóm bạn, các bạn trẻ có điều gì thường làm phiền lòng mọi người?
2. Thấy có cục đá giữa đường, bạn có đem vớt đi chỗ khác không? Tại sao?
3. Hãy đọc Mt 5,46-48 và Mt 25,40. Những lời ấy gợi ý cho bạn sống với bà con lối xóm thế nào?
4. Đa số phụ huynh trong xóm xếp bạn vào số những thiếu niên dễ thương hay vào số những thiếu niên đáng trách?



### *Bạn Có Biết ?*

#### TIN MỪNG NHẤT LÂM LÀ GÌ ?

Ai chăm chú đọc 4 sách Tin mừng sẽ nhận thấy điều này: 3 Tin mừng Mátthêu, Marcô, và Luca có rất nhiều điểm giống nhau; đồng thời 3 cuốn sách đó lại khác với Tin mừng Gioan.

1. Cả ba đều trình bày hoạt động của Chúa Giêsu theo một khuôn khổ giống nhau: Ngài giảng đạo ở xứ Galilê một thời gian rồi lên Giêrusalem chịu khổ nạn và phục sinh ở đó.

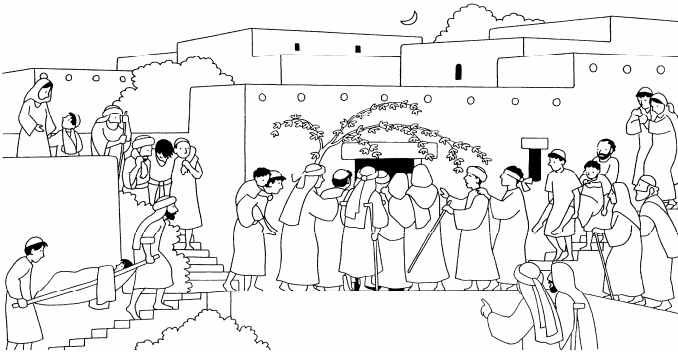
2. Các đoạn văn nhiều khi cùng theo một thứ tự, và cùng có những chi tiết giống nhau (nhưng cũng có những cái khác nhau). Chúng



ta có thể so sánh vài đoạn làm mẫu như sau:

- Giới thiệu Gioan	Mt 3, 1-6	Mc 1, 1-6	Lc 3, 1-6
- Gioan rao giảng	Mt 3, 7-9		Lc 3, 7-9
- Gioan chỉ về riêng			Lc 3, 10-14
- Gioan giới thiệu Đức Kitô	Mt 3, 11-12	Mc 1, 7-11	Lc 3, 15-20
- Chúa chịu phép rửa	Mt 3, 13-17	Mc 1, 9-11	Lc 3, 21-22
- Chúa chịu cám dỗ	Mt 4, 1-11	Mc 1, 12-13	Lc 4, 1-13

Chính vì 3 cuốn Tin mừng này có thể xếp thành 3 cột để nhìn một lượt giúp thấy ngay những chỗ giống nhau và khác nhau, mà được gọi là Tin mừng nhất lãm (nhất là một, lãm là nhìn xem).



## Bài 8

### ĐỨC GIÊSU SÁNG SUỐT CHIẾN THẮNG CÁM ĐỒ

*Sau khoảng 30 năm sống ẩn dật tại Nazarét, Chúa Giêsu bắt đầu bước vào cuộc đời công khai. Thời gian này ông Gioan đang rao giảng ở vùng sông Giodan. Ông làm phép rửa cho dân chúng để giúp họ sám hối tội lỗi, chuẩn bị tâm hồn đón nhận Đấng Cứu Thế. Chúa Giêsu cũng đến xin chịu phép rửa như mọi người, để biểu lộ sự liên đới với mọi người.*

*Sau khi được Chúa Thánh Thần ngự xuống và được Chúa Cha gọi thiệu là Đấng Kitô, là Con Thiên Chúa, Chúa Giêsu đã vào hoang địa ăn chay cầu nguyện suốt 40 ngày. Ở đây Ngài đã chịu ma quỷ cám dỗ.*

*“Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh, nhưng còn nhờ mọi lời miệng Thiên Chúa phán ra”  
(Mt 4,4; x.Mt 4,1-11)*

#### I. TRANG BỊ TRƯỚC

Trong Kinh thánh có một loạt những con số 40. 40 ngày lụt lớn thời No-ê. 40 năm dân Israel đi trong sa mạc. 40 ngày của Môsê ở trên núi Sinai. 40 ngày Ê-lia miệt mài leo lên đỉnh Hôrép. 40 ngày của Chúa Giêsu trong hoang địa.

Những con số 40 ấy luôn đặt người trong cuộc vào tình trạng gian khổ của đấu tranh và thanh luyện: tẩy rửa bằng nước lũ, nung nấu bằng cái nóng sa mạc, thanh luyện bằng kiêng ăn nhịn uống... Kết quả là gì? Những người được thử thách, trui luyện ấy đã trở nên những anh hùng, dám đi ngược dòng với xã hội suy đồi. Chính thời gian 40 ấy đã trang bị cho họ khả năng để chiến thắng.

Ngay cả dân Israel cũng vậy. Thoạt tiên họ có vẻ đầu hàng trước những thử thách, nhưng rồi nhờ được tôi luyện trong sa mạc, họ trở thành những người chinh phục được đất hứa. Hơn ai hết, chính Đức Giêsu, với tư cách là Adam mới, là vị thủ lĩnh hăng cảm thông với mọi nỗi yếu đuối của chúng ta, đã chấp nhận thử thách trăm chiều, và đã chiến thắng tên cám dỗ là ma quỷ để chúng ta được chiến thắng.

Nơi gương Chúa Giêsu, ta hy sinh, tức là chống lại các thèm khát tự nhiên, từ bỏ các sở thích và ý muốn riêng của ta để dễ khao khát ý Chúa (x. Mt 6,16-18; Is 38,3-10; Mt 5,6; Am 8,11).

Ta lắng nghe tiếng Chúa: suy nghĩ và cầu nguyện để xin Thiên Chúa soi sáng cho ta được nhận biết ý muốn Thiên Chúa trong Lời Ngài và trong cuộc sống (x. Mt 13,18-23; 2Tm 3,14-17, 2Pr 1,20-21).

Ta kiểm điểm đời sống, tức là xét mình rút kinh nghiệm để được thêm tỉnh táo chống lại cám dỗ và đáp lại tiếng Chúa (x. Mt 13,52; Kh 2,5; 1Cr 11,28; 2Cr 13,5).

## II. QUỸ DỮ TẤN CÔNG CÁCH NÀO ?

Ta cần biết rõ các chiến thuật của quỹ dữ:

### 1. Quỹ dữ hành động như một con chó:

Nếu ta can đảm chống lại, nó sẽ cúp đuôi bỏ chạy. Ma quỹ chỉ mạnh mẽ khi ta hèn nhát. Ai can đảm sẽ thắng quỹ dữ, ai do dự sẽ bị quỹ xỏ mũi.

Bạn cần mau mắn làm theo ý Chúa từ trong điều nhỏ bởi vì điều nhỏ là mầm mống của điều lớn, và hơn nữa, ta càng quảng đại trong điều nhỏ càng trở nên bén nhạy trước ý Chúa (x. Mt 13,31-32; Lc 16,10). Khi đã nhận ra điều phải từ bỏ để theo đúng ý Chúa, ta cần phải từ bỏ ngay, đừng để ma quỷ kịp giờ bày vẽ nhiều lý do phức tạp ngăn cản ta (x. Mt 13,20-21).

### 2. Quỹ dữ hành động trong bóng tối:

Khi đã gieo được vào lòng ai điều gì, nó muốn người ấy giữ kín, không bàn hỏi với người khôn ngoan. Người đó có thể cảm thấy phân vân, bối rối trước những điều ấy nhưng lại không dám hỏi ý kiến ai, nên sau cùng sẽ sa ngã hoặc thất vọng. Bạn hãy nói toạc những gì làm bạn bối rối cho cha mẹ hoặc linh mục giải tội, quỹ sẽ hết lợi dụng.

### 3. Quỷ dữ luôn tìm chỗ yếu của linh hồn để tấn công.

Mỗi người cần biết mình có nhược điểm nào nặng nề nhất để đề phòng, tuyệt đối tránh mọi dịp lớn nhỏ có thể dẫn tới cám dỗ về mặt này. Không nhượng bộ một chút nào, dù chỉ là trong tư tưởng.

Bạn hãy đề cao cảnh giác chỗ yếu của mình và quyết liệt tẩy trừ mọi tội lỗi khi nó vừa manh nha trong tâm trí.

### III. TỰ TRANG BỊ

Trước khi lên đường rao giảng, chữa bệnh và trừ quỷ, Đức Giêsu đã tự trang bị bằng 40 ngày chay kiêng và cầu nguyện. Mỗi tối, mỗi sáng, Chúa đều dành thì giờ cho Chúa Cha để múc nguồn sức mạnh từ Chúa Cha.

Hôm nay, cũng như Đức Giêsu trong hoang địa, bạn đang hướng về tương lai của mình. Hãy tự trang bị ơn Chúa bằng việc học hỏi Lời Chúa và cầu nguyện (x. Mt 26,41; 17,21; 7,21-27). Trong một lá thư gửi cho chúng ta, thánh Phaolô đã viết: *“Chúng ta thuộc về ban ngày, hãy tỉnh táo mặc lấy áo giáp là đức tin, đức mến và mũ chiến là lòng trông cậy cứu rỗi”* (1Tx 5,8).

Đôi khi một vài thất bại nho nhỏ nào đó đã khiến bạn có thể ngập ngừng. Thế nhưng Đức Giêsu đã quả quyết với bạn: *“Chính Thầy đây, đừng sợ !”* (Mt 14,27) *“Hãy vững lòng, vì Thầy đã thắng thế gian”* (Ga 16,33) và *“Này đây Thầy ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế”* (Mt 28,20).

Có Chúa Giêsu, bạn nhất định đang chiến thắng. Hãy bảo đảm chiến thắng cho tương lai bằng những chiến thắng trong hiện tại. Luôn luôn, trong mọi dịp, hãy quyết liệt đứng về phía Chúa từ trong những điều rất nhỏ, và bạn sẽ giống như Đức Kitô: Chiến thắng.

**Cầu nguyện:** *“Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ”.*

**Tâm niệm:** *Có Chúa luôn giữ gìn,  
Ta vững tin vượt khó.  
Dù gian nguy sóng gió,  
Đã có Chúa, lo gì !*



## GHI NHỚ

Muốn được sáng suốt, ta cần biết hy sinh, lắng nghe tiếng Chúa và thường xuyên kiểm điểm đời sống.

*Hy sinh* là chống lại các thèm khát tự nhiên, từ bỏ các sở thích và ý muốn riêng của ta để dễ khao khát ý Chúa.

*Lắng nghe tiếng Chúa* là suy nghĩ và cầu nguyện để xin Thiên Chúa soi sáng cho ta nhận biết ý muốn Thiên Chúa trong Lời Ngài và trong cuộc sống.

*Kiểm điểm đời sống* là xét mình rút kinh nghiệm để được thêm tỉnh táo chống lại cám dỗ và đáp lại tiếng Chúa. Cần xét mình mỗi buổi tối và nhiều lần khác trong ngày.

Ta cần mau mắn làm theo ý Chúa từ trong điều nhỏ bởi vì điều nhỏ là mầm mống của điều lớn, và hơn nữa, ta càng quảng đại trong điều nhỏ càng trở nên bén nhạy trước ý Chúa.

Khi đã nhận ra điều phải từ bỏ để theo đúng ý Chúa, ta cần phải từ bỏ ngay, đừng để ma quỷ kịp giờ bày vẽ nhiều lý do phức tạp ngăn cản ta.



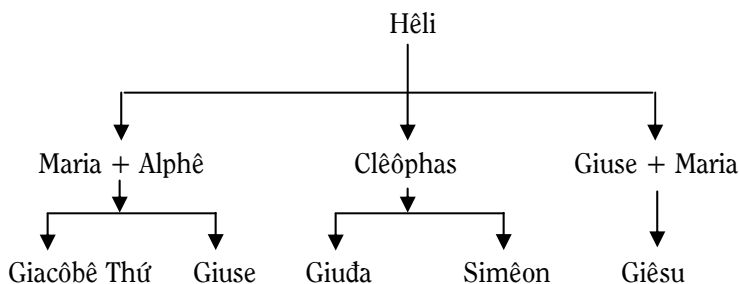
## Bạn Có Biết ?

### CÁC ANH EM CHÚA GIÊSU

Trong Tin mừng có nhắc tới “những anh em” của Chúa Giêsu. Bên Do Thái người ta cũng dùng tiếng “anh em”, “chị em” để gọi các anh chị em họ như bên Việt Nam ta.

Tiếng “anh em”, “chị em” trong Tin mừng (ví dụ Mc 6,3) hiểu theo nghĩa đó.

Theo những điều đã biết được, ta có thể vẽ sơ đồ gia tộc ông nội Chúa Giêsu như sau:



Cụ Hêli, ông nội Chúa Giêsu, sinh hạ được 3 người con: bà Maria (không phải Đức Mẹ Maria), ông Clêôphas và thánh Giuse.

Giacôbê và Giuse con của bà Maria, với Giuda và Simêon con của Clêôphas là những anh em họ với Chúa về bên nội. Vì mối dây họ hàng đó, ta dễ hiểu tại sao Giacôbê và Simêon là 2 giám mục đầu tiên ở Giêrusalem.

Trong những người có họ với Chúa về bên ngoại, phải kể đến ông bà Zacaria và Êlisabét, cha mẹ của Gioan Tẩy giả.



## Bài 9

### LÊN ĐƯỜNG THEO CHÚA

*Dân tộc Do Thái lúc ấy đang nằm dưới ách thống trị của người Rôma. Lắm người an phận thủ thường và có những người chạy theo quân xâm lược tìm vinh thân phì gia. Thế nhưng đa số các bạn trẻ không chấp nhận cầu an hưởng thụ. Họ khao khát tìm một lý tưởng sống cho chính mình và cho cả dân tộc. Giữa lúc ấy, Đức Giêsu xuất hiện.*

- Các anh tìm gì thế?
- Thừa Thầy, Thầy ở đâu?
- Hãy đến mà xem. (Ga 1,35-51)

#### I. THỪA THẦY, THẦY Ở ĐÂU?

Các Tin mừng nhất lãm giới thiệu các môn đệ đầu tiên khi họ được Chúa gọi và mau mắn trả lời. Riêng Tin mừng Gioan cho thấy mọi sự đã bắt đầu sớm hơn, dường như từ nơi bản thân các bạn trẻ. Vốn đã có sẵn nơi mình khát vọng vươn lên, nay được nghe Gioan Tẩy giả giục giã, họ càng thấy nồn nóng muốn lên đường. Trước đó, họ đã đến với Gioan Tẩy giả và dẹt mộng. Thế nhưng vị ngôn sứ trung thực này đã không giấu sự thật. Ông thẳng thắn cho họ biết ông chỉ là người dọn đường, chính Đức Giêsu người Nazarét mới là Đấng đem lại câu trả lời.

Thế là Gioan và Anrê đã xin phép thầy để lại lên đường tìm kiếm. Họ đã được Đức Giêsu quay lại hỏi. Họ sung sướng theo Ngài về nơi Ngài ở và ở lại với Ngài. Phải rồi, chính đây mới thật là vị Thầy mà họ phải tìm kiếm. Họ vội vã chạy báo tin cho anh em, bạn hữu. Rồi Giacôbê và Simon đã kéo đến với Ngài. Một người khác là Philipphê vừa gặp được Ngài cũng vội đi báo tin cho bạn thân là Nathanael.

Bạn thấy đó, các môn đệ của Đức Giêsu không phải là những cụ già nhưng là những người trẻ năng nổ. Họ đã hành động đúng như những người trẻ và cố sức nhận định để biết được đâu là giá trị thật và ai mới là vị Thầy đích thật phải theo.

Trong thế giới hôm nay cũng có nhiều tiếng gọi thôi thúc giục giả lên đường: đất nước, kiến thức, thể thao, văn học, nghệ thuật, du lịch, khoa học, v.v... Đó cũng là những Gioan Tẩy giả đang được Chúa dùng để lôi kéo bạn ra khỏi những trò chơi của thời thơ ấu, để rồi tới lúc bạn đã biết suy nghĩ hơn, khao khát hơn, thì Đức Giêsu sẽ quay lại âu yếm nhìn bạn và hỏi: “Bạn tìm ai?”. Rồi cũng như Gioan và Anrê, bạn sẽ hỏi lại: “Thưa Thầy, Thầy ở đâu?”.

## II. TINH THẦN CỦA NGƯỜI MÔN ĐỆ

Một số người trong họ đã là bạn của nhau từ trước. Những người khác chưa bao giờ quen biết nhau. Giờ đây, tất cả cùng gắn bó với một người, đó là Đức Giêsu. Họ trở nên bạn của Ngài và trở nên bạn của nhau. Họ được Đức Giêsu biến thành môn đệ và từ đó họ mang lấy tinh thần của Ngài.

Người môn đệ Chúa Kitô sống theo tinh thần *Bài giảng trên núi*, được gồm tóm trong tám mối phúc thật. Những mối phúc ấy bạn đã thuộc từ nhỏ. Hôm nay bạn hãy thử nhắm lại và nhận ra chữ quan trọng nhất của mỗi câu, rồi đem ghép chung lại. Bạn có thấy gì lạ không? Đó chính là khuôn mặt Chúa Kitô và con đường Ngài đã đi để ta được noi gương mà nên giống Ngài là hình ảnh Thiên Chúa.

Tám mối phúc thật còn nhắc ta nhớ rằng hạnh phúc đích thật và cuối cùng của con người chính là Thiên Chúa.

## III. NHẬP CUỘC VÀ KHAO KHÁT ĐƯỢC BIẾN ĐỔI

Người thanh niên tên Gioan ấy đã không sao quên được rằng lúc ấy là 4 giờ chiều. Buổi chiều đầu tiên đó đã cho Gioan được nếm thử Chúa một chút để mà thêm Chúa, khao khát Chúa. Chính vì thế, trên con đường theo Chúa sau này, bao giờ anh cũng cố gắng theo thật sát và thật trung thành. Đáp lại lòng khao khát của anh, Chúa Giêsu đã không để anh phải rời xa Ngài một phút giây nào: cả trên núi Tabor, trong vườn cây dầu và trên đỉnh núi sọ.

Bạn cũng hãy tha thiết xin Chúa cho bạn được nếm thử Chúa một lần để rồi không lúc nào người khao khát Chúa.



Hãy mở Tin mừng ra và đến với Chúa trong thinh lặng. Đọc một đoạn, rồi xin Chúa Thánh Thần giúp bạn hình dung khung cảnh câu chuyện, giúp bạn nhập vai, hoà mình vào tâm tình của các nhân vật trong chuyện. Bạn có thể mặc lấy tâm tình của những người đang được gặp Chúa và cũng có thể mặc lấy cả tâm tình của chính Chúa. Bạn chiêm ngắm Chúa, chiêm ngắm tình yêu thương của Ngài và khao khát được biến đổi lòng mình cho xứng với tình yêu thương ấy. Khi suy niệm, bạn sẽ suy nghĩ rồi rút ra những kết luận áp dụng. Còn khi chiêm ngắm, bạn không cần suy nghĩ nhiều, cũng không cần rút kết luận áp dụng, nhưng chỉ cốt gần gũi Chúa để được biến đổi nên giống Chúa, như than trong bếp lửa hồng.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa Giêsu, xin cho con biết trân trọng những giây phút được gặp gỡ Chúa để hiểu biết Chúa và yêu mến Chúa hơn.*

**Tâm niệm:** *Con mắt là cửa hồn ta,  
Đừng cho hình ảnh xấu xa lọt vào.  
Hồn ta đền Chúa tối cao,  
Nghĩ suy thánh thiện, ước ao tốt lành.*



## GHI NHỚ

Chỉ có Chúa Giêsu mới là lý tưởng, là vị Thầy đích thực của ta.

Người môn đệ Chúa Giêsu sống theo tinh thần *Bài giảng trên núi*, được gồm tóm trong tám mối phúc thật. Tám mối phúc thật mô tả cho ta khuôn mặt Chúa Giêsu và con đường Ngài đã đi để ta được noi gương mà nên giống Ngài.

Có biết Chúa Giêsu ta mới gần bó với Ngài. Có nắm thủ Chúa một lần ta mới không nguôi khao khát Chúa. Nhờ đọc Kinh thánh ta sẽ hiểu biết Chúa Giêsu hơn và nhờ năng gặp gỡ Ngài qua việc cầu nguyện, ta sẽ gần bó với Ngài hơn.



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **GIOAN TẨY GIẢ**

Đây là vị ngôn sứ sống đồng thời và có bà con với Chúa Giêsu, đóng một vai trò quan trọng trong sự phát sinh Kitô-giáo. Tên gọi Gioan có nghĩa là "Thiên Chúa tha thứ".

Cha của ông là một vị tư tế tên là Zacaria và mẹ là bà Êlisabét, đã già mà vẫn son sẻ không con.

Ông sống khắc khổ trong hoang địa lâu năm, rồi khởi sự rao giảng rằng Đấng Cứu Thế sắp đến, phải kịp thời hoán cải để đón tiếp Ngài. Đám đông dân chúng tuôn đến tìm mình trong nước sông Giođan để biểu lộ lòng thống hối. Chính Đức Giêsu cũng đến xin Gioan làm phép rửa. Trong dịp này, Gioan đã làm chứng rằng Đức Giêsu chính là Chiên của Thiên Chúa và là Đấng Cứu Chuộc Israel.

Ông bị vua Hêrôđê Antipa bỏ tù vì đã dám lên tiếng chỉ trích khi nhà vua cưới em dâu làm vợ. Trong một tiệc rượu của vương gia, vua Hêrôđê đã ra lệnh cho lính vào tù chém đầu Gioan theo yêu cầu của người vợ loạn luân này.

Ông được coi là vị "tiền hô", vị dọn đường cho Đấng Cứu Thế. *"Ông không phải là sự sáng nhưng được sai đến để làm chứng cho Đấng là sự sáng"* (Ga 1,8).

***Những tà ý vừa phát khởi, hãy đập  
tan vào tảng đá là Chúa Kitô.***

***(Thánh Biển Đức)***

## Bài 10

### LẠY CHA CHÚNG CON Ở TRÊN TRỜI

*Càng theo chân Chúa Giêsu, các môn đệ càng thấy gần gũi Thiên Chúa. Trước kia, mỗi Thứ Bảy, khi đến hội đường, họ cũng nghe các thầy thông luật giảng về Thiên Chúa, nhưng chưa ai nói cho họ điều Chúa Giêsu nói: “Thiên Chúa là Cha”.*

*Là những con người đầy tội lỗi mà lại được phép gọi Thiên Chúa chỉ thánh là “Cha” một cách triu mến thân thương, đó là điều vượt quá mọi ước mơ, không ai dám ngờ tới. Đó cũng là điều quá lạ lùng không ai có thể tự nghĩ ra được. Thế mà điều ấy đã trở thành chuyện bình thường đến nỗi lắm người sinh ra và lớn lên trong Kitô giáo đã không còn biết ngạc nhiên về hồng ân ấy.*

*Chỉ những ai được ơn tin Chúa Kitô khi đã lớn, mới thấy ngỡ ngàng sỡ và thốt thức khi được gọi Thiên Chúa là Cha. Và họ rất nôn nóng muốn chia sẻ cho người khác Tin mừng ấy. Đường như họ muốn hét lên cho mọi người biết rằng được làm con cái Thiên Chúa thật là một điều diệu phúc.*

*“Vậy anh em hãy cầu nguyện như thế này:  
Lạy Cha chúng con ở trên trời”(Mt 6,9; x.Mt 6,9-13)*

#### I. CHÚA GIÊSU SỐNG VỚI CHA NGÀI

Trên đường theo Chúa Giêsu, các môn đệ đã khám phá ra Ngài thường hay cầu nguyện. Cũng như Đức Maria và thánh Giuse đã tìm gặp Chúa Giêsu trong đền thờ, khi các môn đệ chạy tìm Chúa, họ đã gặp Ngài đang cầu nguyện (x. Mc 1,35-37).

Chúa Giêsu cầu nguyện lúc sáng sớm, khi chiều về. Nhiều lần Ngài cầu nguyện suốt đêm (x. Lc 6,12). Ngài thường cầu nguyện nơi thanh vắng, trong kín đáo âm thầm, nhưng cũng có lúc Ngài cắt ngang câu chuyện đang nói với dân chúng để ngỏ lời với Chúa Cha (x. Lc 10,21; Ga 11,41). Cách riêng, Ngài cầu nguyện trước khi làm những việc quan trọng, nhất là trong cuộc thương khó.

Qua kinh nguyện của Chúa Giêsu, chúng ta khám phá ra Ngài sống rất thân mật với Cha Ngài (x. Ga 15,10b). Ngài sống bằng thánh ý của Cha Ngài (x. Ga 4,34; 16,32). Lời cầu nguyện đầy tình con thảo của Ngài chính là khuôn mẫu hoàn hảo nhất cho ta về cầu nguyện.

Ngài đã dạy ta cầu nguyện bằng kinh Lạy Cha, lời kinh do chính Ngài sáng tác, ta gọi là “Lời kinh của Chúa”. Được nguyện kinh “Lạy Cha” và được ơn sống đời làm con Thiên Chúa, ta ước ao được nên giống Cha trên trời là Đấng nhân từ thánh thiện, và quyết tâm luôn sống khiêm nhường phó thác trong tay Cha.

## II. LẠY CHA

Ba ý nguyện đầu của kinh Lạy Cha nói lên tâm tình hiếu thảo biết ơn, muốn quy hướng tất cả về cho Cha là Đấng ta hằng yêu mến trên hết mọi sự:

- Khi nguyện “Danh Cha cả sáng”, chúng ta ước ao cho mọi người nhận biết và tôn thờ Thiên Chúa, và cho bản thân ta được sống thánh thiện trước mặt Ngài.
- Khi nguyện “Nước Cha trị đến”, chúng ta mong sớm thấy ngày Chúa Kitô đến hoàn tất Nước Thiên Chúa, đồng thời quyết tâm làm cho tinh thần Nước Thiên Chúa được ngày càng thấm sâu vào cuộc sống bản thân, gia đình và xã hội.
- Khi nguyện cho “Ý Cha thể hiện”, chúng ta cầu xin cho mọi người được cứu rỗi và chính chúng ta biết thực hiện ý Thiên Chúa mỗi ngày.

Ta không nói “*Lạy Cha của con*” nhưng nói: “*Lạy Cha chúng con*”, bởi vì ta thuộc về gia đình con cái Thiên Chúa và là dân của giao ước mới, có sứ mạng hợp nhất hết mọi người. Là anh em của mọi người, ta mở rộng tấm lòng yêu thương và loại trừ mọi tị hiềm, chia rẽ. Ta cầu xin chung cho các nhu cầu của hết mọi người không trừ ai.

## III. LẠY CHA CHÚNG CON

Bốn ý nguyện sau của kinh Lạy Cha nói lên niềm phó thác, vững

tin vào tình thương của Thiên Chúa là Đấng hằng chăm lo cho đời sống của mỗi người chúng ta:

- Khi cầu xin lương thực hằng ngày, ta cần phó thác mọi sự nơi bàn tay Thiên Chúa quan phòng,
- Khi cầu xin ơn tha thứ, ta cần nhớ mình cũng là người tội lỗi và phải tha thứ cho mọi người, để đáng được Thiên Chúa thứ tha,
- Khi cầu xin cho khỏi sa chước cám dỗ, ta biết rằng: Thiên Chúa luôn ban cho ta đủ ơn Ngài, ta cần quyết tâm mạnh mẽ, cầu nguyện và tỉnh thức để phòng để chiến thắng.
- Khi cầu xin Thiên Chúa cứu khỏi sự dữ, ta nhớ mình lệ thuộc Thiên Chúa và cần được Chúa bảo vệ khỏi mưu mô ma quỷ và gìn giữ khỏi mọi điều nguy hại xấu xa.

#### IV. CHA ĐANG CHO CON TẤT CẢ

Thiên Chúa muốn bạn sống như thánh nữ Têrêxa Hài-Đồng Giêsu: Tin cậy Cha trên trời, mau mắn làm theo ý Ngài như một em nhỏ chỉ biết vâng lời ba má rồi mọi chuyện khác để ba má lo (x. Mt 18, 3-4).

Bất cứ lúc nào và ở đâu, bạn vẫn luôn sống dưới ánh mắt yêu thương của Cha trên trời. Ngài đang ban cho bạn tất cả mọi sự, và như Têrêxa, bạn cũng dâng lên Ngài tất cả những gì bạn có, kể cả chính bản thân bạn.

Bạn hãy tập cảm nghiệm tình Cha bằng kinh nghiệm *“tạ ơn theo hơi thở”*. Bạn hãy dành ra 5 phút để hít sâu và thở chậm trong cảm tạ. Nó vừa lợi cho sức khỏe vừa thuận tiện để bạn nhớ đến tình thương của Thiên Chúa. Đang khi hít sâu, bạn nguyện thầm trong trí: *“Cha đang cho con tất cả”*. Đang khi thở ra thật chậm, bạn nguyện: *“Xin Cha nhận lấy con đây”*.

Bạn có thể tập nhiều lần 5 phút như thế. Rồi trong ngày, bất cứ đang làm gì, bạn cũng có thể dừng lại một chút, hít sâu và thở chậm vài hơi để tạ ơn và yêu mến.

Cần cầu xin Chúa Thánh Thần cho ta mỗi ngày một khám phá thêm về tình Cha của Thiên Chúa. Cần tha thiết cầu xin, bởi vì chỉ những ai được ơn thúc đẩy của Chúa Thánh Thần mới có thể thốt lên: “*Abba ! Cha ơi !*”, và chỉ trong thinh lặng của lòng biết ơn, ta mới có thể cảm nếm được tình Cha của Thiên Chúa êm đềm và ngọt ngào đến mức nào.

**Cầu nguyện:** *Cầu nguyện theo hơi thở :*  
 - *Cha đang cho con tất cả*  
 - *Xin Cha nhận lấy con đây.*

**Tâm niệm :** *Từng hơi con thở,*  
*Đều nhớ Chúa luôn,*  
*Dù vui dù buồn,*  
*Vẫn luôn cảm tạ.*



## GHI NHỚ

Chúa Giêsu năng cầu nguyện vì Ngài muốn luôn sống thân mật với Chúa Cha, lắng nghe và thực hiện ý muốn của Chúa Cha. Ta cũng cần năng cầu nguyện vì có cầu nguyện ta mới nhận biết và vâng theo ý Chúa Cha để ngày càng kết hợp với Chúa Giêsu mà lớn lên trong tình con thảo.

Chúa Giêsu cầu nguyện với tâm tình con thảo, yêu mến và vâng phục, luôn một niềm tin tưởng tuyệt đối rằng mình được nhậm lời.

Chúa Giêsu dạy ta cầu nguyện với ý hướng ngay lành, với một niềm tin mạnh mẽ bền vững, và với sự mạnh dạn của người con.

Ta tập cảm nghiệm tình yêu Thiên Chúa triển miên trong cuộc sống bằng cách tạ ơn theo hơi thở. Hít sâu và nguyện thầm: “*Cha đang cho con tất cả*”. Thở chậm và nguyện thầm: “*Xin Cha nhận lấy con đây*”.



## ***Bạn Có Biết ?***

### **PHÉP RỬA CỦA GIOAN VÀ PHÉP RỬA CỦA CHÚA GIÊSU**

#### ✧ **Phép rửa trong các tôn giáo**

Nước vừa là nguồn sống vừa là phương tiện để tẩy sạch, cho nên nhiều tôn giáo có nghi thức tắm mình trong nước. Vào thời Chúa Giêsu, các tu sĩ phái Essêni vẫn tự tẩy rửa hằng ngày.

#### ✧ **Phép rửa Gioan**

Phép rửa của thánh Gioan Tẩy giả có tính cách mới mẻ khác những nghi thức ấy:

- Đây là phép rửa bày tỏ lòng ăn năn và xin ơn tha thứ
- Mọi người đều được mời lãnh nhận.
- Chỉ được ban một lần như dấu hiệu sự hoán cải nội tâm.
- Và là một nghi thức tạm thời, trong lúc chờ đợi việc thanh tẩy trong Thánh Thần.

#### ✧ **Chúa Giêsu chịu phép rửa**

Mặc dù vô tội, Đức Giêsu đã muốn lãnh nhận phép rửa của Gioan để tỏ tình liên đới với các tội nhân mà Ngài đến cứu chuộc. Lễ rửa này là dịp để Ngài được biểu lộ là Con Thiên Chúa.

#### ✧ **Phép Rửa của Chúa Giêsu**

Sau ngày Chúa phục sinh, lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống là khởi đầu cho việc thanh tẩy trong Thánh Thần. Phép Rửa Chúa Giêsu lập vẫn lấy nước tự nhiên làm dấu hiệu, nhưng ơn được ban cho người tín hữu là chính Chúa Thánh Thần, Đấng làm cho họ trở nên con của Chúa Cha và thành viên của Hội thánh Chúa Kitô.

## Bài 11

### Dậy men Tin mừng 3

### THEO SÁT BƯỚC CHÂN THẦY

*Chương trình giáo lý năm nay học về Đức Giêsu Kitô Chúc chúng ta. Chủ đề “Theo chân chúa Giêsu” nhấn mạnh tới đường lối Chúa đã theo suốt hành trình làm người, từ giây phút nhập thể tới lúc nhắm mắt từ giã cõi đời. Đang khi đó, Satan chủ trương một đường lối hoàn toàn trái ngược. Càng đối chiếu hai bên, ta càng hiểu rõ đường lối Chúa để can đảm bước theo Chúa đến cùng.*

#### CỬA HẸP VÀ ĐƯỜNG CHẬT

Bước vào đời, Con Thiên Chúa đã hoàn toàn vâng phục thánh ý Chúa Cha (x. Dt 10,7). Ngài khước từ thân phận Thiên Chúa và mang lấy thân phận con người lệ thuộc không gian và thời gian. Ngài sinh ra ở Bêlem trong cảnh màn trời chiếu đất, lớn lên ở Nazaret trong một gia đình lao động vất vả, khi rao giảng thì lang thang không chỗ gối đầu. Cuối cùng, Ngài chết trần trụi trên thập giá và phải chôn nhờ trong mộ người khác.

Chúa Giêsu sửa lại tội không vâng phục của Adam xưa bằng sự hạ mình vâng phục đến tận cùng, sống âm thầm, nghèo khó và từ bỏ.

#### CỬA RỘNG VÀ ĐƯỜNG THÊN THANG

Khi Chúa cầu nguyện trong sa mạc, Satan đã xuất hiện. Nó tìm cách lôi kéo Ngài ra khỏi đường lối Chúa Cha bằng cách đề nghị những đường lối khác:

- Với gợi ý biến đá thành bánh, nó dẫn dụ Chúa chinh phục người ta bằng cơm no áo ấm và thịnh vượng kinh tế, thoả mãn sự mong chờ vật chất của dân chúng (cám dỗ thứ nhất);
- Với gợi ý nhảy xuống từ nóc đền thờ, nó dẫn dụ Chúa biểu diễn phép lạ, lôi cuốn sự hiếu kỳ của dân chúng (cám dỗ thứ hai);



- Với gợi ý nắm lấy các nước thiên hạ, nó dẫn dụ Chúa dùng quyền lực trần gian để cưỡng bách người ta theo (cám dỗ thứ ba).

Những giải đáp của Satan rất sôi nổi, hứa hẹn sự thành công mau lẹ nhưng đồng thời lại dẫn con người ra khỏi ý muốn Chúa Cha. Nó sẽ trói buộc người ta, khiến người ta trở thành nô lệ cho dục vọng, cho sự hiếu kỳ và sự sợ hãi.

## HAI NẾO ĐƯỜNG

Tương ứng với tám mối phúc trong Tin Mừng Mátthêu (x. Mt 5,3-12), Thánh Luca trình bày bốn mối phúc và bốn mối họa (x. Lc 6,20-26) cho thấy sự trái ngược giữa đường lối của Chúa và đường lối của Satan.

Chúa Giêsu khẳng định không ai có thể vừa phục vụ Thiên Chúa vừa phục vụ Tiền Của (x. Mt 6,24). Theo Thánh I-Nhã Lômôla, vị sáng lập dòng Tên, sự đối nghịch giữa hai đường lối chính là ở đó: Satan xúi giục con người *ham mê tiền bạc của cải*, để từ đó rơi vào *kiêu ngạo cùng mọi tật xấu và tội lỗi khác*. Còn Chúa Giêsu mời gọi ta yêu mến sự *nghèo khó* để được lòng *khiêm nhường và mọi nhân đức*.

Thế đối kháng ấy vốn có ở bất cứ thời đại nào, nhưng cách riêng vào thời đại chúng ta, giữa khung cảnh xã hội tiêu thụ, nó nổi rõ hơn bao giờ hết. Vì thế, bạn hãy xin Chúa Giêsu giúp bạn hiểu rõ, xác tín và luôn hành động theo đường lối của Chúa: mỗi một ý nghĩ, lời nói, việc làm đều theo sát đường lối Chúa.

## CON ĐƯỜNG TỪ BỎ

Dù chỉ trong một tư tưởng, một câu nói cũng có 2 con đường. Hoặc là theo lối hẹp bên này, hoặc là theo lối rộng bên kia.

Nhìn lại quá khứ, bạn có thấy rằng ta thường có khuynh hướng chiều theo đường rộng và tránh né đường hẹp? Vâng, thật đáng thương! Ta vẫn thường nguy hiểm rất tài tình để buông mình trên đường rộng.

Muốn giữ được tấm lòng tốt hồn nhiên, bén nhạy với ý Chúa, ta cần biết từ bỏ, loại trừ những dính bén lệch lạc.

Trong năm học này, xin mời bạn thực tập việc từ bỏ như sau. Mỗi

tuần, bạn chọn một buổi rảnh, dọn lại phòng, loại bỏ tất cả những gì không cần thiết:

- Vứt bỏ những gì đáng bị phế thải.
- Trả về chỗ cũ những gì đã dùng xong hoặc chưa cần dùng đến ngay.
- Trả lại những sách vở và đồ dùng đã mượn của người khác (cả sách của thư viện).
- Cho bớt những gì chưa cần dùng tới và những cái không cần lắm.
- Quét dọn sạch sẽ và xếp lại ngăn nắp thứ tự.

Thiếu tinh thần từ bỏ, lòng ta sẽ càng lúc càng chiều theo sự ham lợi nhuận, rơi vào chỗ giả trá gian dối và sớm bị biến chất, không còn là môn đệ đích thật của Chúa nữa. Với thực tập từ bỏ này, dần dần bạn sẽ chế ngự được sự tham lam và có được tâm hồn thanh thoát.

**Cầu nguyện :** *Xin cho mọi Kitô hữu biết xác tín đi theo đường lối Chúa.*

**Tâm niệm :** *Học theo gương Chúa hy sinh  
Quên mình ta sống vì tình yêu thương.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Đọc Tv 1 và 1Cr 1,17-25, đối chiếu với bài học trên đây.
2. Hội Thánh phải là Hội Thánh vì người nghèo. Bạn nghĩ thế nào về điều ấy?
3. Bạn có biết tại sao các tu sĩ khấn sống vâng phục, nghèo khó và khiết tịnh?



***Bạn Có Biết ?***

### TIN MỪNG MÁTTÊU

#### Tác giả

Theo truyền thống Hội thánh, tác giả sách Tin mừng thứ nhất là thánh Máttêu, còn có tên là Lêvi. Ông sống ở Capharnaum, làm nghề thu thuế. Được Chúa Giêsu kêu gọi, ông lập tức theo Ngài. Ông là một trong 12 tông đồ của Chúa. Có sách nói ông đã đem Tin mừng đến xứ

Êthiôpi. Ông đã bị giết chết vì đạo Chúa.

### **Năm biên soạn**

Tin mừng Mátthêu lúc đầu được biên soạn bằng tiếng Aram rồi được dịch ra tiếng Hy Lạp, khoảng năm 80-90.

### **Dàn bài**

Ngoài phần mở đầu về thời thơ ấu của Chúa (ch. 1-2) và phần kết thúc với cuộc thương khó và phục sinh (ch. 26-28), sách chia làm 5 phần:

1. Thuật truyện (ch. 3-4)

Bài giảng trên núi (ch. 5-7)

2. Thuật truyện (ch. 8-9)

Bài giảng về thái độ người tông đồ (ch. 10)

3. Thuật truyện (ch. 11-12)

Bài giảng về các dụ ngôn (ch. 13)

4. Thuật truyện (ch. 13, 53-17, 27)

Bài giảng về tình anh em trong Hội thánh (ch. 18)

5. Thuật truyện (ch. 19-23)

Bài giảng về thời cuối cùng (ch. 24-25) .



## Bài 12

### ĐỨC GIÊSU YÊU THƯƠNG NHỮNG NGƯỜI YẾU ĐUỐI

*Một lần kia Đức Giêsu lên tiếng mời gọi: “Hãy đến với Ta, tất cả những ai lao đao và gánh nặng, và Ta sẽ cho nghỉ ngơi lại sức” (Mt 11,28).*

*Nói lời ấy, trước hết Đức Giêsu nghĩ tới gánh nặng Lễ luật Cựu ước mà người Do Thái đang gánh chịu, với bao nhiêu điều khoản tỉ mỉ các kinh sư đã thêm vào (x. Mt 23,4). Tuy nhiên gánh nặng Ngài nói tới còn có thể hiểu là những khổ đau vất vả về mặt vật chất và tinh thần như bệnh tật nơi thân xác và những phiền muộn trong tâm hồn. Chính vì thế Ngài mời gọi mọi người đến với Ngài để được ủi an nâng đỡ. Trong ánh mắt Ngài, mọi người đều được coi trọng.*

*“Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề,  
hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng.”  
(Mt 11,28; x. Mt 11,28-30)*

#### I. NHỮNG NGƯỜI ĐAU KHỔ

Đức Giêsu đòi cho con người phải được coi trọng hơn lễ luật, Ngài nói: “Ngày sa-bát được làm ra vì con người chứ không phải con người vì ngày sa-bát” (Mc 2,27).

Một ngày sa-bát nọ, Đức Giêsu vào hội đường của họ. Tại đây có người bị bại một tay. Người ta hỏi Đức Giêsu rằng: “Có được phép chữa bệnh ngày sa-bát không?” Họ hỏi thế là để tố cáo Ngài. Ngài đáp: “Ai trong trong các ông có một con chiên độc nhất bị sa hổ ngày sa-bát, lại không nắm lấy nó mà kéo lên sao? Mà người thì quý hơn chiên biết mấy! Vì thế, ngày sa-bát được phép làm điều lành”. Rồi Đức Giêsu bảo người bại tay: “Anh giơ tay ra”. Người ấy giơ tay ra và tay liền trở lại bình thường, lành mạnh như tay kia. Ra khỏi đó, các Biệt phái bàn bạc để tìm cách giết Đức Giêsu (x. Mt 12,9-14).

## II. TRẺ EM

Đức Giêsu rất yêu thương trẻ em và lớn tiếng bênh vực chúng:

✧ Bấy giờ người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giêsu để Ngài đặt tay trên chúng và cầu nguyện. Các môn đệ la rầy chúng, nhưng Đức Giêsu nói: *“Cứ để trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Trời thuộc về những ai giống như chúng”*. Rồi Ngài đặt tay trên chúng (x. Mt 19,13-15).

✧ *“Anh em hãy coi chừng, chớ khinh thường một ai trong những kẻ bé mọn này; quả thật, Thầy nói cho anh em biết: Các thiên thần của họ ở trên trời không ngừng chiêm ngưỡng nhan Cha Thầy, Đấng ngự trên trời”* (Mt 18,10).

Từ ngữ *“kẻ bé mọn”* nói đây là những người hèn mọn, những người bị coi rẻ trước mặt người đời, nhưng họ lại được Thiên Chúa yêu chuộng và mặc khải cho biết các mầu nhiệm của Ngài (x. Mt 11,25-26).

## III. PHỤ NỮ

Có một tầng lớp khá bị coi rẻ trong xã hội thời ấy, đó là các phụ nữ. Thế nhưng Đức Giêsu đã xác nhận phẩm giá của người phụ nữ.

Ngài đến một thành xứ Samari tên là Sikha. Ở đấy có giếng của ông Giacóp. Ngài đi đường mỗi mệt, nên ngồi ngay xuống bờ giếng. Lúc đó vào khoảng 12 giờ trưa. Có một người phụ nữ Samari đến lấy nước. Đức Giêsu nói với người ấy: *“Chị cho tôi xin chút nước uống!”*

... Vừa lúc đó các môn đệ trở về. Các ông ngạc nhiên vì Ngài nói chuyện với một phụ nữ (x. Ga 4,5-27).

Các môn đệ khó chịu vì họ vẫn còn mang thành kiến chung của người đương thời về phụ nữ, coi phụ nữ như là những người thấp kém. Đức Giêsu không nghĩ thế. Đối với Ngài, phụ nữ cũng là những con người Ngài yêu thương và Ngài đến để cứu vớt họ. Ngài đón nhận họ vào đoàn các môn đệ của Ngài (x. Lc 8,1-3). Đó là điều không thể xảy ra với bất cứ một vị tôn sư Do Thái nào thời ấy. Đức Giêsu đã nêu cao gương các trinh nữ trung tín (x. Mt 25,1-13). Sau khi phục sinh, Ngài đã trao phó sứ mạng cho các phụ nữ (x. Mt 28,10). Nhất là Ngài đã sinh ra làm con của một phụ

nữ, Đức Maria (x. Gl 4,4). Bằng những sự việc ấy, Đức Giêsu đã xác định phẩm giá người phụ nữ một cách chắc chắn.

#### IV. NHỮNG NGƯỜI TỘI LỖI

Những người bị coi là cận bã của xã hội thời ấy là những người thu thuế và gái điếm. Những người thu thuế bị nguyên rửa, vì họ thu thuế của dân chúng để nộp cho người Rôma và ăn hoa hồng trên số tiền thu được. Lắm người trong đám này đã trắng trợn làm giàu, tiếp tay với đế quốc. Tình trạng của họ thật đáng buồn nhưng Đức Giêsu vẫn không thất vọng về họ. Ngài kêu gọi họ sửa đổi đời sống. Một người trong đám họ được Ngài kêu gọi là Lêvi Mátthêu, về sau khi viết sách Tin mừng đã trích lời ngôn sứ Isaia để nói về Ngài: *“Cây lau bị dập, Ngài không đành bẻ gãy; tim đèn còn leo lét, chẳng nỗ tắt đi”* (Mt 12,20). Khi người Do Thái thắc mắc vì thấy Ngài dùng bữa với những kẻ tội lỗi, Ngài đã trả lời: *“Tôi không đến để kêu gọi người công chính, mà để kêu gọi người tội lỗi.”* (Mt 9,13).

Các kinh sư và Biệt phái điệu một thiếu nữ ngoại tình bị bắt quả tang, dẫn đến với Chúa Giêsu để thử xem thái độ của Ngài. Họ đã đưa lề luật ra và muốn Ngài theo lề luật để kết án người phụ nữ ấy. Thế nhưng, Chúa Giêsu đã bênh vực cho tội nhân trước sự kết án của người đời: *“Ai trong các ông vô tội thì hãy ném viên đá đầu tiên đi”*. Ngài bắt những con người hung hăng muốn kết án người khác, phải biết kết án mình, phải biết xét lại lòng mình trước đã. Ngài nhẹ nhàng nói với người có tội: *“Đi đi, và từ nay đừng phạm tội nữa”* (Ga 8,1-11).

Là môn đệ Đức Giêsu, chúng ta đặc biệt yêu thương những người bé mọn và bị bỏ rơi bởi vì chính Chúa đã nói: *“Những gì các người đã làm cho một người trong các anh em hèn mọn nhất này của Ta là các người đã làm cho chính mình Ta”* (Mt 25,40).

**Cầu nguyện:** *Xin cho con biết con là người tội lỗi cần được Chúa cứu.*

**Tâm niệm:** *Làm chủ bản thân,  
Chuyên cần cố gắng,  
Luôn luôn tự thắng,  
Mới là anh hùng.*



## GHI NHỚ

Đức Giêsu là Con Thiên Chúa, là Đấng thánh thiện vô cùng, nhưng đã đến với chúng ta là những người tội lỗi. Ngài bỏ 99 con chiên để chạy tìm một con chiên lạc. Đó là vì mỗi người đều rất đáng quý trọng và đều đáng thương.

Đức Giêsu yêu mến tội nhân để cứu họ khỏi tội lỗi và để hình ảnh Thiên Chúa nơi họ lại được sáng rõ. Ngài thường đến nhà dùng bữa với họ và coi họ như những người bạn để làm cho họ nhận ra tình thương của Thiên Chúa.

Ta phải yêu mến kính trọng mọi người, kể cả những người tội lỗi đáng thương.

Khi người biệt phái trách Đức Giêsu thường lui tới với những người tội lỗi, Ngài nói: *"Ta đến không phải để kêu gọi người đạo đức nhưng để kêu gọi người tội lỗi ăn năn trở lại."*

Khi ta ăn năn trở lại, Chúa Giêsu ban cho ta ơn tha thứ để ta được sự bình an và niềm vui của con cái Thiên Chúa.



## *Bạn Có Biết ?*

### TIN MỪNG MÁTTHÊU

#### • Nói với người Do Thái

Tác giả thẩm nhuần giáo lý Cựu ước, thường trích dẫn Cựu ước để chứng minh cho người Do Thái rằng Đức Giêsu đã làm trọn những điều báo trước trong Cựu ước. Tác giả cũng hay nhắc đến các tập tục Do Thái mà không cần giải thích (vì người đọc đã biết rồi).

#### • Điểm nhấn mạnh

- Đức Giêsu là Đấng Cứu Thế Thiên Chúa đã hứa mà dân Do Thái đang mong đợi. Ngài là Con Thiên Chúa, nhưng lại sinh làm con vua Davít. Ngài là vua người Do Thái mà các ngôn sứ đã báo trước, nhưng vì dân Do Thái không tiếp nhận Ngài, nhiều người khác sẽ vào Nước Trời thay họ.

- Đức Giêsu đến rao giảng Nước Trời. Khi người ta tin vào Đức Giêsu và nhận Thiên Chúa làm chủ đời mình, thì Nước Thiên Chúa ngự trị trong lòng họ. Nhờ hoạt động của Hội thánh, Nước Thiên Chúa mở rộng ra cho hết mọi người

- Đức Giêsu ban bố luật mới, không bãi bỏ luật Cựu ước nhưng làm cho luật này được hoàn hảo hơn. Ngài nhắc nhở rằng phải giữ luật với cả tấm lòng mới đẹp ý Thiên Chúa.

- Hội thánh là cộng đoàn những người tin vào Chúa Giêsu và Cha Ngài, và sống tình anh em với nhau. Các tông đồ, đứng đầu là Phêrô, nắm vai trò chủ chốt trong Hội thánh, nhưng thầy dạy và người lãnh đạo thực sự của Hội thánh chính là Đức Giêsu, Đấng ở với Hội thánh mọi ngày cho đến tận thế.

*Phúc thay kẻ chuộng khó nghèo*

*Nước Trời là giải thưởng treo cho mình*

*Phúc thay kẻ ở hiền lành*

*Đất làm gia nghiệp Chúa dành vô biên*





## Bài 13

### NGÀI ĐÚNG LÀ ĐÁNG PHẢI ĐẾN

*Kèm theo lời rao giảng, Chúa Giêsu đã làm nhiều việc lạ: chế ngự thiên nhiên, cứu chữa những người bệnh tật khổ đau và nhất là đã xua trừ ma quỷ.*

*Chúa Giêsu thực hiện những dấu lạ ấy để chứng tỏ rằng Nước Thiên Chúa đã hiện diện nơi Ngài và Ngài chính là Đấng Mêsia đã được loan báo.*

*“Thưa Thầy, Thầy có đúng là Đấng phải đến không,  
hay là chúng tôi còn phải đợi ai khác?”*

*(Mt 11,3; x. Mt 11,2-6)*

#### I. GIOAN VÀ NGƯỜI ĐƯƠNG THỜI

Đức Giêsu là ai? Dân chúng tự hỏi như vậy. Tuy nhiên có lẽ vừa hỏi xong họ đã vội lo công việc làm ăn mua bán, không đợi tìm cho được câu trả lời. Thế nhưng, đối với ông Gioan Tẩy giả, tìm được câu trả lời chính xác về Đức Giêsu là một điều hết sức quan trọng, ít ra là cho các môn đệ của ông.

Thật vậy, ông đã từng giới thiệu với các môn đệ rằng Đức Giêsu chính là Chiên Thiên Chúa, Đấng trừ khử tội nhân loại. Ông đã cho biết Ngài là chàng rể, còn ông chỉ là người phù rể; ông không đáng cởi quai dép Ngài; ông phải lu mờ đi cho Ngài được biết đến... Ông đồng dục làm chứng cho Ngài và vì Ngài, ông đã không ngần ngại tố cáo tội lỗi của nhà vua và chấp nhận ở tù. Trong tù, ông chờ đợi Ngài khởi sự hành động, ra tay triệt hạ những bất công trong xã hội. Thế nhưng, Ngài lại thật hiền lành, không có vẻ gì là dữ dội và oai phong như ông tưởng.

Có thể là chính Gioan không nghi ngờ gì, nhưng ông có bốn phận phải củng cố niềm hy vọng cho đám môn đệ ông. Chính vì thế ông đã sai họ đến với Ngài để nêu lên câu hỏi:

- Ngài có đúng là Đấng phải đến hay chúng tôi còn phải đợi ai khác? (x. Mt 11,2-6)

Sau đó, ông Gioan bị vua Hêrôđê giết chết. Thế nhưng, vừa giết ông xong thì chính nhà vua lại phải nêu lên câu hỏi về Đức Giêsu:

- Ông này là ai?

Nhà vua thì hoang mang, còn dân chúng thì đầy hy vọng, nhất là sau khi chứng kiến phép lạ Ngài làm, biến 5 cái bánh và 2 con cá cho hơn năm ngàn người ăn no mà còn dư. Họ đã kéo nhau lại, công kênh Ngài lên, đòi suy tôn Ngài làm vua của họ (x. Ga 6,15).

## **II. NHỮNG DẤU HỎI HÔM NAY**

Đức Giêsu đã từ chối không chịu làm theo ý dân chúng, nhưng họ vẫn ôm đầy hy vọng. Qua ngày hôm sau, họ lại đến với Ngài. Ngài buộc lòng phải nói trắng ra với họ :

- Ta bảo thật các người: các người tìm Ta không phải vì đã thấy dấu lạ nhưng vì đã được ăn no.

Họ chung hưởng khi Ngài không chịu ban bánh và cá nữa mà lại chỉ nói về bánh hằng sống, cho nên họ bỏ đi hết. Kể cả nhiều môn đệ của Ngài cũng rút lui (x. Ga 6,22-66).

Câu chuyện ấy hiện đang lặp lại trên thế giới. Hẳn bạn đã nghe nói trên thế giới hiện có nhiều người đã được rửa tội nhưng nay không còn tin Chúa nữa. Như người Do Thái xưa, những người này cũng đã mong chờ Chúa Giêsu đem lại cho họ những giải đáp tức thời về các vấn đề chính trị, xã hội, kinh tế và quân sự mà không được. Thay vì được đáp ứng những nhu cầu ấy, họ lại thấy Ngài đòi hỏi phải bỏ mình, phải thay đổi nếp sống...

Số người bỏ Chúa để đi tìm giải đáp ở một nơi nào khác, không phải là ít. Đến nỗi lắm khi nghe qua, bạn có thể nao núng tự hỏi: Tại sao vậy? Ai đúng? Những người bỏ Chúa có lý hay những người tiếp tục tin Chúa có lý?

## **III. CÂU HỎI CỦA CHÍNH BẠN**

Bạn đừng chạy trốn chính câu hỏi ấy. Bạn bắt đầu lớn, hãy đích thân tìm lấy cho chính mình một câu trả lời. Khi còn bé, bạn đã tiếp

nhận đức tin từ cha mẹ, từ người đỡ đầu, từ cha xứ và các giáo lý viên. Dần dần bạn sẽ thấy như vậy không đủ. Bạn muốn chính mình phải đối đầu với câu hỏi về Đức Giêsu, chính mình phải nêu ra hết các vấn nạn và tự tìm lấy câu trả lời, để cho đức tin của bạn trở thành một thái độ do chính bạn đích thân quyết chọn.

Hãy đến với Chúa Giêsu như các môn đệ của Gioan Tẩy Giả và trực tiếp nêu câu hỏi với Ngài. Ngài có đúng là Đấng bạn cần tìm kiếm hay bạn còn phải tìm ai khác? Và hãy thính lặng lắng nghe Ngài trả lời.

Có ai khác như Ngài đã làm cho mắt tâm hồn được sáng lên để nhìn thấy ánh sáng của Thiên Chúa? Có ai khác như Ngài đã làm cho loài người có thể chỗi dậy và đứng lên để đi đến cùng Thiên Chúa? Có ai khác như Ngài có thể khiến người ta biết thật lòng tha thứ cho nhau? Có ai khác như Ngài làm cho người tội lỗi được tha thứ và lại tiếp tục lên đường trong hy vọng?

Bạn hãy đến với Chúa Giêsu, hãy hỏi Ngài và hãy thính lặng để nghe Ngài trả lời.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa Giêsu, con tin Ngài là Con Thiên Chúa, là Đấng Cứu Chuộc nhân loại.*

**Tâm niệm :** *Hãy theo lối hẹp mà đi,  
Của to dành rộng chung quy đoạ dài.*



## GHI NHỚ

Kèm theo những lời rao giảng, Chúa Giêsu đã làm nhiều dấu lạ như biến nước thành rượu, hoá bánh ra nhiều, dẹp yên sóng gió, chữa lành các bệnh tật, xua trừ ma quỷ và làm cho người chết sống lại. Những điều ấy đã khiến mọi người phải tự hỏi: Ngài là ai?

Qua các dấu lạ, Chúa Giêsu muốn tỏ cho ta biết 3 điều này:

- Một là : Quyền lực của ma quỷ đã bị bẻ gãy, Nước Thiên Chúa đã bắt đầu nơi Ngài và sẽ đạt tới chiến thắng dứt khoát nơi thập giá,

- Hai là : Ngài có quyền năng cao cả vì Ngài là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa thật như Chúa Cha;
- Ba là : Ngài cứu chữa thân xác ta thế nào thì cũng cứu chữa linh hồn ta như vậy.



### ***Bạn Có Biết ?***

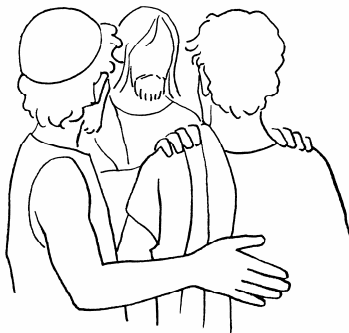
#### **TIN MỪNG THEO MARCÔ**

Sách Tin mừng thứ hai chỉ có 16 chương, giọng văn có vẻ tầm thường nhưng cụ thể và sống động. Sách trình bày đời sống Đức Giêsu từ khi nhận phép rửa của Gioan đến khi sống lại.

Tác giả là Marcô, môn đệ của thánh Phêrô.

Marcô cũng gọi là Gioan, nhà ở Giêrusalem. Ông đã đi theo thánh Phaolô trong cuộc hành trình truyền giáo thứ nhất rồi trở về Giêrusalem. Năm 60, ông về giúp thánh Phêrô ở Rôma. Sau khi thánh Phêrô tử đạo, Marcô đã gom các bài giảng của Phêrô và một số tài liệu rồi có sẵn, viết lại thành sách Tin mừng, như một cuốn giáo lý của giáo đoàn Rôma.

Sách được viết khoảng năm 65-70 và rất quan tâm đến những người không phải gốc Do Thái (giải thích các tập tục Do Thái, nói rõ về nơi chốn, giải thích các từ ngữ Do Thái...)



## Bài 14

# NHẬN BIẾT ĐỨC GIÊSU LÀ ĐÁNG CỨU THẾ

*Có một học sinh chuyển trường và được nhận vào lớp của bạn. Chưa ai quen biết bạn ấy. Cả lớp xầm xì, mỗi người có một nhận xét. Sau đó bạn đã làm quen được với người bạn mới. Dần dần hai người kể cho nhau nhiều chuyện, cả hoàn cảnh gia đình, cả những tâm sự riêng. Lúc ấy, bạn mới thấy rõ những điều người ta xầm xì nhận xét trước đây đều rất hời hợt, chủ quan và không sát sự thật.*

*Muốn nhận biết một người, phải gặp gỡ người ấy, phải đối trao, phải tâm sự. Nhiều người đã đến với Đức Giêsu nhưng không nhận biết Ngài là Đáng Cứu Thế. Người ta thường nghĩ sai về Đức Giêsu, chỉ có một số người nhận biết Ngài cách đúng đắn. Những người ấy đã làm gương cho chúng ta biết thật lòng đến với Đức Giêsu để nhận ra Ngài là ai.*

*“Con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn.” (Mt 11,25; x.Mt 11,25-27)*

## I. BÊN BỜ GIẾNG

Người phụ nữ trong Tin mừng Gioan chương 4 có vẻ cam phận. Chị miệt mài với việc bơm phận, mong quên đi nỗi sầu muộn đời mình. Hôm nay, chị tới giếng múc nước thì Đức Giêsu đã ngồi đợi chị ở đó. Ngài mượn cơ xin nước uống để nói cho chị biết về tình thương của Thiên Chúa là nguồn nước sống.

- Ông là người Do Thái, sao lại xin nước với tôi là một phụ nữ Samari?

Nghe Ngài giải thích, chị đã mau mắn xin Ngài ban cho nước hằng sống ấy để khỏi vất vả đi gánh nước nữa. Con người vẫn quen nhìn Thiên Chúa như một phương thế để giải quyết những nhu cầu lặt vặt của mình. Thế nhưng, Thiên Chúa lại muốn can thiệp cách khác: Ngài muốn giải cứu con người khỏi bị nô lệ vào những nhu cầu. Để làm điều đó, Ngài đòi con

người phải đối diện thẳng với những sự thật bất ổn của nó. Đức Giêsu yêu cầu người phụ nữ về gọi chồng chị đến chính là để nhắc chị nhìn thẳng vào cuộc sống hôn nhân bất thường của chị.

Đã mấy lần chị đánh trống lảng bằng cách quay sang bàn chuyện tôn giáo, nhưng nói chung, chị vẫn sẵn sàng nghe Chúa nói. Vì thế, Đức Giêsu đã kiên nhẫn giúp chị, đến nỗi đã sẵn lòng mặc khải cho chị điều mà cho đến lúc ấy Ngài chưa nói với ai: Ngài chính là Đức Kitô Cứu Thế.

Chỉ cần ta dừng chạy trốn Chúa, là đủ để Chúa tỏ mình cho ta.

## II. NGUỒN SÁNG TRONG ĐỜI

Gioan chương 9 kể lại đức tin của người mù được chữa lành. Khi anh đến tuổi rửa mắt, Đức Giêsu không có ở đó nên anh không biết Ngài. Anh đã phải dựa vào những lời người ta nhục mạ và kết án vị ân nhân của anh để dần dần khám phá ra Ngài là ai và ơn lành Ngài làm cho anh có ý nghĩa gì. Lúc đầu anh chỉ biết đến “một người tên là Giêsu” (câu 11). Ông Giêsu ấy ở đâu, anh không biết (câu 12). Thế rồi thấy những người Biệt phái chia rẽ nhau, anh bắt đầu hiểu rằng sự việc có một ý nghĩa tôn giáo, cho nên anh không ngần ngại nói rằng Đức Giêsu là “một vị ngôn sứ” (câu 17), và do đó, vụ anh được chữa lành là một phép lạ, một dấu chỉ của tình thương Thiên Chúa. Sau cùng, khi thấy người Do Thái cố chấp trong quan điểm của họ, cứ nhất định bảo Đức Giêsu là một kẻ tội lỗi, anh càng được củng cố hơn trong khám phá của anh: Đức Giêsu là một người “làm theo ý Thiên Chúa” và việc Ngài mở mắt cho anh là một ơn lành Thiên Chúa ban do lời cầu xin của Ngài (câu 31). Hơn nữa “nếu ông ấy đã không bởi Thiên Chúa mà đến, thì đã chẳng làm gì được” (câu 33).

Người mù đã khám phá ra Đức Giêsu là Đấng được Thiên Chúa sai đến. Thật kỳ diệu! Làm sao có thể khám phá được Đức Giêsu nếu chỉ nghe toàn những lời người ta đả kích Ngài? Thế nhưng hơn ai hết, chính anh biết rõ những ơn lành bản thân anh đã nhận được, và điều ấy giúp anh hiểu được sự thật ở đâu.

## III. NGHE, NHÌN VÀ RUNG CẢM

Người phụ nữ Samari đã vui lòng ngồi nghe Chúa nói và nhờ đó

mà nhận ra Ngài. Người mù được chữa lành cũng nhờ lắng nghe cả mặt trái và mặt phải của cuộc sống mà nhận ra Chúa. Lắng nghe là một con đường đơn giản. Muốn nhận biết Chúa sâu xa, ta cần biết dành thời giờ lắng nghe Chúa mỗi ngày.

Bạn hãy cầu xin Chúa Thánh Thần, rồi mở đoạn Tin mừng được chọn, đọc đi đọc lại hai lần, ba lần hoặc nhiều lần hơn. Có thể đọc lớn tiếng và chậm rãi. Có thể cầm bút ghi lại vài ý hay vài từ nổi bật. Đó là nghe. Rồi bạn bỏ bút xuống, buông sách ra, thỉnh lặng.

Bạn xin Chúa Thánh Thần giúp hình dung lại khung cảnh, dẫn bạn nhập cuộc để bạn chăm chú nhìn các nhân vật, theo dõi ánh mắt và cử chỉ từng nhân vật để cảm được tâm tình của họ. Bạn xin cho mình hiểu được tình yêu của Chúa đang diễn ra trong hoạt cảnh ấy, nhất là hiểu rằng tình yêu ấy đang dành riêng cho bạn. Đó là nhìn.

Đang khi nghe và nhìn, thỉnh thoảng bạn lại thấy cần dừng lại để bộc lộ tình cảm và tâm sự với Chúa. Đó là đàm thoại nội tâm hay tâm đàm.

Từ những nghe, nhìn và tâm sự ấy, bạn sẽ được Chúa Thánh Thần dẫn vào rung cảm và nhờ đó, được uốn nắn theo tình yêu Chúa. Càng yêu Chúa hơn, bạn sẽ càng hiểu biết Chúa hơn và sẽ theo Chúa gắn bó hơn.

Phần cuối những giờ cầu nguyện như thế, bạn sẽ dành vài phút tâm sự tổng kết, để những gì bạn đã gặt hái được thấm sâu và đọng lại trong cõi lòng.

**Cầu nguyện:** *Cầu xin Chúa Cha và Chúa Thánh Thần cho ta nhận biết Đức Giêsu vì Chúa Giêsu đã nói: “Không ai đến được với Ta nếu Cha Ta không lôi kéo người ấy” (Ga 6,44) và “Thánh Thần sự thật từ Cha mà đến sẽ làm chứng về Ta.” (Ga 15,26).*

**Tâm niệm:** *Sống như Chúa Giê-su,  
Làm theo lời Ngài dạy.  
Thiên Chúa sẽ đền bù  
Mọi hy sinh quảng đại.*



## GHI NHỚ

Để nhận biết đúng về Chúa Giêsu và tin vào Ngài, ta phải :

- Mở lòng ra trước ơn Chúa soi sáng. Chân thành nói chuyện với Chúa, nghe và hỏi Ngài như người phụ nữ Samari bên bờ giếng Giacóp (x. Ga 4).
- Đọc Kinh thánh để suy gẫm Lời Chúa nói, chiêm ngưỡng việc Chúa làm như gương các tông đồ xưa (x. Mt 13,11; Lc 24,27; Ga 16,29-30).
- Suy nghĩ về những điều người đời nói về Chúa và đối chiếu với những việc Chúa đã làm cho ta như trong chuyện người mù được chữa lành (x. Ga 9).



## *Bạn Có Biết ?*

### **NHỮNG TƯỚC HIỆU CỦA ĐỨC GIÊSU KITÔ TRONG TIN MỪNG MARCÔ**

Trong Tin mừng Marcô, Đức Giêsu được gọi bằng nhiều tước hiệu:

- Con Ta yêu dấu (x. Mc 1,11; 9,7)
- Người Nazarét (x. 1,24; 14,67; 16,6)
- Đấng Thánh của Thiên Chúa (x. 1,24)
- Con Thiên Chúa (x. 3,11; 15,39)
- Thầy (x. 4,38; 5,35; 9,38; 10,17 và 35; 12,14-19)
- Con Thiên Chúa tối cao (x. 5,7)
- Người thợ mộc (x. 6,3)
- Con bà Maria (x. 6,3)
- Anh em của Giacôbê, Giuse, Giuda và Simon (x. 6,3)
- Một ngôn sứ (tiên tri) (x. 6,15; 8,28)
- Chúa (x. 7,28; 11,3)



- Đức Kitô (x. 8,29)
- Con Vua Đavít (x. 10,47-48)
- Đáng đến nhân danh Chúa (x. 11,9)
- Rabbi (x. 11,21; 14,46)
- Con Đáng đáng chúc tụng (x. 11,61)
- Người (x. 14,71)
- Vua dân Do Thái (x. 15, 2. 9. 12. 18. 26)
- Đáng Thiên sai (x. 14,61; 15,32)
- Vua Israel (x. 15,32)
- Đáng chịu đóng đinh (x. 16,6)

Tin mừng Marcô cũng thường nhắc đến tước hiệu *Con Người* (Con-loài-người), chính Đức Giêsu cũng thường tự xưng bằng tước hiệu này (x. Mc 2,10. 28; 8,31. 38; 9,9-12. 31; 10,33. 45; 13,26; 14,21. 41. 62).



## Bài 15

### SÁNG SUỐT NHẬN ĐỊNH

*Tôi học bài gần thuộc, còn chừng mười phút nữa là xong, thì một người bạn đến rủ đi học. Tôi nên nấn ná để học xong bài hay là xếp sách vở lại để đi với bạn ngay?*

*Tháng này bạn học khá, được mẹ thưởng. Cảm món tiền mẹ cho trên tay, bạn tự hỏi nên mua một hộp màu hay một quyển sách luyện văn. Bên nào hơn?*

*“Mácta ! Mácta ơi ! Con băn khoăn lo lắng nhiều chuyện quá! Chỉ có một chuyện cần thiết mà thôi. Maria đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị lấy đi.” (Lc 10,41-42; x.Lc 10,38-42)*

#### I. MỘT GIẢNG CO, HAI CHỌN LỰA

Mọi người đi vắng, chỉ một mình bạn ở nhà. Có một người khách quý từ xa lại thăm. Bạn phải thay mặt bố mẹ tiếp khách. Bạn thấy lúng túng: ngồi nói chuyện mà không rót nước hay là bỏ khách ngồi một mình mà chạy đi nấu nước pha trà. Câu chuyện của Mácta và Maria cũng tương tự.

Mácta và Maria mỗi người bày tỏ lòng yêu mến Chúa một cách, với tất cả tâm hồn phụ nữ. Mácta bận rộn lo bữa ăn. Maria ngồi bên chân Chúa, nghe Ngài nói. Có lẽ cô Maria lúc ấy cũng nghĩ ngợi nhiều vì để chị làm bếp một mình, nhưng nếu cả hai cùng lo bữa ăn, sẽ chẳng có ai tiếp Chúa. Ngược lại, nếu cả hai cùng ngồi nghe Chúa, ai sẽ lo bữa ăn? Do đó, chọn lựa của Mácta cũng rất đúng. Mỗi người một việc, hai chị em đã phân công với nhau cách tự phát và hợp lý. Điều còn lại là mỗi người phải lo tròn phần việc đã được phân công.

Thế nhưng rồi hình như Mácta đã quá lo lắng. Chị sợ một mình sẽ không lo kịp. Chị quên rằng khách không mấy khi đòi hỏi chủ điều gì quá sức, nhất là khi người khách ấy lại là chính Chúa. Điều Chúa vui lòng về chị không phải là những việc chị làm cho Ngài nhưng là chính tình yêu mến

đang thúc giục chị làm những việc ấy. Chị quên rằng Chúa mong chờ tấm lòng và chính con người của ta hơn là những việc ta có thể làm cho Ngài. Chúa khen Maria đã chọn phần tốt nhất, dù Maria đã chẳng làm gì hơn là trù mền ngồi nghe Chúa. Mỗi người cần biết tự hỏi đâu là điều làm đẹp lòng Chúa nhất trong lúc này.

## **II. VIỆC BỎ PHẬN**

Phêrô và các bạn vất vả suốt đêm không bắt được một mống cá nhỏ, thế nhưng vừa làm theo ý Chúa đã bắt được một lúc hai thuyền đầy. Nếu không chú tâm nhận biết đúng ý Chúa, ta có thể rơi vào cảnh làm việc uống công vô ích. Có những thí sinh làm bài văn rất hay, người ngoài đọc qua cho là đáng được 10 điểm, thế nhưng giám khảo lại cho không điểm. Lý do: lạc đề. Có học sinh đang chăm chú làm toán thì bị thầy phạt cảnh cáo, vì em làm toán đang giờ phải nghe giảng văn: Em bị phạt không phải vì làm điều tốt nhưng vì đã bỏ điều phải làm để chạy theo điều mình thích, vì đã làm điều tốt không đúng lúc.

Khi ta chí thú làm điều tốt, quỹ dữ sẽ không phí sức thuyết phục ta bỏ cuộc, nhưng nó sẽ tìm đủ cách khiến ta bị lạc đề. Nó thọc gậy bánh xe khiến cho điều tốt của ta không còn tốt nữa. Nó xúi giục ta:

- Làm không đúng lúc
- Làm không đúng cách
- Lấy điều phụ làm chính
- Lấy điều ta thích thay cho điều ta có bổn phận phải làm (làm điều không cần thiết)
- Lấy bề ngoài thay cho tấm lòng
- Lấy việc người khác thay cho việc của mình.

Kiểm điểm lại, sẽ thấy từ điều lớn đến điều nhỏ, ta rất thường bị đánh lừa kiểu đó. Ta gọi đây là cám dỗ làm điều tốt, điều tốt giả, điều tốt thừa, điều tốt chủ quan, điều tốt lệch lạc.

Muốn nên thánh, cần biết tập trung tâm trí làm tròn việc bổn phận phải làm.

### III. BÌNH TÂM, VÀ YÊU MẾN HƠN NỮA TỪ TRONG ĐIỀU NHỎ

Có khi phải ngồi nghe hơn là phục vụ. Có khi lại phải dấn thân phục vụ với tất cả tình yêu. Biết chọn bên nào? Mỗi khi phải chọn giữa hai điều tốt, thái độ đầu tiên cần có là sự bình tâm. Bình tâm gồm hai động tác:

- Một là giữ cho lòng được thẳng bằng, không nghiêng trước về bên này hay bên kia.
- Hai là chỉ tha thiết làm đẹp lòng Chúa: Bên nào đáp lại tình yêu Chúa hơn thì chọn bên đó.

Thánh Gioan Thánh Giá nói rằng dù đêm dài đến đâu, chỉ một chút ánh sáng tình yêu trong cõi lòng đủ giúp linh hồn đi đúng hướng, đến đúng nơi Chúa đang đợi. Trước mọi chọn lựa, ta hãy để ý tới chút sáng trong cõi lòng, hãy để cho lòng ta lên tiếng nói: bên nào là yêu Chúa hơn?

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa, khi chúng con làm theo ý Chúa, chúng con được bình an.*

**Tâm niệm:** *Điều phải làm hôm nay,  
Đừng để mai để mốt.  
Cũng chớ vội làm ngay,  
Điều gì chưa đến lúc.*



#### GHI NHỚ

Muốn tiến bộ trong việc đáp lại tiếng Chúa, ta cần tập xét mình kỹ mỗi ngày và mau mắn làm theo ý Chúa từ trong việc nhỏ.

Muốn tập xét mình kỹ, ta cần:

- Thứ nhất, không phải chỉ xét đã phạm những tội nào, nhưng còn phải đánh giá cả các việc tốt đã làm, xem mình đã làm đúng điều Chúa muốn và đúng cách Chúa muốn

chưa, hay chỉ là chạy theo ý muốn và sở thích riêng.

- Thứ hai, khi biết rõ mình đã bị đánh lừa chạy theo sở thích riêng, thì cần xét xem lại tại sao bị đánh lừa như thế.

Khi phải chọn giữa hai điều tốt, muốn biết được đâu là ý Chúa, ta hãy giữ cho được tấm lòng chỉ tha thiết với ý Chúa, và khiêm nhường cầu nguyện, nếu cần thì hỏi ý kiến những người đáng tin cậy, rồi thấy lý trí và lương tâm hướng về phía nào, thì phía ấy là ý Chúa.

Mỗi khi quyết định, ta cần quyết định với thái độ can đảm, dứt khoát, sẵn lòng đón nhận những khó khăn do quyết định ấy đem lại.



***Bạn Có Biết ?***

## **TIN MỪNG THEO THÁNH LUCA**

### **Tác giả**

Thánh Luca là một y sĩ, sinh ở Antiôkhia (ngày nay thuộc nước Thổ Nhĩ Kỳ).

Được gặp thánh Phaolô, ngài trở lại Kitô-giáo và đi theo thánh nhân trong các cuộc hành trình truyền giáo. Nhờ đó, ngài biết rõ sinh hoạt và sự phát triển của Hội thánh buổi đầu. Ngài viết sách Tin mừng thứ ba và sách Công vụ tông đồ.

Tin mừng Luca trình bày cuộc đời Đức Giêsu từ hồi thơ ấu cho đến lúc chết trên thập giá, sống lại và lên trời. Tin mừng Luca dần dần tỏ cho thấy Đức Kitô là Đấng Cứu Thế phổ quát, chung cho tất cả mọi người.

Đọc Tin mừng Luca và sách Công vụ tông đồ, ta thấy tác giả là một người vừa thông thạo văn hóa Hy Lạp, vừa có tâm hồn tế nhị và đầy tin tưởng.

### **Năm biên soạn**

Sách Luca được biên soạn vào khoảng năm 80, nhắm tới những tín hữu không phải gốc Do Thái.

## **Dàn bài**

***Lời tựa*** (1,1-14)

***Mở đầu***

Đời thơ ấu của Gioan và của Đức Giêsu (1-2)

Gioan rao giảng, Đức Giêsu chịu phép rửa ( 3,1-4, 13)

Hoạt động của Đức Giêsu :

Tại xứ Galilê (4,14-9. 50)

Trên đường lên Giêrusalem (9,51-19, 28)

Tại Giêrusalem (19,29-21,38)

***Kết:***

Khổ nạn và phục sinh (22-24)

## **ĐỨC GIÊSU THEO TIN MỪNG LUCA**

Đức Giêsu là Đấng Cứu Thế đầy thương xót. Ngài quan tâm đến tất cả những ai bị khinh miệt (trẻ em, phụ nữ, ngoại kiều, người Samari...). Ngài ban ơn tha thứ cho tất cả; cho người phụ nữ thống hối ở nhà Simon tậi phung (x. 7,36-50), cho ông Zakêu (x. 19,1-10), cho các lý hình (x. 23,34), cho người trộm lành (x. 23,39-43)... Chỉ có Luca ghi lại các đoạn ấy, và cũng chỉ có Luca kể chuyện người con hoang đàng được tha thứ (x. 15,11-32).

Đức Giêsu đòi ta phải từ bỏ triết để (x. 6,20-25; 9,57-62).

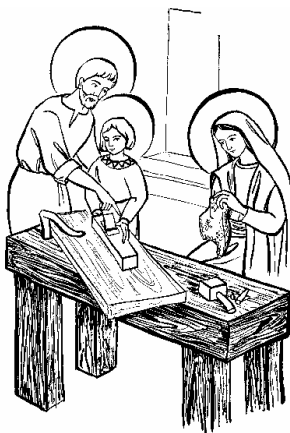
## **NGƯỜI MÔN ĐỆ TRONG TIN MỪNG LUCA**

Trước tình thương bao la của Thiên Chúa, người tín hữu cần biết:

- Vui mừng cảm tạ (xem các bài ca của Đức Mẹ, của ông Zacaria và của cụ Simêon).
- Cầu nguyện không ngừng (x. Lc 11,1-4; 18,9-14; 11,5-13; 18,1-8).

- Bỏ hết mọi sự để theo Chúa (x. 5,11. 28; 18,28-30; 9,23-26. 57-62; 14,26-27).
- Yêu thương, tha thứ, chia sẻ và tự hiến mình (x. 6,27-42; 17,3-4; 6,30; 11,41; 12,33; 16,9; 18,22; 19,8; 10,25-37).

*Phúc thay những kẻ ưu phiền  
Mai sau sẽ được ủi yên toại lòng  
Phúc thay kẻ chuộng lẽ công  
Dương gian khao khát thiên cung no đầy  
Có lòng nhân ái phúc thay  
Mai sau sẽ được ơn dày xót thương  
Phúc thay lòng dạ tuyết gương  
Sẽ nhìn nhan Chúa tỏ tường hiển vinh*



## Bài 16

### PHẦN CÁC CON, CÁC CON BẢO THẦY LÀ AI ?

*Khi ông Gioan Tẩy giả xuất hiện, người ta tưởng ông là Đấng Cứu Thế. Xưa kia, khi ông Êlia, ông Giêrêmia và các ngôn sứ khác rao giảng, có lẽ người đương thời cũng đã tưởng các vị ấy sẽ đem lại giải đáp cuối cùng cho loài người. Tại châu Á, biết bao người cũng đã tưởng Đức Khổng-Tử hoặc Lão-Tử vv... sẽ đem lại giải đáp cuối cùng cho loài người. Ngược lại, khi đối diện với Đấng Cứu Thế, người ta lại thường tự hỏi phải chăng Ngài là vị này hoặc vị kia tái xuất hiện.*

*Để làm nổi rõ nhận thức của các môn đệ, Đức Giêsu đã nêu cho họ câu hỏi về bản thân Ngài.*

*- Còn các con, các con bảo Thầy là ai?*

*- Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống.*

*(Mt 16,15; x. Mt 16,13-20).*

### I. NHỮNG NGƯỜI KHÁC

Những người được Chúa Giêsu chữa lành và thân nhân họ có thể cho rằng Ngài là một lương y. Thấy những dấu lạ Ngài làm, nhiều người nghĩ Ngài là một chuyên gia làm phép lạ. Thấy Ngài dùng 5 chiếc bánh và 2 con cá nuôi 5000 người ăn mà còn dư, nhiều người nghĩ ngay Ngài có thể làm cho nền kinh tế Do Thái phát triển thần tốc, nên bầu Ngài làm vua. Nhiều người khác cho rằng Ngài là một ngôn sứ thời xưa tái thế. Tùy góc cạnh tiếp xúc, tùy trình độ hiểu biết, người ta có những cái nhìn khác nhau về Chúa Giêsu.

Qua 20 thế kỷ, mỗi người nghe biết Chúa Giêsu đều có một cái nhìn về Ngài. Loài người trên thế giới ngày nay cũng đang nhìn Đức Giêsu bằng đủ thứ cái nhìn chủ quan: có người coi Ngài là một nhà hiền triết hay một nhà cải cách xã hội; có người coi Ngài là một người có khả năng giao tiếp với thế giới vô hình, hay một vị sáng lập tôn giáo. Thậm chí, có người còn coi Ngài là một kẻ lừa bịp...



Có những người thích uốn nắn Chúa Giêsu theo một quan niệm riêng. Họ chỉ tiếp nhận những gì hợp sở thích họ. Điều đó có vẻ lý thú nhưng chắc chắn không đem lại ơn cứu rỗi. Ta chỉ có thể được cứu rỗi khi tiếp nhận chính Chúa Giêsu như ngài muốn tỏ mình cho ta.

## II. CÁC TÔNG ĐỒ

Giới lãnh đạo Do Thái và dân chúng, mỗi người có một suy nghĩ; nhưng còn các bạn của Chúa, họ nghĩ Ngài là ai? Phêrô đã trả lời rằng Đức Giêsu là Đấng Cứu thế Con Thiên Chúa hằng sống. Tuy nhiên khi ấy có lẽ Phêrô và các tông đồ khác chưa hiểu hết nội dung lời họ tuyên xưng. Phải đợi khi được tràn đầy ơn Chúa Thánh Thần trong ngày lễ Ngũ Tuần, các tông đồ mới nhận biết Đức Giêsu đầy đủ (x. Ga 14,9; Cv 2,32-36).

Người Do Thái nhiều khi cũng gọi các vua dòng họ Đavít là Con Thiên Chúa (x. 2Sm 7,14; Tv 89,27-28). Sau đó, tước hiệu ấy trở thành tước hiệu của Đấng Thiên sai Cứu thế (x. Tv 2,7). Tuy nhiên người ta chỉ hiểu tước hiệu ấy theo nghĩa tượng trưng. Tới khi Đức Giêsu xuất hiện, Ngài mới cho ta biết Ngài là con đích thật và là Con Một của Chúa Cha. Ngài gọi Thiên Chúa là “Abba!”, như lời bập bẹ của em bé, cho thấy giữa Chúa Cha và Ngài có một tình thân mật rất sâu xa. Ngài là Ngôi Con, cùng bản tính với Chúa Cha, Ngài chia sẻ cùng một phẩm giá với Cha và cùng một quyền bính với Cha (x. Ga 5,17. 24; 14,1).

Như thế, mặc dù Đức Giêsu đã sống như một người bình thường chứ không như một vĩ nhân, Ngài lại vượt hẳn các vĩ nhân. Các vĩ nhân dù tài ba sáng suốt đến đâu cũng chỉ là con người, còn Đức Giêsu là Đấng làm ra vũ trụ và con người, đã hạ mình giáng sinh làm người. Không một thụ tạo nào, dù là vĩ nhân, giáo chủ hay ngay cả các thiên thần, có thể đặt ngang hàng với Ngài (x. Mc 6,3. 15. 39; Ga 1,1-3; Pl 2,6-11; Dt 1,5-8; 3,3b).

Vậy Đức Giêsu Kitô vừa là Thiên Chúa thật như Chúa Cha (x. Mt 9,1-8; 12,8; Ga 5,17-23; 10,30-31; 8,58.) vừa là người thật như ta (x. Pl 2,7; Dt 4,15; 1Ga 1,1; Rm,29). Ngài có hai bản tính, vừa bản tính Thiên Chúa vừa bản tính loài người, trong cùng một ngôi vị duy nhất là Ngôi Hai Thiên Chúa (x. Ga 1,14; 20,24-29).

Vào cuối thế kỷ 4 và 5 có một số Kitô-hữu không tin

nhận Chúa Giêsu là Thiên Chúa, cho nên năm 325, Hội thánh đã họp công đồng (Hội nghị chung của các giám mục) ở Nikêa, năm 431 họp công đồng ở Êphêxô, và năm 451 họp công đồng ở Cankêđônia để xác quyết lại lòng tin của mình. Để nhấn mạnh rằng người con do Đức Maria sinh ra thật sự là Thiên Chúa, công đồng Êphêxô đã tuyên xưng Đức Maria là “Mẹ Thiên Chúa”.

### III. GIỜ NÀY, NGÀI LÀ AI ?

Hôm nay, Chúa Giêsu cũng đang nêu cho mỗi người chúng ta câu hỏi: “*Phần các con, các con bảo Thầy là ai?*”. Ngài không muốn ta trả lời thuộc lòng một cách máy móc bằng sự hiểu biết của người khác nhưng Ngài muốn mỗi người phải đích thân nhận biết Ngài là ai.

Câu hỏi này ta không thể trả lời một lần thay cho tất cả. Bởi lẽ, cần phải trả lời bằng chính cuộc sống. Chính cuộc sống của chúng ta nói lên chúng ta đang để cho Chúa Kitô chiếm chỗ đứng nào trong cuộc đời mình. Nếu Đức Kitô là Thầy, ta đã nghe lời Ngài thế nào? Nếu Đức Kitô là bạn, mỗi ngày ta đã gặp gỡ thân tình với Ngài được bao lâu? Nếu Đức Kitô là Chúa, ta đã để cho Ngài làm chủ đời ta thế nào? Ta có thường xuyên quan tâm tìm kiếm và thực hiện ý Ngài không?

Rất có thể, có lúc ta đã trả lời rất hay. Thế nhưng điều quan trọng không phải là một tâm tình trong quá khứ, nhưng phải là một thái độ trong hiện tại. Như thế câu hỏi sẽ trở thành: “*Giờ này đối với tôi, Đức Kitô là ai rồi?*”

Tương lai đang mở ra trước mắt. Mỗi ngày thức dậy, bạn hãy thưa với Đức Kitô câu trả lời mà Ngài đang chờ đợi.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa, bỏ Ngài con biết theo ai? Con tin Ngài là Đấng Cứu rỗi của đời con vì chỉ Ngài mới có lời ban sự sống đời đời.*

**Tâm niệm :** *Là Thiên Chúa thật, ai ngờ !  
Và là người thật sờ sờ như ta.  
Ngài là Con Một Chúa Cha,  
Cùng đồng bản tính với Cha rõ ràng .*



## GHI NHỚ

Vậy Chúa Giêsu Kitô vừa là Thiên Chúa thật như Chúa Cha vừa là người thật như ta. Ngài có hai bản tính, vừa bản tính Thiên Chúa vừa bản tính loài người, trong cùng một ngôi vị duy nhất là Ngôi Hai Thiên Chúa.

Với việc học giáo lý trong Hội thánh và tiếp xúc với Chúa Giêsu trong việc cầu nguyện, dần dần bạn sẽ có được câu trả lời chính xác cho câu hỏi: Đối với bạn, Ngài là ai?



## *Bạn Có Biết ?*

### INRI

Viết tắt của **Jesus Nazarenus Rex Judaeorum**: “Giêsu Nazarét, vua của người Do Thái.”

### JHS

- 3 mẫu tự đầu của tên Chúa Giêsu, theo tiếng Hy Lạp viết hoa: **IHSOUS** (H là E viết hoa). .
- Thường được diễn thành tiếng La tinh là: **Jesus Hominum Salvator** (Giêsu Đấng Cứu nhân loại).

*Phúc thay kẻ tạo hoà bình  
Xứng danh con Chúa thiên đình mai sau  
Phúc người vì Chúa khổ đau  
Nước Trời hiển đạt bền lâu đời đời  
Trên đường theo Chúa ai ơi  
Ta đang hạnh phúc như lời hứa xưa  
Nhưng lòng ta đã hiểu chưa?*

## Bài 17

### Dậy men Tin mừng 4

#### TÌNH BẠN

*Sách Huấn ca nói: “Người bạn trung tín là người bạn chắc chắn, ai quen được người bạn như thế thì như gặp cả một kho tàng” (Hc 6,14). Tình bạn thật đáng quý và cũng thật cần thiết cho cuộc sống.*

#### I. TÌNH BẠN THẬT CẦN THIẾT

Bước một mình trên đường vắng, ta mong có một người bạn cùng đi, trao đổi câu chuyện cho quên đường dài. Trên đường đi, dưới mái trường, trong cuộc sống, cả trong tu viện, đâu đâu con người cũng cần đến người khác và cần được nâng đỡ bằng tình yêu thương của người khác.

Không phải chỉ những ai ta thích, ta mới coi là bạn. Đã cùng chia sẻ cuộc sống với nhau thì cần biết đón nhận nhau trong tình thân ái, tình bạn. Tất cả những người cùng đi học với ta đều là bạn học cùng lớp. May mắn cho ta khi các bạn ấy thuộc những tầng lớp xã hội khác nhau, có cha mẹ làm những ngành nghề khác nhau, xuất thân từ nhiều vùng khác nhau và có tín ngưỡng khác nhau. Nhờ những người bạn khác nhau ấy, ta được gần gũi với một cuộc sống phong phú, nhiều màu sắc. Nên nhớ rằng nếu lúc nhỏ ta không có tình thân ái với những bạn học thuộc nhiều tầng lớp xã hội khác nhau, lớn lên sẽ khó lòng tìm được những người bạn như thế ở ngoài xã hội.

Đọc tiểu sử các danh nhân, ta thấy tình bạn góp phần giúp người ta làm nên sự nghiệp, và thường là những tình bạn bắt đầu trên ghế nhà trường.

Bạn học là quà tặng tuyệt vời của Thiên Chúa. Trong học tập họ kích thích ta thi đua. Đồng thời, nhờ sự gần gũi thân mật, họ giúp ta dễ dàng sâu để hiểu rõ, thật là “học thầy không tày học bạn” và “thua thầy một vạn không bằng thua bạn một ly”.

Tình bạn thật cần thiết, ta cần biết tô điểm cho đẹp và giữ cho thấm thiết vững bền.

## II. NHỮNG ĐIỀU NÊN TRÁNH

Giữa các bạn cùng lớp cũng có một số bạn ta thích hơn, hay gặp gỡ, cùng chơi cùng học. Người học sinh tốt sẽ biết cẩn thận “chọn bạn mà chơi”. Chơi thân với những người chuyên cần và lịch sự, ta sẽ thành người chuyên cần và lịch sự. Đừng chơi thân với những người bướng bỉnh ương lười, kéo bị ảnh hưởng. “Gần nhọ thì đen, gần đèn thì sáng”. Cần cẩn thận khi chọn chơi thân với người này hay người khác, bởi vì họ có thể làm cho ta nên người hoặc bị hư hỏng.

Một nhóm bạn giúp nhau học hành và tập quên mình phục vụ là một nhóm bạn đáng ca ngợi. Một nhóm bạn có đầu óc bè đảng, chia rẽ và làm mất tình đoàn kết của lớp, của trường, là một nhóm bạn xấu. Nhóm bạn của bạn hiện nay thế nào? Không dễ gì biến đổi những bạn xoàng thành những người khá, do đó, tốt nhất là hãy chọn những người tử tế mà làm bạn. Đừng đại dột làm hỏng tuổi xuân vì những tình bạn xấu.

Lắm nhóm bạn học sinh ngày nay gồm cả nam nữ, và nhiều khi, tình bạn thân cũng nảy nở giữa một bạn nam và một bạn nữ. Trong mức độ là một tình bạn trong sáng thì điều này vẫn tốt đẹp. Tuy nhiên, nó cũng dễ đưa đến chỗ mơ mộng, xao nhãng việc học. Ngay ở trường đại học, các anh chị tha thiết với tương lai vẫn luôn tìm cách đẩy lùi những tình cảm loại ấy để có thể tập trung tâm trí vào việc học.

Sẽ còn ngớ ngẩn hơn nữa nếu giữa bạn bè cùng giới mà lại chạy theo những tình cảm nhớ thương vớ vẩn, mất thời giờ vì những chuyện tặng quà, viết thư...

Cũng nhớ rằng thi đua không phải là ganh tị. Cần biết vui mừng khi thấy bạn bè tiến bộ. Bạn tiến, ta sẽ tiến hơn. Ta cùng bạn chạy đua trong điều tốt, chạy đua trong tình yêu thương và giúp nhau cùng tiến.

## III. TRỞ NÊN BẠN TỐT

Tình bạn chân chính là điều đáng quý và đáng kiếm tìm. Nó thật là nguồn vui trong đời sống. Thật hữu ích khi có bạn bè tốt để trao đổi chuyện trò, vui chơi, học hành và làm việc. Điều cần là hãy chọn đúng bạn tốt: những người bạn gây ảnh hưởng tốt cho ta, giúp ta học hành

phấn khởi hơn, làm việc can đảm hơn, vui chơi ngay thẳng lành mạnh hơn và như vậy là cũng đưa ta tới gần Chúa hơn.

Ta tìm chơi thân với các bạn tốt và chính ta cũng cần biết trở nên bạn tốt của mọi người. Người bạn tốt biết quan tâm đến bạn mình, muốn điều tốt cho bạn mình, nhận ra điều bạn mình cần và mau mắn giúp đỡ.

Để trở nên người bạn tốt, cần soi mình trong những tấm gương tốt. Một thiếu niên 16 tuổi người Ý, được các nhà giáo dục và các bạn cùng trường yêu mến. Anh là bạn tốt đến nỗi đã làm cho các bạn anh nên tốt. Theo lời anh, được như vậy là nhờ anh có hai người bạn quý: Chúa Giêsu và Mẹ Maria. Người thiếu niên ấy là ai, bạn biết chứ? Đaminh Saviô, học trò cha Gioan Bosco.

Điều Đaminh Saviô đã làm, bất cứ bạn trẻ nào cũng làm được. Cách riêng là bạn, nhất định bạn phải làm được. Chúa Giêsu đã nói: *“Ta không gọi các con là tôi tớ nhưng là bạn hữu”* (x. Ga 15,15). Chúa Giêsu là bạn của chúng ta và là người bạn thật lý tưởng: Không có người bạn nào tốt bằng người dám hy sinh sự sống vì bạn mình. (x. Ga 15,13).

**Cầu nguyện:** *Xin ơn biết trở nên bạn tốt và biết phát huy những tình bạn tốt.*

**Tâm niệm:** *Muốn tốt cho mọi người ,  
Tươi cười với tất cả.  
Luôn sẵn sàng giúp đỡ,  
Làm lan toả yêu thương.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Cha mẹ đã cấm Sinh đi chơi với một người bạn, nhưng người bạn này lại thường rủ Sinh đi chơi. Sinh không biết xa tránh người bạn này thế nào. Bạn có thể giúp cho Sinh một cách nào không?
2. Cảnh thường rủ các bạn về nhà chơi. Anh giới thiệu họ với cha mẹ và nói với các vị những điều họ làm với nhau. Cha mẹ Cảnh rất hài lòng về những người bạn anh chọn. Điều đó cho thấy Cảnh là người thế nào?
3. Mận tránh nói với cha mẹ về bạn bè. Cô không nhắc tên họ trước mặt cha mẹ. Thái độ này chứng tỏ điều gì nơi Mận?
4. Theo bạn, tình bạn thân với người khác giới sẽ ảnh hưởng tới việc học hành như thế nào?



*Bạn Có Biết ?*



Chữ kết tên Chúa Kitô, do 2 chữ đầu trong tiếng Hy Lạp:  
**Χριστος (XPYSTOS : Chrystos).**

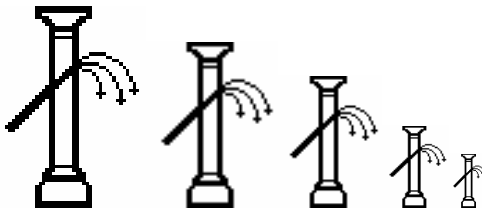
### **BÁNH KHÔNG MEN**

Là bánh mì không có bột nổi. Xưa kia, tổ tiên người Do Thái rời nước Ai Cập thật vội vàng, làm bánh với bột không kịp bỏ men. Hằng năm kỷ niệm lễ Vượt qua, người Do Thái ăn thịt chiên nướng với bánh không men và rau diếp đắng. Họ tiếp tục ăn bánh không men suốt một tuần sau lễ Vượt qua.

Trong bữa tiệc ly, Chúa Kitô đã dùng bánh không men để lập phép Thánh Thể. Ngày nay, Hội thánh công giáo Rôma cũng cử hành thánh lễ với bánh không men, còn Hội thánh chính thống giáo và các giáo đoàn công giáo "Đông phương" thì dùng bánh có men.

### **ĐÁNH ĐÒN**

Theo luật Do Thái thì đánh đôn bằng gậy hoặc bằng roi (x. Đnl 25, 2). Luật chỉ cho phép đánh tới 40 đôn. Để khỏi đánh quá, lý hình chỉ đánh tới 39 đôn. (x. 2Cr 11,24).



## Bài 18

### CHÚA GIÊSU BỊ CHỐNG ĐỐI

*Sau khi Phêrô tuyên xưng Ngài là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống, Đức Giêsu bắt đầu tỏ cho các môn đệ biết Ngài sẽ phải chịu đau khổ, bị khai trừ, bị giết chết và ngày thứ ba sẽ sống lại. Lời Đức Giêsu loan báo cuộc khổ nạn cho thấy mối căng thẳng giữa Ngài và giới lãnh đạo Do Thái.*

*“Con Người phải chịu đau khổ nhiều, bị các kỳ mục, thượng tế cùng kinh sư loại bỏ, bị giết chết và sau ba ngày, sống lại.” (Mc 8,31;x.Mc 8,31-33)*

#### I. NHỮNG LÝ DO TÔN GIÁO

Trong thời gian Chúa Giêsu đi rao giảng, đã có nhiều ý kiến trái ngược nhau về Ngài. Phần đông dân chúng tin theo, còn một số tầng lớp lãnh đạo lại chống đối và tìm cách tiêu diệt Ngài.

Trước hết, họ tố cáo Chúa Giêsu đã chống lại Lễ Luật. Thật ra Đức Giêsu không hề chống lại Lễ Luật Cựu ước. Ngài nói rõ Ngài đến để làm cho Lễ Luật được nên trọn. Thế nhưng lời giảng của Ngài có nguy cơ làm giảm giá Lễ Luật Cựu ước, vì luân lý của Ngài không chú trọng tới lễ luật nhưng nhấn mạnh tới phẩm giá con người và trách nhiệm cá nhân trước mặt Thiên Chúa. Ngài đòi hỏi mỗi người phải yêu mến Thiên Chúa tận đáy lòng, phải chân thành thực hiện ý Thiên Chúa chứ không phải chỉ tuân thủ lễ luật bên ngoài. Ngài cũng chạm đến một số điểm chính như luật nghỉ ngày sa-bát, sự phân biệt sạch và dơ...

Tiếp đến, họ tố cáo Ngài xúc phạm đền thờ. Thật ra, Đức Giêsu rất quý trọng đền thờ. Ngài cũng đòi hỏi dân chúng phải tôn trọng đền thờ. Thế nhưng, Ngài cũng cho biết đã đến lúc phải thờ phượng Thiên Chúa trong tinh thần và lễ thật chứ không còn phải thờ phượng tại Giêrusalem hay Garizim. Ngài tuyên bố ơn cứu rỗi từ nay được mở ra cho mọi dân tộc chứ không dành riêng cho người Do Thái. Như thế là Ngài đã di chuyển mất trọng tâm của tôn giáo, khiến cho dân Do Thái không còn giữ được



vai trò ưu tiên nữa.

Sau cùng, họ tố cáo Ngài phạm thượng, dám tự cho mình là Thiên Chúa.

Tất cả những điều đó là những trọng tội mà theo luật Môsê thì phải bị kết án tử hình.

## II. NHỮNG LÝ DO XÃ HỘI

Lúc đầu, có lẽ cả dân chúng và giới lãnh đạo Do Thái đều đã mong chờ Đức Kitô đem lại một cuộc giải phóng chính trị, đánh đuổi quân Rôma, giành lại độc lập cho dân tộc. Trong các môn đệ Đức Giêsu cũng có những người đã theo Ngài với cái ước mơ ấy.

Sau phép lạ bánh hoá ra nhiều, dân chúng đã bị kích động tột độ. Họ công khai bày tỏ ý muốn xin Ngài đứng đầu cuộc nổi dậy và đòi suy tôn Ngài làm vua. Thế là Đức Giêsu đã vô tình khơi dậy cả một phong trào cứu quốc nhưng Ngài lại không chịu lãnh trách nhiệm đứng đầu và không cung cấp phương tiện để thực hiện phong trào ấy tới cùng. Điều ấy khiến các tư tế và biệt phái phải âu lo: *“Chúng ta phải làm gì đây? Người này làm nhiều dấu lạ. Nếu cứ để ông ấy tiếp tục, mọi người sẽ tin vào ông ấy, rồi người Rôma sẽ đến phá huỷ cả nơi thánh của ta lẫn dân tộc ta”*.

Ông Cai-pha là người đứng đầu vạch rõ:

*“Các ông không hiểu gì cả. Các ông cũng chẳng nghĩ đến điều lợi cho các ông là: thà một người chết thay cho dân còn hơn toàn dân bị tiêu diệt”*. (Ga 11,47-50).

Giữa tình hình căng thẳng ấy, Đức Giêsu lại xuất hiện công khai ở đền thờ và mạnh dạn chỉ trích những người chính thức đại diện Do Thái giáo (x. Mt 23). Lời giảng và hành vi của Ngài đụng chạm nhiều đến quyền lợi và uy tín của họ, khiến họ phải quyết định thủ tiêu Ngài.

Những ai chịu trách nhiệm về cái chết của Chúa Giêsu? Quả thật, một số người lãnh đạo Do Thái thời ấy đã chủ mưu giết Đức Giêsu. Thế nhưng ta không thể vịn vào đó để có cái nhìn không hay về cả một dân tộc. Thật ra, tất cả những ai phạm tội, dù ở bất cứ thời đại nào, đều là những người đã gây nên cái chết của Chúa Giêsu (x. Lc 23,50-56).

### III. ĐỨC GIÊSU TỰ NGUYỆN CHẾT VÌ TA

Chúa Giêsu đã biết trước và mong đợi giờ của Ngài, tức là giờ Chúa Cha định cho Ngài chịu đau khổ và chết để cứu chuộc loài người. Mặc dù đã phải cầu xin trong nước mắt và học cho biết vâng phục (x. Dt 5,7-8), Chúa Giêsu đã tự nguyện hiến dâng mạng sống mình (x. Ga 10,18). Đó là hành động hiến dâng tuyệt vời nhất để bày tỏ lòng vâng phục tôn vinh Chúa Cha cũng như để bày tỏ tình yêu thương mọi người đến cùng (x. Ga 15,13). Đó cũng là thái độ của người tội trung vui lòng chịu đau khổ mà Ngài đã bày tỏ lúc khởi đầu sứ mạng, khi chịu phép rửa của ông Gioan tại sông Giođan.

Đức Giêsu biết rằng các môn đệ Ngài bị nao núng trước lời loan báo khổ nạn. Để trấn an họ và giúp họ được đứng vững khi sự việc xảy ra, Ngài đã đưa ba người thân tín nhất là Phêrô, Gioan và Giacôbê lên núi cao và tỏ lộ vinh quang Ngài trước mắt họ.

**Cầu nguyện:** *Cha ơi, nếu Cha muốn, xin tha cho con khỏi uống chén này. Tuy vậy, xin đừng làm theo ý con, mà xin theo ý Cha.*  
(Lc 22,42)

**Tâm niệm:** *Gặp bài khó càng hay,  
Chưa hiểu ngay thì nghĩ.  
Nhờ kiên tâm bền chí,  
Sẽ tiến bộ nhanh xa.*



#### GHI NHỚ

Chúa Giêsu bị một số lãnh đạo Do Thái chống đối và tìm cách giết chết vì họ cho rằng Chúa Giêsu chống lại luật Môsê, coi thường đền thờ Giêrusalem, và nhất là đã phạm thượng, dám tự coi mình là Thiên Chúa.

Thật ra, Chúa Giêsu không huỷ bỏ lề luật nhưng đã tuân giữ trọn vẹn và làm cho nó nên hoàn hảo.

Ngài luôn yêu mến đền thờ, vì đó là chỗ dành riêng để cầu nguyện và gặp gỡ Thiên Chúa. Ngài đã dùng hình ảnh đền thờ để báo trước cuộc tử nạn và phục sinh của Ngài.

Giới lãnh đạo Do Thái không nhận biết Đức Giêsu là Thiên Chúa làm người, cho nên khi Ngài tỏ mình ra là Con Thiên Chúa, họ đã không tin và cho rằng Ngài là kẻ phạm thượng đáng phải chết.

Qua những lần báo trước, Chúa Giêsu cho biết Ngài chết để dâng mình làm của lễ hy sinh đền tội thay cho cả loài người chúng ta.



### ***Bạn Có Biết ?***

## **TIN MỪNG THEO THÁNH GIOAN**

### **Tác giả**

Thánh Gioan, em của Giacôbê, con ông Zêbêdê, quê ở Capharnaum, làm nghề đánh cá trên biển hồ Galilê, là một trong ba môn đệ thân tín nhất của Chúa Giêsu, được chứng kiến giờ phút Chúa tỏ mình vinh quang và giờ Chúa hấp hối. Gioan là "người môn đệ được Chúa yêu" đứng dưới chân thánh giá Chúa và được Chúa uỷ thác Đức Mẹ cho.

Gioan cùng với Phêrô chạy đến mộ Chúa buổi sáng ngày phục sinh. Rồi ngài sát cánh với Phêrô trong những ngày đầu của Hội thánh, về sau ngài rao giảng ở Antiôchia. Cuối cùng ngài rao giảng tại Êphêxô và chết ở đó.

Gioan được coi là tác giả của Tin mừng thứ tư, của ba lá thư và của sách Khải huyền.

### **Năm biên soạn và đặc tính**

Tin mừng Gioan được biên soạn khoảng năm 90-95.

Sách này cũng trình bày cuộc đời Đức Giêsu từ khi Gioan Tẩy giả rao giảng cho đến khi Chúa Phục sinh, nhưng theo một dàn bài, những cách nói và những chủ đề khác ba sách kia, để giúp ta suy niệm về mầu nhiệm Đức Giêsu hơn.

### **Dàn bài**

- Bài tựa (1,1-18)

- Hoạt động truyền giáo của Đức Giêsu (1,19 - 12,50)
- Cuộc khổ nạn và phục sinh:
  - . Chung quanh bữa ăn sau hết (13-17)
  - . Cuộc khổ nạn (18-19)
  - . Phục sinh (20-21).

### **LUẬT TÌNH YÊU**

Yêu thương như Chúa Giêsu đã yêu thương.

### **BÁC ÁI**

- Bác: *rộng*; ái: *yêu mến*.

⇒ Bác ái: *Lòng yêu mến trải rộng khắp mọi người không trừ ai.*



## Bài 19

### BỮA TIỆC LY VÀ BÍ TÍCH THÁNH THỂ

*Mỗi lần ba má sắp đi xa thường căn dặn con cái những điều quan trọng. Một người biết mình sắp chết sẽ troi lại cho người thân điều tâm huyết nhất của mình. Đức Giêsu cũng thế. Tối thứ năm, trước khi Ngài chịu chết, biết mình sắp lìa đời để về với Chúa Cha, Ngài đã ăn Tiệc Ly với các môn đệ, dạy họ những điều quan trọng nhất.*

*“Ngài vẫn yêu thương những kẻ thuộc về mình còn ở thế gian, và Ngài yêu thương họ đến cùng” (Ga 13,1; x.Ga 13,1-15)*

#### I. LUẬT YÊU THƯƠNG

Tối ngày thứ năm trong tuần lễ cuối đời, Đức Giêsu và mười hai môn đệ họp nhau trong một căn nhà ở Giêrusalem. Chủ nhà đã dành cho họ một căn phòng nhỏ để họ mừng lễ Vượt qua. Bữa ăn đã diễn ra với nhiều nét đặc biệt. Nó gợi nhớ những kỷ niệm lịch sử xa xưa của cả một dân tộc và khiến những người tham dự cảm thấy xúc động sâu xa trước những biến cố quá khứ ấy. Thế nhưng khung cảnh ấy giờ đây đang mang một ý nghĩa mới do những việc làm và lời nói của Đức Giêsu.

Tin mừng Gioan đã mở đầu bữa ăn bằng việc Đức Giêsu rửa chân cho các môn đệ. Ngài xuất hiện như một tôi tớ hầu hạ mọi người. Ngài nói: *“Nếu Thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau”.* (Ga 13,14).

Rồi Ngài ban cho họ luật yêu thương: *“Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Ở điểm này, mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ Thầy: là anh em có lòng yêu thương nhau”* (Ga 13,34-35).

#### II. BÍ TÍCH THÁNH THỂ

Một sự việc khác được các tác giả Mátthêu, Marcô và Luca cùng ghi lại: Ngài đã cầm lấy bánh và tạ ơn: *“Các con hãy cầm lấy mà ăn, này là*

*Mình Thầy*"; rồi Ngài cầm lấy chén, tạ ơn, trao cho họ và nói: *"Tất cả các con hãy uống chén này, vì đây là Máu Thầy, Máu Giao ước, đổ ra cho muôn người được tha tội"* (Mt 26,26-28; x. Mc 14,22-25; Lc 22,19-20). Trong thư thứ nhất gửi tín hữu Côrintô, thánh Phaolô cũng tường thuật lại sự việc ấy, trong đó hai lần ngài nhấn mạnh đến lời căn dặn của Đức Giêsu: *"Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy"* (1Cr 11,23-25).

Đức Giêsu đã rửa chân cho các môn đệ và lập bí tích Thánh Thể để bày tỏ lòng Ngài rất yêu thương ta. Ngài cũng muốn ta noi gương Ngài, yêu thương và phục vụ mọi người cách khiêm hạ.

### III. CHÚC TỬ TẾ

Với lời dặn dò: *"Các con hãy làm việc này mà nhớ đến Thầy"*, Đức Giêsu còn trao cho các tông đồ quyền cử hành lại điều Ngài đã làm trong bữa tiệc ly. Ngài tấn phong họ thành những tư tế của Giao ước mới. Đây là bí tích truyền chức thánh sẽ làm nên những lớp người kế thừa các tông đồ qua các thế hệ.

Trước khi bỏ thế gian mà về với Chúa Cha, Đức Giêsu đã lập nên hai phương tiện để ở với Hội thánh mọi ngày cho đến tận thế: bí tích Thánh Thể và bí tích truyền chức thánh. Ngài mời gọi chúng ta hiệp nhất với Ngài và hiệp nhất với nhau như những cành nho của cùng một cây nho (x. Ga 15,1-17). Ngài tha thiết cầu xin Chúa Cha cho các môn đệ được hiệp nhất với nhau: *"Lạy Cha, con không chỉ cầu nguyện cho những người này, nhưng còn cho những ai nhờ lời họ mà tin vào Con, để tất cả nên một, như Cha ở trong Con và Con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta. Như vậy thế gian sẽ tin rằng Cha đã sai Con"* (Ga 17,20-21).

Suốt các chương 13-17, thánh Gioan đã ghi lại tâm tình tha thiết của Đức Giêsu. Ngài mời gọi các môn đệ vững tin vào tình thương của Thiên Chúa và cũng hãy tin vào Ngài. Ngài còn hứa ban Thánh Thần cho họ để an ủi và giáo dục họ. Ngài ban cho họ sự bình an của Ngài và mời gọi họ ở lại trong tình yêu Ngài.

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa, con tạ ơn Chúa.*

**Tâm niệm:** *Là đầy tớ bất tài,  
Ta phục vụ hôm mai,  
Mong đừng ai nhắc đến,  
Để khỏi thẹn với Ngài.*



## GHI NHỚ

Trong bữa Tiệc Ly, Đức Giêsu đã rửa chân cho các môn đệ để dạy họ sống yêu thương và hiệp nhất; rồi Ngài lập bí tích Thánh Thể làm nguồn mạch cho tình yêu thương hiệp nhất ấy.

Đáp lại tình yêu của Chúa Giêsu, ta đón nhận bí tích Thánh Thể với tâm tình biết ơn để hiệp nhất với Ngài, biết sống yêu thương và phục vụ như Ngài đã dạy và đã sống.



## *Bạn Có Biết ?*

### TIN MỪNG GIOAN

#### ✠ Đức Giêsu với Thiên Chúa

- Đức Giêsu là Ngôi Lời của Thiên Chúa, từ đời đời vốn ở với Thiên Chúa, nay đã xuống thế làm người (x. 1,1-14)

- Ngài là Con Thiên Chúa (x. 1,14. 18; 3,16-18; 10,30-38; 14,10-11; 17,23)

- Ngài với Cha là một (x. 10,30)

- Ngài đã đến thế gian để tỏ cho ta biết Chúa Cha và tình yêu của Chúa Cha (x. 17,6)

- Và rồi sẽ trở về với Chúa Cha (x. 13,1; 16,28).

#### ✠ Đức Giêsu đối với chúng ta

- Ngài là ánh sáng (x. 1,9; 9,5; 12,46)

- Là đường đưa ta đến với Chúa Cha (x. 14,4-9)

- Là sự thật đến nói cho ta biết về Chúa Cha và ý định cứu rỗi của

Chúa Cha. (x. 8,32)

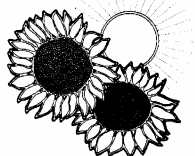
- Là sự sống và là sự sống lại (x. 11,25-26)
- Là bánh bởi trời ban sự sống đời đời (x. 6,26-58)
- Là cửa ràn chiên (x. 10,7-9)
- Là cây nho thật (x. 15,1-9)
- Là đền thờ mới (x. 2,21)

Tóm lại Đức Giêsu là Đấng duy nhất đem lại ơn cứu rỗi.

### **✠ Chúng ta sống với Đức Giêsu**

Tin mừng Gioan dùng một số động từ để diễn tả thái độ của chúng ta:

- Thấy và tin Chúa (x. 2,23; 11,45; 20,24-29)
- Biết Chúa (x. 1,10-12; 10,14-15)
- Ở lại với Chúa (x. 6,36; 8,31; 14,23)
- Và làm chứng cho Chúa (x. 15,27; 19,35; 21,24).



## **CÂU HỎI CUỐI PHẦN 2**

1. Đời sống của Chúa Giêsu ở Nazarét soi sáng điều gì cho đời sống những người trẻ chúng ta hôm nay?
2. Ông Nicôđêmo, người phụ nữ bên bờ giếng, ông Giakêu, người mù từ sơ sinh đã gặp Chúa Giêsu và đã được biến đổi. Còn bạn, bạn đã gặp Chúa Giêsu như thế nào và được biến đổi ra sao?
3. “Mác-ta, con lo lắng xôn xao về nhiều chuyện. Cần thì ít thôi: Maria đã chọn phần tốt nhất”. Bạn sẽ làm gì để chọn được phần tốt nhất?



## PHẦN III

# ĐỨC GIÊSU CỨU CHUỘC TA

Con người thời nào cũng phải đối đầu với đau khổ và sự chết. Tại sao có những người chất phác hiền lành lại gặp cảnh đau khổ, oan trái? Tại sao con người phải chết? Làm sao để vượt thắng những bế tắc do sự chết gây ra?

Đức Giêsu đã không trốn tránh đau khổ và sự chết. Ngài đã trải qua nỗi đau đớn và cô đơn tột cùng đến độ đã phải thốt lên: *“Lạy Cha, sao Cha bỏ con?”*

Chính khi chịu thương khó và chịu chết trên thập giá như thế, Con Thiên Chúa làm người đã gieo ánh sáng vào những câu hỏi trên đây của chúng ta. Nhờ đó, ta hiểu rằng:

1. Chính tội lỗi loài người là đầu mối đưa đến đau khổ và sự chết
2. Đau khổ và sự chết trở nên có ý nghĩa và giá trị khi ta đón nhận với tình yêu thương.
3. Nếu được liên kết với thập giá Đức Kitô, đau khổ và sự chết của mỗi người có thể làm phát sinh ơn ích cho bản thân và cho người khác.

*“Hạt lúa rơi xuống đất, nếu không mọc nát đi, thì chỉ trở lại một mình. Nhưng nếu mọc nát đi mới trở sinh nhiều bông hạt” (Ga 12,24). “Nếu ta cùng chết với Đức Kitô, ta sẽ cùng sống với Ngài. Nếu ta cùng đau khổ với Ngài, ta sẽ thống trị với Ngài” (2Tm 2,11-12).*

## Bài 20

### ĐỨC GIÊSU CHẾT ĐỂ CHIẾN THẮNG ĐAU KHỔ VÀ SỰ CHẾT

*Sau khi ăn lễ vượt qua với các môn đệ, Chúa Giêsu vào cầu nguyện ở vườn Cây Dầu. Các môn đệ biết mình đang sống trong những biến cố trọng đại nhưng không ý thức rõ sắp xảy ra điều gì. Đức Giêsu bảo họ: “Hãy cầu nguyện để khỏi sa con thú thách”. Còn chính Ngài thì không thể tránh được con thú thách ấy “Ngài bắt đầu cảm thấy hai hông xao xuyến. Ngài bảo họ: Tâm hồn Thầy buồn sầu đến chết được” (Mc 14,34; Mt 26,39). Rồi Ngài để các bạn ở lại đó và rút vào sâu hơn một quãng để cầu nguyện một mình, thiết tha và sầu não:*

*“Cha ơi, nếu được, xin cho chén này rời khỏi con.  
Nhưng xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha.”  
(Mt 26.39 ; x.Mt 26,36-46)*

#### I. MỘT VỤ ÁN

Đức Giêsu bị bắt vào ban đêm. Trước hết, Ngài bị điệu đến dinh thượng tế. Hội đồng Lãnh đạo Do Thái họp lại để tìm chứng cứ buộc tội. Người ta tố cáo Đức Giêsu nhiều tội nhưng không tìm được nhân chứng. Cuối cùng, vị thượng tế đã nghĩ ra một cách. Ông nói với Ngài:

- Tôi nại đến Thiên Chúa hằng sống, mà truyền cho ông phải nói cho chúng tôi biết: Ông có phải là Đấng Kitô Con Thiên Chúa không?

Đức Giêsu không phủ nhận (x. Mt 26,63-66).

Câu hỏi của vị thượng tế đã gài Đức Giêsu vào thế vừa bị buộc tội về tôn giáo, vừa bị buộc tội về chính trị:

- Tội phạm thượng vì dám nhận mình là Con thiên Chúa,
- Tội dấy loạn vì dám xưng mình là Kitô, một tước hiệu đồng nghĩa với “Vua Do Thái”.

Thế là họ dẫn Đức Giêsu đến dinh tổng trấn Philatô và tố cáo Ngài

đã tự xưng mình là vua Do Thái, xúi giục dân khởi nghĩa. Philatô thấy rõ chỗ vô lý của lời buộc tội: Nếu thực sự Đức Giêsu âm mưu khởi nghĩa thì đời nào người Do Thái lại tố cáo Ngài. Ông tìm cách tha Ngài nhưng người Do Thái đe dọa:

- Nếu ông tha cho người này thì ông không còn là bạn của hoàng đế nữa.

Thế là Philatô buộc phải chấp thuận ý án cho người Do Thái dẫn Đức Giêsu đi đóng đinh.

## II. YÊU ĐẾN CHẾT

Người Rôma dành khổ hình thập giá để xử các nô lệ và những người phản loạn. Phạm nhân phải vác cây gỗ đến pháp trường. Người ta lấy đinh đóng hai cổ tay phạm nhân vào thanh gỗ ngang rồi kéo lên cột vào một cây trụ chôn sẵn. Bị treo như thế, chẳng mấy chốc các cơ bắp toàn thân đều bị co cứng rất đau đớn và mất máu dần dần. Vì các cơ bắp thịt ngực bị co cứng như thế, cuối cùng thì bị nghẹt thở. Đức Giêsu bị treo lên vào giữa giờ thứ ba và giờ thứ sáu (tức là từ 9 giờ sáng đến giữa trưa) và tắt thở vào giờ thứ chín (tức 3 giờ chiều ).

Chúa Giêsu chịu đóng đinh và chết trên thập giá tại núi Sọ, dưới thời tổng trấn Philatô. Xác Ngài được mai táng trong mồ còn linh hồn Ngài về với tổ tiên, quen gọi là xuống ngục tổ tông.

Lời tuyên xưng Chúa Giêsu xuống ngục tổ tông nhằm nói lên 2 điều:

- Chúa Giêsu đã thật sự chết,
- Chúa Giêsu đem ơn cứu rỗi cho những người công chính đã chết trước Ngài.

## III. SỰ KHÔN NGOAN THẬP GIÁ

Người ta đã giải Đức Giêsu đến nơi hành quyết cùng với hai “tên cướp”, để đóng đinh cả ba vào thập giá. Có lẽ chưa bao giờ người ta đã nghĩ ra một thứ cực hình nhục nhã và đau đớn hơn khổ hình thập giá.

Thập giá gồm một thanh gỗ dọc và một thanh gỗ ngang, được dựng lên như dấu hiệu nối kết trời với đất và nối kết mọi người với nhau. Trên dấu hiệu ấy, chính Con Thiên Chúa đã hiến mạng sống và đổ máu mình làm của lễ để thiết lập giao ước mới và là giao ước vĩnh cửu giữa Thiên Chúa và toàn thể nhân loại.

Ngược với thái độ của Adam, Đức Giêsu đã hạ mình vâng phục chết trên thập giá. Nhờ đó, Ngài đã sửa lại được mọi lỗi lầm của loài người và giao hoà ta với Thiên Chúa. Ngài là Con Thiên Chúa làm người nên sự chết của Ngài có sức đem lại ơn cứu chuộc cho mọi người.

Khi chịu đau khổ đến chết vì ta, Chúa Giêsu mời gọi ta vác thập giá theo Ngài, tức là đón nhận mọi đau thương với lòng yêu mến để được kết hiệp với Ngài mật thiết hơn.

Hằng năm chúng ta kính nhớ cuộc thương khó Chúa vào ngày thứ sáu tuần thánh. Ngày đó, chúng ta cảm ơn Chúa đã chết để cứu chuộc chúng ta và chúng ta tôn kính thánh giá Chúa.

Chúa Kitô đã bị lăng nhục và giết chết trên thập giá, cho nên đối với người Kitô-hữu, thập giá trở thành dấu hiệu của tình yêu Chúa dành cho ta và cũng là dấu hiệu của đức tin.

**Cầu nguyện:** *Chúng con thờ lạy Chúa và cảm ơn Chúa đã chết để cứu chuộc chúng con.*

**Tâm niệm:** *Chúa yêu thương đến cùng,  
Chết treo trên thập giá.  
Con quyết noi gương Chúa,  
Chịu thiệt vì ích chung.*



## GHI NHỚ

Vì yêu thương chúng ta, Thiên Chúa “đã sai Con của Ngài đến hy sinh làm của lễ đền tội cho chúng ta” (2Cr 5,19).

Chúa Giêsu nộp mình chịu chết vào dịp lễ Vượt qua, để nói rằng: Ngài chính là chiên Vượt qua đích thật đã đổ máu ra để lập nên giao ước mới giữa Thiên Chúa và con người.

Sự chết của Chúa Giêsu có sức cứu chuộc được loài

người, chính vì Ngài là Con Thiên Chúa làm người. Khi hạ mình vâng phục chết trên thập giá, Ngài đã sửa lại được mọi lỗi lầm của loài người và giao hoà ta với Thiên Chúa.

Khi chịu đau khổ đến chết vì ta, Chúa Giêsu mời gọi ta vác thập giá theo Ngài, tức là đón nhận mọi đau thương với lòng yêu mến để được kết hiệp với Ngài mật thiết hơn.



### *Bạn Có Biết ?*

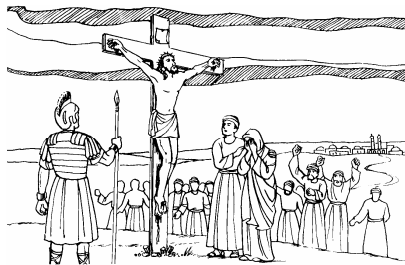
#### **XỨC DẦU**

Người Israel xúc dầu thơm trên tóc, trên mặt, trên thân mình là chuyện thường, không có gì quan trọng. Điều ta muốn nói là việc tẩm dầu lên trán một vị vua mới. Cử chỉ này có một ý nghĩa tôn giáo: vị thủ lãnh của dân Chúa được tách riêng ra dành riêng cho Thiên Chúa, trở nên người thay mặt Chúa.

#### **KITÔ**

Đây là phiên âm từ Christus của La tinh và Chrystos (Χριστος) của Hy Lạp, có nghĩa là Đấng được xúc dầu.

Đấng được xúc dầu trong gốc tiếng Do Thái gọi là Đấng Mashiah (Mêsia), chỉ về Đấng Cứu Thế được Thiên Chúa hứa. Đức Giêsu chính là Đấng Cứu Thế ấy cho nên từ Kitô (tức là Mêsia, Đấng được xúc dầu) được dùng để chỉ về Ngài, và cũng có thể dùng như một tên riêng của Ngài.



## Bài 21

### Dậy men Tin mừng 5

### SỐNG CÓ KỶ LUẬT

*Này bạn, bạn đang bước vào tuổi thiếu niên và đang ao ước đạt kết quả về mọi mặt. Tôi xin chỉ cho bạn chìa khoá để bạn mở cánh cửa thành công cho chính mình, cho quê hương dân tộc và cho Hội thánh. Chìa khoá ấy là tinh thần kỷ luật.*

#### I. KỶ LUẬT ĐÀO TẠO CON NGƯỜI

Bên Âu châu, gia đình có khả năng thường gọi con cái vào một trường có kỷ luật rất khắt khe: thức khuya dậy sớm, giờ giấc sát sao, làm việc vất vả, mặc không đủ ấm, tắm nước lạnh, ăn uống kham khổ... Như vậy là vì họ muốn đào tạo con cái thành những lãnh tụ lỗi lạc cho tương lai. Ngày nay khắp nước Nhật, hầu hết các trường đều áp dụng một kỷ luật rất cứng rắn. Kết quả: Người Nhật ngày càng giỏi, nước Nhật đã tiến bộ vượt bậc và đang đứng đầu thế giới về kinh tế.

Đọc tiểu sử các danh nhân, ta thấy mỗi vị đều có những kỷ luật khắt khe cho bản thân mình.

Khi dân Israel rơi vào ách thống trị của người Ba-tư, Daniel và ba bạn nhỏ khác đã được chọn đưa vào nuôi dạy trong hoàng cung để chuẩn bị phục vụ nhà vua của đế quốc. Dù không được ai cản dận, các em nhất định không dùng các thức ăn sang trọng của nhà vua, chỉ ăn toàn rau cỏ. Chính đức tin và lòng yêu nước đã thúc giục các em tự khép mình vào một kỷ luật đặc biệt: ăn uống kham khổ nhưng học hành chăm chỉ tối đa. Thiên Chúa đã chúc lành, các em trở thành những người nổi tiếng khôn ngoan tài giỏi và là những anh hùng dân tộc.

Người anh hùng áo vải Việt Nam, Lê Lợi, đã chiến thắng được giặc Minh, giành lại độc lập cho dân tộc, ấy là nhờ nghĩa quân của ông rất có kỷ luật, kiên trì chịu gian khổ trong rừng sâu nước độc, rèn luyện ngày đêm.

Các đội bóng mạnh trên thế giới đạt kết quả là nhờ mỗi cầu thủ đều có tinh thần kỷ luật cao độ: họ đi ngủ sớm, không hút thuốc, không uống chất có men và chuyên cần tập luyện.

## II. TỰ NGUYỆN SỐNG CÓ KỶ LUẬT

Kỷ luật đào tạo con người nhưng sống có kỷ luật không dễ: không dễ khi chương trình ti vi đang hay mà đứng dậy để vào bàn học; không dễ khi bỏ cuộc chơi đang vui để về đúng giờ. Tuy nhiên, sống kỷ luật cũng đem lại nhiều niềm vui: vui vì những kết quả học tập trước mắt, vui vì rõ ràng mình đang lớn lên, vì biết mình đang nên người. Thế đấy, hãy tự tạo cho mình niềm vui của hy sinh, niềm vui được cảm nếm thành công trong việc giữ kỷ luật.

Khép mình vào một kỷ luật, vâng theo ý người trên, thật không dễ. Chính Đức Giêsu cũng đã đi qua kinh nghiệm ấy: *“Dẫu là Con, Ngài đã phải đau khổ dãi dàu, mà học cho biết vâng phục”* (Dt 5,8). Ngài không làm theo ý riêng nhưng luôn luôn làm theo ý Chúa Cha. Hơn nữa, dẫu là Con Thiên Chúa, Ngài vẫn luôn vui vẻ vâng phục cha mẹ trần gian: *“Ngài đã theo cha mẹ về lại Nadarét và hằng tùng phục hai vị”* (Lc 2,51).

Nơi gương Chúa Kitô, bạn nhỏ của Ngài sẽ vâng lời cách tự nguyện, sẽ đón nhận các kỷ luật của gia đình và của nhà trường như những điều do chính mình đề ra.

Nếu bạn chỉ chấp nhận một cách miễn cưỡng, kỷ luật là một cái gì gây khó chịu; nhưng nếu bạn hiểu kỷ luật là phương tiện hữu hiệu giúp bạn nên người, bạn sẽ thấy yêu mến nó, vì nó chính là cửa hẹp đưa bạn vào Nước Trời (x. Mt 7,14).

## III. GIỮ KỶ LUẬT HÀNG NGÀY TRONG ĐIỀU NHỎ

Kỷ luật không phải là một cái gì mơ hồ, nhưng là những điều cụ thể hằng ngày. Ví dụ: trật tự ngăn nắp, có thời khóa biểu hằng ngày, giữ đúng chừng mực, học ra học, chơi ra chơi, giờ nào việc ấy, viết chữ đúng quy cách, chép bài sáng rõ, giữ sách vở sạch đẹp, giữ quần áo chỉnh tề sạch sẽ, làm tròn bốn phận được giao... Kỷ luật bản thân đòi ta phải tự chủ trong tư tưởng, mắt nhìn, miệng nói, trong cách ăn mặc, đi đứng,

trong cách học tập, giải trí...

**Cầu nguyện :** *Xin cho con biết noi gương Chúa mà học cho biết vâng phục.*

**Tâm niệm:** *Làm chủ bản thân,  
Chuyên cần cố gắng,  
Luôn luôn tự thắng,  
Mới là anh hùng.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Bạn có phải là người yêu thích kỷ luật không? Có ai bảo bạn là người vô kỷ luật không?
2. Hãy kể ra những bốn phận hằng ngày của bạn (đối với Thiên Chúa, gia đình, nhà trường, bản thân).
3. Bạn đã gặp những khó khăn nào khi chu toàn những bốn phận hằng ngày? Có những khó khăn nào mà bạn thường không vượt qua được?
4. Bạn từng biết một người nào bằng tuổi bạn mà có tinh thần kỷ luật cao khiến bạn mến phục?



***Bạn Có Biết ?***

### NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG KHỔ NẠN

#### Phòng Tiệc ly

Trước hôm Ngài chết, Chúa Giêsu sai mấy môn đệ đến chuẩn bị bữa ăn lễ Vượt qua tại nhà một gia đình thân hữu ở Giêrusalem. Đây là bữa ăn chia ly nên sẽ gọi là Bữa Tiệc Ly. Sau khi Chúa sống lại các tông đồ vẫn tiếp tục nhóm họp tại đây. Hầu chắc lễ Hiện xuống cũng đã diễn ra tại đây.

#### Vườn Cây Dầu

Sau bữa ăn, Chúa Giêsu đưa các môn đệ qua bên kia suối Kêdrôn, vào một thửa vườn dưới chân núi Cây Dầu, gọi là Ghếtêmani (nghĩa là Nơi ép dầu). Có lẽ Chúa vẫn thường đưa các môn đệ tới qua đêm tại đó. Giuđa biết rõ nơi ấy, và đã dẫn đường cho người ta đến bắt Ngài. Đức Giêsu bị điệu đến nhà thượng tế Caipha, rồi tới gặp tổng trấn Rôma là ông Philatô tại đồn Antônia.



## Đền Antônio

Đây là một pháo đài do Hêrôđê đại vương xây năm 37 trước công nguyên. Dịp lễ Vượt qua, nhà cầm quyền Rôma cai quản vùng Giuđê từ Cêsarê đến đây giám sát cuộc lễ. Tại đây Đức Giêsu bị nộp cho Philatô và ông này chấp thuận cho người Do Thái xử tử Ngài.

## Núi Sọ

Cuộc đóng đinh diễn ra bên ngoài thành Giêrusalem, trên một gò nhỏ gọi là Gôlgôtha (theo tiếng Aram, có nghĩa là Gò Sọ, tiếng La tinh là Calvarius: Calvê). Chúa Giêsu được an táng gần ngay nơi Ngài bị đóng đinh. Từ thế kỷ IV, người ta đã xây một vương cung thánh đường ngay tại nơi Chúa chịu chết và được an táng.

## CỨU CHUỘC, CỨU ĐỘ, CỨU RỖI, CỨU THẾ

- Cứu: *giúp thoát khỏi tai nạn.*
- Chuộc: *trả giá để nhận lại một vật trước đây đã thuộc về mình.*
- Độ: *cứu giúp; qua sông*
- Rỗi: *tự do, không bị ràng buộc*
- Thế: *cõi đời.*

⇒ Cứu chuộc: *Chúa trả giá bằng máu Ngài để mua lại linh hồn ta.*

⇒ Cứu độ: *Chúa cứu ta, đưa ta từ cảnh nô lệ sang làm con Thiên Chúa .*

⇒ Cứu rỗi: *Chúa cứu ta, cho ta được tự do.*

⇒ Cứu thế: *Chúa cứu vớt mọi người trên cõi đời.*



## Bài 22

# CHÚA ĐÃ CHẾT VÀ SỐNG LẠI ĐỂ CỨU CHUỘC TA

*Chúa Giêsu chết vào lúc ba giờ chiều ngày thứ sáu. Người ta chôn Ngài vào một cái huyết đục trong vách đá, rồi vùi một tảng đá lấp lại. Các thủ lãnh Do Thái đến xin Philatô niêm phong ngôi mộ và cho lính canh phòng cẩn mật. Philatô đồng ý.*

*Ngày Thứ Bảy là lễ nghỉ của người Do Thái, tất cả đều yên tĩnh. Thế nhưng hôm sau, tức là rạng ngày thứ nhất của tuần lễ mới, đất bị rung động, của huyết mở ra. Những người lính chạy về báo tin xác Chúa Giêsu đã biến mất.*

*“Ngài đã sống lại như Ngài đã nói”.*

*(Mt 28,6; x.Mt 28,1-8)*

## I. NHỮNG LẦN HIỆN RA

Tờ mờ sáng hôm đó, có mấy nữ môn đệ ra thăm mộ. Thấy ngôi mộ trống, họ chạy về báo tin cho các môn đệ. Gioan và Phêrô liền chạy đi kiểm chứng. Sau khi họ ra về thì Maria người Mácdala vẫn ở lại khóc bên mộ. Chúa Giêsu đứng ở đó, gọi tên chị và nói chuyện. Ngài cũng gặp mấy phụ nữ khác, bảo họ đi báo tin cho anh em.

Trong nhóm các tông đồ thì Phêrô là người đầu tiên được gặp Chúa. Rồi phải nói đến hai môn đệ trên đường về Emmau. Họ đã nản lòng bỏ về quê, nhưng dọc đường Ngài đã tiến đến nói chuyện với họ. Lúc vào quán trọ họ mới nhận ra Ngài nhưng Ngài đã biến mất. Họ chạy về báo tin cho anh em. Ai nấy đang ở trong phòng đóng kín cửa vì sợ người Do Thái, thì Chúa Giêsu hiện ra, đứng giữa họ. Thấy Ngài, họ sợ hãi, không tin được, tưởng là ma. Thế nhưng Ngài cùng ăn uống với họ và nói chuyện.

Có một môn đệ tên là Tôma vắng mặt hôm ấy. Anh nói nếu không được đặt tay vào các vết thương của Ngài thì anh không tin. Tám ngày

sau, cũng trong căn phòng ấy, Tôma đang ở với anh em thì Chúa Giêsu xuất hiện, đưa các vết thương cho anh xem.

Chúa Giêsu còn tỏ mình cho các môn đệ vào một buổi sáng trên bãi biển, ăn sáng và nói chuyện với họ. Lần khác, Ngài tỏ mình cho 500 người đang tụ họp. Ngài cũng tỏ mình cho một người về sau này mới được chọn làm tông đồ, tức là Phaolô.

## II. CHÚA ĐÃ SỐNG LẠI THẬT

Có người cho rằng nhóm môn đệ yếu bóng vía, quá thương nhớ Thầy, nên đã tưởng tượng ra những lần gặp gỡ. Nói như vậy là quên rằng trong nhóm cũng có những người cứng cỏi như Tôma hay Phaolô. Đáng khác, cách họ nhận ra Chúa Phục sinh không có vẻ gì là ảo tưởng. Lần nào thoát mới gặp Ngài họ cũng không biết đó là Ngài, phải một lát sau nhờ các kinh nghiệm cũ như giọng nói hay cách xử sự của Ngài họ mới nhận ra (x. Lc 24,30-32; Ga 20,14-16; Ga 21,4-8).

Hơn nữa, sau biến cố này, đám môn đệ của Ngài thay đổi hẳn. Khi Ngài bị bắt và bị giết, họ đã lẫn trốn, ẩn núp trong nhà, đóng kín cửa vì sợ liên lụy. Có những người thất vọng bỏ về quê. Thế nhưng, sau khi gặp lại Ngài, họ không còn sợ hãi. Họ đi loan báo khắp nơi rằng Ngài đã sống lại. Nhóm môn đệ ít ỏi và quê mùa ấy đã lên đường rao giảng từ Giêrusalem cho đến các thành phố của đế quốc, rồi từ Rôma, đến châu Phi, Tiểu Á, vượt cả ranh giới đế quốc, sang tận Ấn Độ ngay trong thế kỷ đầu tiên.

Có người cho rằng nhóm môn đệ đã dựng đứng câu chuyện. Nhưng khó mà nghi ngờ được như vậy, vì tất cả các môn đệ ấy đều đã sẵn lòng chết để làm chứng điều họ rao giảng. Nhiều thế hệ chứng nhân khác cho đến ngày nay cũng đã chết như vậy, để nói rằng: Đức Giêsu đã từ cõi chết sống lại. Một chuyện dựng đứng làm sao có thể thuyết phục được cho cả một phần ba nhân loại hôm nay tự nhận mình là Kitô-hữu, nghĩa là những kẻ thuộc về Chúa Kitô Phục sinh?

## III. NỀN MÓNG CỦA KITÔ-GIÁO

Làm sao tưởng tượng được có kẻ đã thực sự chết rồi sau lại sống dậy! Thế mà sự kiện về Đức Giêsu là vậy đó. Ngài đã chết thật, và rồi đã

sống lại. Không phải sống lại để kéo dài cuộc sống thêm ít lâu nhưng sống lại để không bao giờ chết nữa. Ngài sống lại để ở mãi giữa chúng ta. Ngay lúc bạn đang đọc những dòng này, nếu Ngài muốn, Ngài có thể tỏ mình ra cho bạn bằng xương bằng thịt. Ngài sống lại và ta hiểu ra Ngài là Con Thiên Chúa. Ngài sống lại để làm cho tất cả những ai tin vào Ngài được sống đời đời.

Kitô-giáo bắt đầu bằng sự kiện: Đức Giêsu đã sống lại. Mọi bài giảng của mọi chức sắc trong Hội thánh xưa nay đều bắt nguồn từ sự kiện ấy. Tất cả sách vở Kitô-giáo đều chỉ nhằm nói điều ấy. Toàn thể cuộc sống, tình yêu thương, sự thật và hy vọng của Kitô-giáo cũng là điều ấy: Đức Giêsu người Nazarét đã được Thiên Chúa cho sống lại từ cõi chết và Ngài chính là Đấng cứu chuộc nhân loại.

Là một thiếu niên, bạn ít khi nghĩ đến cái chết. Bạn chỉ nghĩ đến sự sống. Chúa Giêsu cũng đã chết và phục sinh để đem lại ý nghĩa cho cả cuộc sống trần thế của bạn. Ngài làm cho cuộc sống bạn không những mở ra với thiên nhiên vạn vật và với người chung quanh mà còn mở ra với Thiên Chúa là Cha yêu thương. Vâng, cuộc sống thường ngày của bạn được phong phú hơn gấp muôn ngàn lần khi, nhờ Đức Kitô Phục sinh, bạn được sống trong tình thân mật với Cha trên trời.

**Cầu nguyện:** *Chúa đã sống lại thật. Con ngợi khen Chúa. Ha-lê-lui-a.*

**Tâm niệm:** *Ngước mắt nhìn thập tự,  
Là vinh dự của ta.  
Bao khó khăn vẫn cứ  
Tiến bước trong hoan ca.*



## GHI NHỚ

Chúa Giêsu đã chết thật sự và được an táng như mọi người. Thế nhưng ngày thứ ba Ngài đã sống lại. Ngài hiện ra nhiều lần với các môn đệ, cùng trò chuyện và ăn uống thân mật với họ.

Chúa Giêsu sống lại không phải là hồi sinh hay là quay trở về với cuộc sống như trước rồi lại chết. Thân xác phục sinh của Ngài tuy vẫn là thân xác trước đây nhưng

nay đã mặc lấy vinh quang, không còn lệ thuộc các quy luật vật lý hay sinh lý và không bao giờ chết nữa.

Việc Chúa Giêsu Kitô vượt qua cõi chết và được tôn vinh là biến cố cực kỳ quan trọng. Nó chứng tỏ Ngài vừa là người thật (đã đau khổ và đã chết) vừa là Thiên Chúa thật (đã phục sinh và được tôn vinh). Vì thế, Ngài siêu việt, vượt trên tất cả mọi nhân vật tôn giáo trong lịch sử. Sự phục sinh của Chúa Giêsu Kitô mở đường đưa nhân loại vào hạnh phúc đích thật và vĩnh hằng. Nó chứng tỏ giáo huấn của Ngài thật là do Thiên Chúa mặc khải và có sức đưa con người chắc chắn đạt tới hạnh phúc ấy. Nó bảo đảm cho mọi người được sống lại thật và có thể được hưởng hạnh phúc ấy với Ngài.

Tin vào Chúa Giêsu Phục sinh, ta luôn sống lạc quan tin tưởng, dù có bị thiệt thòi mất mát ở đời này, ta vẫn can đảm theo đường lối Chúa vì tin rằng ta sẽ được dự phần vinh quang với Ngài.



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **KITÔ-HỮU**

- Hữu: *bạn, cố.*
- ⇒ Kitô-hữu: *bạn của Chúa Kitô, có Chúa Kitô trong lòng.*

#### **TÍN HỮU**

- Tín: *tin*
- ⇒ Tín hữu: *người tin, người bạn có đức tin*

#### **MÔN ĐỒ, MÔN ĐỆ, ĐỆ TỬ**

- Môn: *của (ở đây là của trường)*
- đồ: *học trò*
- đệ: *em*
- tử: *con*

- ⇒ Môn đồ: *người theo học một vị thầy*
- ⇒ Môn đệ: *người học trò được coi như em .*
- ⇒ Đệ tử: *người trẻ tuổi, học trò được coi như con em.*

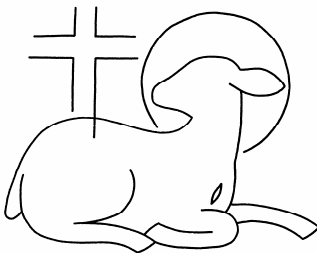
## PHÊRÔ

Tên thật là Simon. Là người Galilê, làm nghề đánh cá ở Capharnaum trên bờ hồ Tibêria. Có người em là Anrê cũng là môn đệ Chúa. Phêrô là người chân thật, bộc trực, quảng đại, nhiệt tình. Ngài được Chúa đặt tên cho là Kêpha (nghĩa là Đá, tiếng la tinh là Petrus, Phêrô), và được đặt làm đầu nhóm 12 tông đồ.

Khi Chúa Giêsu bị bắt, Phêrô hoảng sợ chối Chúa ba lần. Chúa đã nhìn ngài, tha thứ cho ngài. Sau khi Chúa sống lại, Phêrô là cột trụ của Hội thánh tại Giêrusalem. Mọi người trong Hội thánh đều nhìn nhận quyền lãnh đạo tối cao của ngài.

Ngài bị bắt ở Giêrusalem 2 lần. Lần thứ 2 vào năm 41, sau khi thánh Giacôbê tử đạo. Năm 49 ngài chủ tọa công đồng Giêrusalem.

Trong cuộc bách hại của vua Nêrô năm 64, Phêrô bị kết án tử hình tại Rôma, được an táng tại đồi Vatican. Thế kỷ IV, trên đồi này, hoàng đế Constantinô đã xây vương cung thánh đường nguy nga đầu tiên, sau này được xây lại thành đền thờ thánh Phêrô ngày nay. Bàn thờ chính của đền thờ này nằm ngay trên ngôi mộ thánh Phêrô.



## Bài 23

### THIÊN CHÚA GIAO HÒA TA VỚI NGÀI

*Xưa trên núi Sinai, Thiên Chúa đã dùng ông Môsê làm trung gian để lập giao ước với dân Ngài. Ông tế sát bò làm lễ hy sinh dâng lên Thiên Chúa. Ông lấy một nửa huyết rảy lên tế đàn, một nửa huyết rảy trên dân chúng và nói: "Đây là máu của Giao ước Thiên Chúa đã kết với các người" (Xh 24,1-9).*

*Lễ Vượt qua và cuộc Xuất hành đã đưa con cháu Giacóp ra khỏi cảnh nô lệ Ai Cập nhưng họ vẫn còn hỗn loạn như một đám người ô hợp. Phải đợi đến khi ký kết giao ước Sinai, họ mới thực sự trở thành một dân tộc có tổ chức.*

*Giao ước với dân Israel là dấu báo trước giao ước Thiên Chúa sẽ ký kết với toàn thể nhân loại trong máu Chúa Kitô.*

*"Nhờ Ngài, cả đôi bên, chúng ta được liên kết trong một Thần Khí duy nhất mà đến cùng Chúa Cha".  
(Ep 2,18; x.Ep 2,11-18).*

#### I. DẤU HIỆU NỔI KẾT TRỜI VÀ ĐẤT

Trên đỉnh thập giá, có tấm bảng ghi rằng: "Giêsu Nazarét, Vua dân Do Thái" (INRI). Tấm bảng ấy viết bằng ba thứ tiếng: Hípri, Latinh và Hy Lạp, như một lời Thiên Chúa muốn giới thiệu với muôn dân: Đức Giêsu không chỉ là Vua của một dân tộc nhưng là của cả dân Do Thái và các dân tộc khác.

Khi góp ý với Hội đồng lãnh đạo Do Thái, ông Caipha đã vô tình nói tiên tri rằng Đức Giêsu phải chết thay cho dân, và không chỉ thay cho dân Do Thái mà thôi nhưng còn để quy tụ con cái Thiên Chúa đang tản mác khắp nơi về một mối (x. Ga 11,51-52).

Thập giá của Đức Giêsu không những liên kết mọi người nhưng còn là dấu hiệu nổi kết trời và đất, nối kết Thiên Chúa với toàn thể nhân loại (x. Kinh Tạ ơn thánh lễ Hoà giải). Chính nhờ thập giá Chúa Kitô,

nhân loại được giao hoà với Thiên Chúa: *“Đây là Máu Thầy, máu giao ước sẽ đổ ra cho nhiều người được tha tội”*. (Mt 26,26-29).

## II. GIAO ƯỚC MỚI

Cả hơn 6 thế kỷ trước khi Chúa Giêsu chết trên thập giá, ngôn sứ Giêrêmia đã nhìn thấy cái chết của Ngài là giao ước mới, giao ước Thiên Chúa đặt sâu tận cõi lòng mỗi người:

*“Đây sẽ đến những ngày Ta kết với nhà Israel và nhà Giuđa một giao ước mới... Ta sẽ đặt luật của Ta vào bên trong chúng và ta sẽ viết trên tim lòng chúng. Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng và chúng sẽ là dân của Ta. Chúng sẽ không còn phải dạy bảo nhau, mỗi người sẽ không còn phải dạy bảo anh em mình: “Hãy nhận biết Thiên Chúa!”. Vì hết thảy chúng sẽ biết Ta, từ kẻ bé đến người lớn, bởi Ta sẽ tha tội cho chúng và sẽ không còn nhớ đến lỗi lầm của chúng”* (Gr 31,31-34).

Giao ước tận cõi lòng. Điều ấy có ý nghĩa gì đối với bản thân bạn không? Từ ngày bạn được rửa tội, Thiên Chúa đã thực hiện cho bạn điều Giêrêmia viết đó, để bạn yêu mến Chúa tận cõi lòng. Hằng ngày bạn có thể kiểm tra lại xem mình đang sống giao ước ấy thế nào. Nếu có khi nào bạn trở về với lòng mình trong thinh lặng mà không thấy gần gũi thân thương với Chúa, thì ấy là dấu hiệu đang có một điều gì đó làm phai mờ giao ước Chúa đã ban cho bạn. Khi ấy bạn phải làm thế nào? Hãy tiếp tục thinh lặng và đặt mình trong cái nhìn của Chúa. Nếu bạn không chạy trốn ánh mắt Chúa, Chúa sẽ giúp bạn nhìn ra sự thật và bạn sẽ tìm lại được sự bình an trong ánh mắt âu yếm của Ngài.

## III. SỐNG TÂM TÌNH NGƯỜI ĐƯỢC CỨU

Bạn nhìn thẳng lên thánh giá hoặc nhìn vào ảnh Trái tim Chúa Giêsu. Khi đã quen, không cần thánh giá hoặc ảnh vẽ, bạn có thể trực tiếp nhìn Chúa bằng tâm trí. Bạn nhớ lại Chúa đã chết để cứu chuộc bạn. Bạn cảm ơn Chúa vì, nhờ đức tin và bí tích Rửa tội, giờ đây bạn đã thực sự được Ngài cứu chuộc và ban cho sự sống mới. Bạn đã trở nên người con tự do của Chúa Cha. Bạn không còn bị ràng buộc trong tội, không còn làm nô lệ cho các tính hư tật xấu. Bạn đã nhận được phẩm giá vô



cùng cao quý của người làm con Thiên Chúa.

Nhớ lại những điều đó, bạn trù mến nhìn vào ánh mắt Chúa, với lòng biết ơn, với quyết tâm sống triệt để theo Lời Ngài. Nếu bạn muốn, bạn có thể vừa nhìn như thế vừa thì thầm lặp đi lặp lại: “Giêsu! Con đã được Chúa cứu! Giêsu! Con đã được Chúa cứu!”

**Cầu nguyện:** *Xin cho con luôn trung thành với ơn Chúa, thà chết chứ không phạm tội.*

**Tâm niệm:** *Trách nhiệm mình đã nhận,  
Trong bốn phận đời thường,  
Luôn làm vì yêu thương,  
Đó là đường nên thánh.*



## GHI NHỚ

Thiên Chúa đã dùng việc Chúa Giêsu chịu chết và sống lại để ban cho ta một giao ước mới trong máu Con Ngài, nhờ đó ta được sạch tội lỗi và được trở lại làm con cái Thiên Chúa.

Giao ước mới này vững bền mãi mãi và chung cho tất cả mọi người ở mọi nơi, thuộc về mọi thời đại.

Muốn đón nhận giao ước mới của Thiên Chúa, ta cần phải tin vào Chúa Giêsu Kitô và sống trung thành với Ngài suốt đời.



## *Bạn Có Biết ?*

### TÔNG ĐỒ

- Tông: *vị tổ đời thứ hai* ; đồ: *học trò*

⇒ Tông đồ: *người học trò trực tiếp của vị thầy, được coi như bậc tổ đời thứ hai.*

## Bài 24

### NHỮNG NGƯỜI BẠN CỦA CHÚA GIÊSU

*Hai ông Phêrô và Gioan chạy nhanh ra mộ, cô Maria khóc tìm Chúa bên mộ, các môn đệ buồn bã khi Chúa chết... Những điều đó cho thấy các tông đồ và các môn đệ của Chúa Giêsu rất thương mến Chúa. Họ thật là những người bạn của Chúa như lời Chúa nói:*

*“Các con là bạn hữu của Thầy, nếu các con thực hiện những điều Thầy truyền dạy”.  
(Ga 15,14; x.Ga 15,10-17)*

#### I. TRÊN TỪNG CÂY SỐ

Trong bữa Tiệc ly, khi nói với các tông đồ rằng Ngài coi họ là bạn, Chúa Giêsu đã đưa mắt nhìn từng người. Mỗi khuôn mặt đều gọi lại cho Ngài một hành trình tình bạn. Mỗi người đã đến với Ngài trong một hoàn cảnh riêng, với một ước mơ riêng. Họ đã theo Ngài trên khắp các nẻo đường đất nước. Những ngày vui với hàng ngàn người kéo đến và những ngày buồn, ngay cả đến một số đã từng là môn đệ cũng bỏ đi, thì những khuôn mặt này vẫn luôn ở lại với Ngài. Chúa biết rằng khi Ngài chịu khổ nạn, tình bạn của họ sẽ bị lung lay, nhưng Ngài cũng thấy trước rằng khi Ngài từ cõi chết phục sinh, họ sẽ lại quay về sum họp.

Điển hình là Phêrô. Lịch sử tình bạn của ông đối với Chúa đã đi từ những tâm tình thật sôi nổi: *“Lạy Thầy, bỏ Thầy, chúng con biết theo ai?”* (Ga 6,68), *“Dù phải chịu tù ngục và tử hình với Thầy, con cũng sẵn sàng”* (Lc 22,33) đến chỗ yếu đuối chối Thầy, rồi khóc lóc thảm thiết vì sự chối bỏ ấy.

Là bạn của Chúa Giêsu, ông hiểu lòng Chúa, tấm lòng đầy yêu thương tha thứ, cảm thông sâu xa với nỗi yếu đuối của ông. Vì thế, khi Chúa hỏi ông có yêu Ngài hơn những người khác không, ông đã khiêm tốn trả lời một cách chân thật: *“Lạy Thầy, Thầy biết con yêu mến Thầy”*. (Ga 21,15).

Cuối cùng, Chúa đã cho Phêrô có một cơ hội mới để thực hiện lời thề vào sinh ra tử của tình bạn. Ông được nên giống Thầy cả trong cái chết thập giá. Ông thấy bất xứng để được giống Thầy nên đã xin người ta trồng cây thập giá ngược đầu xuống đất. Thế nhưng, chính khi ông hạ mình đến tận cùng như thế, ông đã được trở nên giống Thầy mình trọn vẹn, trở nên người bạn chí tình của Chúa.

## II. TẾ NHỊ LÀM ĐẸP LÒNG

Nói đến những người bạn của Chúa, không thể nào không nhắc tới ngôi nhà bé nhỏ ở Bêtanیا, với Ladarô và hai người chị của anh là Mácta và Maria. Chúa đã chọn dừng chân trong mái nhà này vì ở đây có những tấm lòng luôn tế nhị cảm thông với Ngài. Ngay cả trong tình cảnh dầu sôi lửa bỏng, khi nhóm lãnh đạo Do Thái đã quyết định giết Ngài và còn quyết định giết luôn cả Ladarô, gia đình này vẫn không ngần ngại tiếp đón Chúa. Lúc ấy, ngoài Giuđa ra, các tông đồ khác không biết Chúa đang gặp nguy hiểm đến mức nào. Thế nhưng, tâm hồn phụ nữ của Mácta và Maria lại trực giác được tất cả, cho nên hai chị em đã tổ chức bữa ăn chiêu đãi để an ủi Chúa. Đặc biệt, Maria đã bày tỏ lòng mến yêu bằng một hành động khiến Chúa rất cảm kích: Chị đập vỡ cả một bình dầu thơm thượng hạng để xức lên chân Chúa.

Còn phải nói đến Maria quê ở Mácdala và những chị em khác được Luca nhắc lại trong chương 8 câu 3. Họ đã tháp tùng đoàn môn đệ, chăm sóc những nhu cầu thiết thực hằng ngày của cả nhóm. Những tâm hồn phụ nữ bạn Chúa bao giờ cũng dành cho Chúa những quan tâm thật tế nhị, xưa cũng như nay. Như trong tâm tình bé nhỏ của một giáo lý viên nữ: *“Thưa vâng, Chúa muốn, con xin chiều”*.

Thánh nữ Têrêxa Hài đồng Giêsu cũng ghi lại tấm lòng ngài dành cho Chúa: *“Từ ngày lên ba tuổi, con đã không từ chối Chúa một điều gì”*.

## III. MỘT TÌNH YÊU THINH LẶNG

Bất ngờ nhất là Nicôđê mô và Giuse người Arimathia. Trong những ngày tháng Chúa bị người ta dòm ngó, họ chỉ dám đến gặp Ngài ban đêm. Ngờ đâu đến lúc Ngài bị bắt và đã bị giết chết, những anh em môn đệ đang lẩn trốn, thì họ lại công khai đứng ra lo lễ an táng cho Ngài. Lòng

dũng cảm của họ lúc này soi sáng cho tình yêu của họ trước đó: Một tình yêu thình lặn, chỉ có riêng Chúa và lòng họ biết.

Chiều sâu của tình yêu thường không nằm nơi những sự việc lầy lùnh, nhưng nơi những hy sinh thầm lặng. Như những hy sinh của cha mẹ dành cho ta, có khi nào ta nghe cha mẹ kể? Có thể lắm khi con cái không biết đánh giá cao tình yêu thình lặn của cha mẹ, nhưng Thiên Chúa bao giờ cũng thích sự hy sinh thầm lặng của chúng ta, như lời thánh Gioan Thánh-giá nói: *“Chỉ có tình yêu thình lặn mới là ngôn ngữ được Thiên Chúa lắng nghe hơn cả”*.

Cả hôm nay và mai sau, cả trong cuộc sống hiển dăng và cuộc sống giữa lòng đời, bất cứ lúc nào và ở đâu, Chúa cũng mở ra trước mắt ta một dịp hết sức thuận tiện để ta có thể hiển dăng Ngài một tình yêu thình lặn.

**Cầu nguyện:** *Xin cho con biết quý trọng tình bạn của Chúa.*

**Tâm niệm:** *Ngài chỉ khổ cực túng nghèo,  
Ngài chỉ thập giá cheo leo đường trường !  
Cùng Ngài chia sẻ đau thương,  
Cùng Ngài ta sẽ chung đường vinh quang.*



## GHI NHỚ

“Không có lòng yêu mến nào lớn hơn là thí mạng sống mình vì bạn hữu.” Trong cuộc thương khó, Chúa Giêsu đã thực hiện lời Ngài nói. Đáp lại tình yêu bao la của Chúa, ta sẽ không tiếc gì với Chúa, ta sẽ sống thế nào để thực sự là bạn hữu của Chúa.

Khi gọi chúng ta là bạn, Chúa muốn ta đồng cảm với Chúa, có cùng một cái nhìn với Chúa. Chúa muốn ta luôn gần gũi Chúa và chia sẻ với Chúa trong những điều Chúa đã sống: nghèo khó, đau thương và bị sỉ nhục. Càng sống thân mật với Chúa, ta càng trở nên bén nhạy để làm đẹp lòng Chúa.

Như thánh Gioan, mỗi chúng ta là một người môn đệ

được Chúa yêu. Bắt chước Gioan, ta sẽ giữ cho lòng ta luôn ở bên lòng Chúa, theo Chúa đến cùng cả trên đường thập giá và luôn nghĩ về Chúa để có thể mau mắn nhận ra Chúa giữa đời thường.

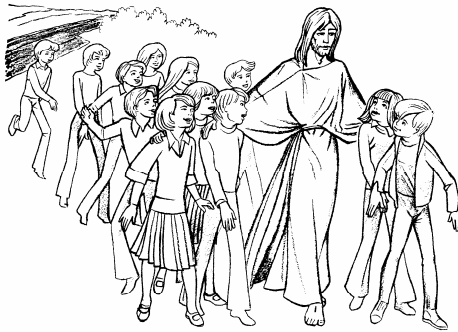


### ***Bạn Có Biết ?***

#### **SAMARI**

Samari là một thành phố được xây dựng năm 880 trước công nguyên để làm thủ đô của vương quốc phía bắc (Israel) mới tách khỏi đất nước mà vua Đavít thống nhất. Về sau người ta lấy tên thành ấy để gọi cả miền.

Năm -722, người Assiri hủy diệt vương quốc Israel và bắt một phần dân chúng đi lưu đày. Sau đó họ đưa nhiều nhóm người khác đến định cư, pha trộn các chủng tộc, khiến cho đời sống tôn giáo bị biến chất. Thời Chúa Giêsu, người Do Thái coi người Samari là lạc giáo, không thêm giao tiếp. Vì thế, khi Chúa nói chuyện với người Samari, người Do Thái bất bình...



## Bài 25

### Dậy men Tin mừng 6

## THÁNH THIÊN LÀ TRONG SẠCH

*Dường như dân tộc nào, văn hoá nào cũng coi màu trắng là biểu hiện của tâm hồn trong trắng thanh sạch, không bị nhục dục bôi bẩn. Hạt gạo trắng ngần, bông sen trắng, hoa huệ, bông vải trắng nõn trắng non, là những hình ảnh thật giản dị để chỉ sự cao quý của đức khiết tịnh.*

*Khiết tịnh là nhân đức có cả nơi những người sống đời hôn nhân, nhưng thường cứ nói tới khiết tịnh hay trong sạch là người ta nghĩ ngay tới đức đồng trinh, tức là sự khiết tịnh từ ban đầu nơi những người độc thân hoặc chưa lập gia đình. Và như thế, thật thích hợp để các bạn trẻ chúng ta tìm hiểu sự cao quý của nhân đức này và yêu mến nó trong cuộc đời, sống theo gương Chúa Giêsu và Mẹ Maria.*

### I. ĐỨC TRONG SẠCH CAO QUÝ

Đức trong sạch không phải là một cái gì do tập tành mà có, nhưng là một quà tặng Thiên Chúa ban cho, như một tấm áo trắng mà ta phải giữ gìn để được tươi sáng mãi, đồng thời cũng có thể trau dồi. Đức trong sạch thật cao quý và được gọi là nhân đức thiên thần, được coi là biểu hiện của sự thánh thiện. Thánh Gioan Boscô đã nói: trong thời đại này, thánh thiện là trong sạch.

Đức trong sạch được Thiên Chúa ban cho mọi người, và nó thật mong manh, như thể khi ta phải mặc tấm áo trắng mới mà làm việc giữa một tiệm sửa xe đầy dầu mỡ.

Trong tiệm sửa xe, không ai cố tình bôi bẩn áo ta, còn trong cuộc sống, ma quỷ và những kẻ theo nó thường xuyên mưu toan làm cho ta hoen ố. Có những người đắm chìm trong nhục dục xấu xa và hết sức tìm cách làm cho những người còn trong trắng cũng bị hoen ố như họ. Họ muốn có thật nhiều người bị dơ bẩn như họ, để tạo cái ảo tưởng về thể mạnh của đám đông, để dựa vào đó mà trắng trợn theo đuổi điều xấu,

không còn lo ai khiển trách. Đáng thương thay, người ta có thể tỏ ra trâng tráo trước cuộc đời nhưng không thể tự lừa dối, không thể nào hoàn toàn dập tắt được sự khiển trách của lương tâm.

Giữa một thế giới đang quảng cáo cho tình dục, giữ được lòng trong trắng thật khó, nhưng cũng chính vì rất khó bảo vệ mà sự trong trắng càng trở nên cao đẹp quý báu.

*Trong đầm gì đẹp bằng sen,  
Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng.  
Nhị vàng bông trắng lá xanh,  
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.*

## **II. NGHĨ TRONG SẠCH, NÓI TRONG SẠCH, NHÌN TRONG SẠCH**

Sống trong sạch thật khó, vì ma quỷ và thế gian luôn tìm cách nhận ta xuống bùn đen, trong khi bản thân ta thường thiếu kinh nghiệm cảnh giác đề phòng. Ma quỷ thường khôn khéo dạy cho người ta tự đánh lừa, lân la với dịp tội, liệu mình sống trong cảnh dễ bị bôi bẩn, thế nào người ta cũng sơ hở để cho chiếc áo trắng bị lấm một tí. Nó sẽ thâm rĩ vào tai người ta rằng: Một chút xiu có sao đâu, thế rồi mỗi lúc thêm một tí, càng lúc người ta càng coi nhẹ sự dơ bẩn, đến khi nhìn lại thì sự trong trắng ban đầu không còn nữa.

Vì thế cần hết sức đề cao cảnh giác, không nhượng bộ một ý nghĩ nhỏ nào. Cần cẩn thận đừng suy nghĩ vẩn vơ, vì nếu ta nhượng bộ trong tư tưởng, sớm muộn tư tưởng cũng đưa đến hành động. Cũng cần nhớ rằng mọi sự đi vào tâm trí qua giác quan. Muốn giữ tâm tưởng mình trong sáng, cần tự chủ trong mắt nhìn, tai nghe, miệng nói. Cần tránh tất cả những gì có thể làm cho tư tưởng mình vẩn đục. Đừng tự nhủ rằng mình phải biết qua một chút để mà tránh. Chúng ta không thể giữ một tấm áo thật trắng bằng cách thử nhúng nó vào bùn để rút kinh nghiệm. Cho nên đừng dại dột thử nhìn một chút, thử nghe một chút hay thử nghĩ một chút. Mọi sự bắt đầu từ cái ý định muốn nhìn, muốn nghe, muốn nghĩ.

Hãy nhớ rằng ngày nào bạn còn làm chủ đôi mắt và trí tưởng tượng, ngày ấy bạn còn chiến thắng.

Khiết tịnh là một món quà Thiên Chúa ban và cũng còn là một ơn phải cầu xin. Nếu ai lỡ đánh mất thì cần cầu xin để được có lại. Đừng nản lòng. Hãy tha thiết cầu xin Thiên Chúa ban lại cho một tấm lòng khiết tịnh. Chắc chắn khi ta khấn khoản cầu xin một điều tốt đẹp như thế, Thiên Chúa không bao giờ từ chối. Và khi được ban lại ơn ấy, ước gì người ta biết trân trọng gìn giữ.

### **III. NHỜ CHÚA GIÊSU VÀ MẸ MARIA**

Đức khiết tịnh không phải chỉ là một chiếc áo phải giữ cho đừng bẩn, nhưng còn là tình yêu mến đối với Chúa Giêsu, một tình yêu cần lớn mạnh thêm từng ngày. Những người tận hiến trong cuộc đời độc thân, họ từ chối tình yêu đôi bạn là để yêu mến Thiên Chúa cho trọn vẹn. Những tín hữu sống đời hôn nhân được Thiên Chúa mời gọi dùng tình yêu đôi bạn để diễn tả tình yêu khiết tịnh giữa Chúa Kitô và Hội Thánh, coi tình yêu đôi bạn như nguồn động viên để tiến xa trong đức mến Chúa yêu người. Bạn hãy phát huy tình yêu của bạn đối với Chúa Giêsu, để không những chiến thắng quỷ tà dâm mà còn chà đạp nó dưới chân bạn.

Hãy lấp đầy tâm trí bạn bằng những tư tưởng và hình ảnh cao thượng tốt lành. Nhìn ngắm Chúa Giêsu trong Thánh Thể, lắng nghe Ngài trong Kinh Thánh, nghĩ về Ngài mọi nơi mọi lúc, bạn sẽ cảm nếm được sự dịu ngọt của Ngài và không màng tới những điều bất xứng. Tựa như những em học sinh đã biết say sưa với sự học, không còn màng tới chuyện nghịch bòn dưới mương ao bẩn thỉu.

Hãy làm mọi việc bốn phận hằng ngày vì yêu mến Chúa Giêsu, và hãy sống bác ái theo gương Chúa.

Sau cùng, bạn sẽ lớn lên trong đức khiết tịnh nếu bạn năng lần hạt mân côi. Hãy yêu mến Mẹ Maria là Nữ vương các tâm hồn thanh sạch, và yêu mến thánh cả Giuse là Đấng che chở kẻ giữ mình đồng trinh khiết tịnh.

Hãy xin Đức Mẹ và thánh Giuse dạy bạn yêu mến Chúa Giêsu như các ngài đã yêu mến, để lòng bạn ngày càng trắng trong và xứng đáng được nghe lời Chúa phán:



*“Phúc thay ai có lòng trong sạch vì sẽ được thấy Thiên Chúa.”*

**Cầu nguyện :** *Lạy Mẹ Maria, xin dạy con giữ sạch đôi mắt để chiêm ngưỡng Chúa, giữ sạch môi miệng để tiếp rước Chúa, giữ sạch trí lòng để yêu mến Chúa như Mẹ.*

**Tâm niệm :** *Một đời tươi sáng ai ơi,  
Nghĩ điều đoan chính, nói lời nét na.  
Mắt nhìn cao đẹp bao la,  
Đứng ngồi, phục sức thật là đoan trang .*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Ngày nay có những quảng cáo thiếu lành mạnh. Điều ấy có hại cho nhân loại như thế nào?
2. Thánh Gioan Boscô dạy: Rượu và đức trong sạch không đi đôi với nhau. Bạn trả lời ngài như thế nào?
3. Ngày nào bạn còn làm chủ đôi mắt và trí tưởng tượng, ngày ấy bạn còn chiến thắng. Tại sao?
4. Hằng ngày các bạn trẻ nên làm gì để tỏ lòng yêu mến Chúa Giêsu và Mẹ Maria?
5. Nhân loại ngày nay cần những lời chứng mạnh mẽ về sự trong trắng và thánh thiện. Bạn có muốn trở nên một nhân chứng như thế không?



***Bạn Có Biết ?***

### 12 TÔNG ĐỒ

- ❖ **Phêrô:** (Xem bài 21)
- ❖ **Anrê :** Em của Simon Phêrô, cũng làm nghề đánh cá. Lúc đầu là môn đệ của Gioan Tẩy giả. Ông chết ở Hy Lạp, bị đóng đinh trên một khổ giá hình chữ X.
- ❖ **Giacôbê:** Quen gọi là Giacôbê Tiền, vì được kể tên trước. Là anh của Gioan. Cả hai được Chúa gọi "Con của thiên lôi". Là một trong ba môn đệ thân tín nhất của Chúa. Ông là người đầu tiên trong nhóm 12 đã chết vì Chúa; ông bị chém đầu thời Hêrôđê Agrippa giữa năm 41 và 44.

- ✧ **Gioan:** (Xem bài 17)
- ✧ **Philippê:** Quê ở Bétsaida; đứng lẫn với vị phó tế cùng tên trong sách Công vụ tông đồ.
- ✧ **Batôlômêô:** Là bạn của Philippê. Ông bị giết vì Chúa, bị lột da sống.
- ✧ **Tôma:** Biệt danh là “Điđimô” nghĩa là “Sinh đôi”. Ông đã thọc tay vào lỗ đinh và cạnh sườn của Đức Kitô phục sinh. Có tài liệu nói ông đã đem Tin mừng đến tận Ấn độ.
- ✧ **Mátthêu:** (Xem bài 10)
- ✧ **Giacôbê:** Con của Alphê.
- ✧ **Giuda:** Cũng có tên là Tadêô.
- ✧ **Simon:** Biệt danh là “Nhiệt thành” có lẽ ông xuất thân từ nhóm Do Thái kháng chiến chống đế quốc Rôma.
- ✧ **Giuda Iscariôt:** Tin mừng Gioan gọi ông là kẻ ham tiền và ăn cắp. Ông nộp Chúa cho đối phương để nhận 30 đồng bạc. Ông chết thảm thương.

### **ĐỆ TỬ VIỆN, ĐỆ TỬ**

- Viện: *trường sở*; đệ tử: *con em*.
- ⇒ Đệ tử viện: *Trường dạy những con em muốn dâng mình làm tu sĩ hoặc nữ tu.*
- ⇒ Đệ tử: *học sinh của đệ tử viện.*

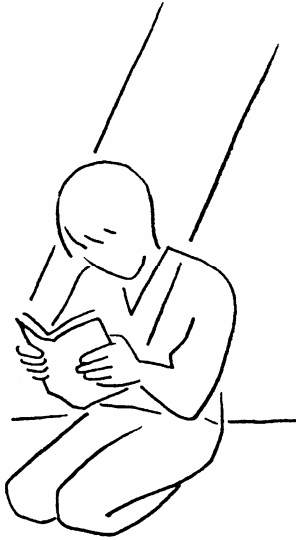
### **TẬP VIỆN, TẬP SINH**

- ⇒ Tập sinh: *Những người đã được nhận vào tập sống đời tu sĩ hoặc nữ tu, thường là 2 năm trước khi khấn dòng lần đầu.*
- ⇒ Tập viện: *Trường dành cho các tập sinh (cũng gọi là Nhà Tập).*

### **CHỦNG VIỆN, CHỦNG SINH**

- Chủng: *trông;* viện: *trường sở.*

- ⇒ Chủng viện: *Trường ươm trồng người (chuẩn bị làm linh mục).*
- ⇒ Tiểu chủng viện: *dành cho học sinh cấp 2 và cấp 3*
- ⇒ Đại chủng viện: *dành cho sinh viên, học 6 hoặc 8 năm về triết học và thần học.*
- ⇒ Chủng sinh: *Học sinh chủng viện.*



## Bài 26

### SỐNG MÀU NHIỆM TỬ NẠN PHỤC SINH

*Khi mừng Chúa phục sinh, ta reo lên: Alleluia!, nghĩa là “ngợi khen Thiên Chúa”. Ta reo vui ngợi khen Thiên Chúa vì Ngài đã cho Chúa Giêsu từ cõi chết sống lại để giải thoát chúng ta. Chúa Giêsu là Chiên Vượt qua của chúng ta. Ngài làm cho ta vượt qua, lột bỏ con người cũ u buồn vì nô lệ tội lỗi để mặc lấy con người mới đầy vui tươi và tự do vì được làm con cái Thiên Chúa.*

*“Nếu chúng ta đã cùng chết với Đức Kitô, chúng ta cũng sẽ cùng sống với Ngài.”*

*(Rm 6,8; x.Rm 6,3-11)*

#### I. BÍ TÍCH RỬA TỘI

Hội thánh thường cử hành bí tích rửa tội trong đêm lễ vọng Phục sinh hoặc trong ngày Chúa Nhật, bởi vì bí tích rửa tội bắt nguồn từ cuộc vượt qua của Chúa Kitô và cho ta được dự phần vào cuộc vượt qua ấy. *“Anh em không biết rằng: Khi chúng ta được chìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Đức Kitô Giêsu, là chúng ta được chìm vào trong cái chết của Ngài sao? Vì được chìm vào trong cái chết của Ngài, chúng ta đã cùng được mai táng với Ngài. Bởi thế, cũng như Ngài đã được sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa Cha, thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới... Anh em cũng vậy, hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng nay lại sống cho Thiên Chúa, trong Đức Kitô Giêsu”. (Rm 6,3-4.11).*

Được rửa tội trong Đức Kitô, ta tuyên bố nổi gót Ngài trên con đường Ngài đã đi: con đường phụng sự, khiêm tốn, bỏ mình, đau khổ và vâng phục cho đến chết. Như Đức Kitô, với Đức Kitô và trong Đức Kitô, ta chấp nhận chết đi để được sống lại.. Điều đó không có nghĩa là ta sẽ không vấp phạm hay sẽ không phải chịu đau đớn nữa, nhưng có nghĩa là ta được Ngài nhận cho cùng đi làm việc với Ngài để cứu thế giới theo cách của Ngài. Nhờ sức mạnh Ngài, theo gương Ngài và được Thánh Thần

Ngài hướng dẫn, ta sẽ chiến thắng tội lỗi bằng một cuộc sống vui tươi, chuyên cần, khiêm nhường phục vụ và gieo vãi hoà bình.

## II. VUI VẼ, CHUYÊN CẦN VÀ PHỤC VỤ

Khi cậu bé Đaminh Saviô xin cha Boscô chỉ cho con đường nên thánh, vị linh mục này đã gói lại trong 3 chữ: *vui vẻ, chuyên cần và phục vụ*. Niềm tin phục sinh và bí tích Rửa tội đẩy mỗi chúng ta vào nếp sống mới của 3 chữ ấy.

- ✧ **Vui vẻ:** Cha Boscô giải thích: *“Điều gì khiến con mất bình an thì không đến từ Thiên Chúa”*. Có một sự khác biệt rất lớn giữa những vui thú do sự thoải mãn bản năng và niềm vui phát xuất từ một tâm hồn trong trắng. Chính vì thế, Saviô đã viết vào bản quyết định hai câu đáng nhớ: *“Thà chết chứ không phạm tội!”* và: *“Bạn của tôi là Chúa Giêsu và Mẹ Maria!”*
- ✧ **Chuyên cần:** Chuyên cần tức là chăm lo chu toàn bốn phận, từ bốn phận người con trong gia đình, người học sinh ở trường, người công dân ngoài xã hội, cho đến bốn phận người tín hữu trong Hội thánh.
- ✧ **Phục vụ:** Quan tâm đến người khác để họ cũng được sống vui và được ơn cứu rỗi.

## III. NGAY Ở ĐÂY VÀ BÂY GIỜ

Hằng năm, Hội thánh cử hành mầu nhiệm Chúa sống lại trong lễ Phục sinh, và hằng tuần vào ngày Chúa Nhật. Mỗi sáng Chúa Nhật đều được coi như một buổi sáng Phục sinh. Không phải chỉ có thế, Hội thánh còn dành giờ kinh sáng mỗi ngày để mừng Chúa đã sống lại. Nhiều lời cầu trong sách Các giờ kinh Phụng vụ cho thấy rõ ý ấy.

Đó là trên bình diện cộng đoàn, theo chương trình thờ phượng chính thức của Hội thánh, còn trong đời sống cá nhân mỗi tín hữu thì sao? Xin thưa: Ta cần sống mầu nhiệm tử nạn và phục sinh ngay ở đây và bây giờ, trong giây phút hiện tại. Thật vậy, giây phút hiện tại là điểm gặp gỡ giữa điều đang qua đi và điều đang tới. Mỗi giây phút hiện tại đều luôn là một cái gì mới đang đến thay thế cho một cái gì cũ. Tính cách ấy thật

sống động để nhắc ta liên lý cùng vượt qua với Chúa Kitô, lột bỏ con người cũ để mặc lấy con người mới trong Ngài.

Chính ở đây và bây giờ, bạn hãy hướng lòng về Đức Kitô Phục sinh và sống theo sự sống mới của Ngài: Vui tươi, chuyên cần và phục vụ.

**Cầu nguyện:** *Xin cho con được sống lại thật về phần linh hồn, nghĩa là được lột bỏ con người cũ mà mặc lấy con người mới.  
(Năm sự mừng, ngắm thứ nhất)*

**Tâm niệm:** *Tự do và kỷ luật,  
Phẩm giá thật chói ngời.  
Trước cám dỗ của đời,  
Ngước nhìn trời bất khuất.*



## GHI NHỚ

Chúa Giêsu đã chết và sống lại. Đó là điều quan trọng nhất trong đức tin Kitô-giáo, vừa giúp ta biết được Chúa Giêsu chính là Đấng Cứu Thế Chúa Cha sai đến, vừa đem lại cho ta sức mạnh để sống xứng với ơn Chúa ban.

Phụng vụ Hội thánh mừng kính mầu nhiệm này hằng năm vào dịp lễ Phục sinh, hằng tuần vào ngày Chúa Nhật, hằng ngày trong thánh lễ và giờ kinh sáng. Điều đó nhắc ta phải liên lý sống tinh thần vượt qua với Chúa Kitô: Cùng chết và cùng sống lại với Ngài trong từng giây phút, tức là luôn cố gắng sửa mình và bỏ ý riêng mà làm theo ý Thiên Chúa.

Nhờ bí tích Rửa tội, ta được cùng chết và sống lại với Chúa Kitô. Có Chúa Kitô Phục sinh ở với ta, ta sống vui tươi, chuyên cần và phục vụ. Ta góp sức đem niềm vui đến cho mọi người để ai nấy đều nhận biết Tin mừng cứu rỗi.



## ***Bạn Có Biết ?***

### **HỒI SINH, TÁI SINH, PHỤC SINH**

- Sinh: *sinh ra, sống*
  - hồi: *trở về*
  - tái: *lần thứ hai*
  - phục: *lấy lại*
- ⇒ Hồi sinh : *tưởng đã chết nhưng rồi tỉnh lại*
- ⇒ Tái sinh: *sinh ra lần thứ hai*
- ⇒ Phục sinh: *lấy lại sự sống đã mất.*

Theo nghĩa thần học, phục sinh là sống lại trong sự sống mới. Khi Chúa Giêsu phục sinh, Ngài không chỉ lấy lại sự sống cũ của thể xác mà còn đưa nó lên một cấp độ hoàn toàn mới, thuộc về vũ trụ của ơn cứu rỗi.

### **MỘ CHÚA**

Vào thời Đức Giêsu, mộ người Do Thái là những hầm nhỏ đào trong đá hoặc sắp xếp trong các hang động. Thi hài được đặt trong các hốc đá hoặc trên các ghế đá dài. Có một cầu thang ngắn để xuống mộ. Cửa mộ hẹp và thấp được đẩy bằng một thớt đá lớn. Phía ngoài được quét vôi trắng để người ta biết mà tránh (ai đụng vào mồ mả sẽ bị ô uế). Các ngôi mộ thường được tập trung bên ngoài thành phố, chẳng hạn dân Giêrusalem tập trung ở đồi Golgotha. Tại đây, ông Giuse quê ở Arimathia có một ngôi mộ mới. Ông đã an táng Đức Kitô ở đó.

Buổi sáng phục sinh, các phụ nữ ra thăm mộ Chúa thì thấy mộ trống, thi hài Chúa không còn đó nữa... Ngày nay, tại địa điểm ấy có một nhà thờ gọi là nhà thờ Mộ thánh...

## Bài 27

### CHÚA GIÊSU LÊN TRỜI, NGỰ BÊN HỮU ĐỨC CHÚA CHA

*Khoảng 40 ngày sau phục sinh, Chúa Giêsu đưa các môn đệ lên núi Cây Dầu. Tại đây, Ngài căn dặn họ rao giảng Tin mừng khắp thế giới (x. Mt 28,19), rồi Ngài được đưa lên trời trước mắt họ.*

*“Đức Giêsu, Đấng vừa lìa bỏ các ông và được rước lên trời, cũng sẽ ngự đến y như các ông đã thấy Ngài lên trời.”  
(Cv 1,11; x.Cv 1,1-11)*

#### I. SỰ KIỆN

Trong 40 ngày sau khi sống lại, ngoài những lúc hiện ra với các môn đệ, Chúa Giêsu ở đâu? Có phải Ngài sống đơn độc một nơi nào đó tại Palestina rồi thỉnh thoảng lại rời nơi ấy để đi gặp các môn đệ? Thưa không, Ngài không hề đơn độc, vì lúc ấy Ngài đang ở với Chúa Cha và từ nơi Cha, thỉnh thoảng Ngài lại tỏ mình ra cho các bạn Ngài. Chúa Giêsu được tôn vinh trong Chúa Cha ngay khi vừa từ cõi chết sống lại. “*Được đưa lên trời*” là kiểu nói dễ hiểu để diễn tả việc Chúa Giêsu được Chúa Cha tôn vinh làm Đức Chúa, tức là Chúa cả vũ trụ, vượt trên hết mọi loài. Chúa là tước hiệu của Đức Kitô phục sinh. “*Ngự bên hữu Đức Chúa Cha*”, tức là Chúa Giêsu khởi sự trị vì trong Nước Ngài.

Việc “lên trời” là một biến cố vượt hẳn thời gian, nhưng vì nhu cầu giảng dạy và cũng vì đã có một khoảng thời gian Ngài tỏ mình nhiều lần, nên biến cố này được thuật lại trong thời gian, sau những lần tỏ mình ấy.

Chúa Giêsu lên trời ngự bên hữu Chúa Cha nghĩa là Ngài chấm dứt sự hiện diện hữu hình ở trần gian để bước vào vinh quang và danh dự dành cho Thiên Chúa, mở đường và chuyển cầu cho ta mai sau cũng được hưởng vinh phúc với Ngài. Ngài mở ra cho ta hy vọng sẽ được đoàn tụ với Ngài trong sự sống và vinh quang Thiên Chúa.

Sau khi lên trời, Chúa Giêsu là thủ lãnh của ta, là trung gian hằng chuyển cầu với Chúa Cha cho ta và hằng ban Thánh Thần hướng dẫn ta



trong Hội thánh (x. Mt 28,20; Cv 2,32; Rm 8,34; 1Ga 2,1)

Ngày tận thế, Chúa Giêsu sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết. Ngài sẽ hoàn tất cuộc chiến thắng cuối cùng của sự thiện trên sự ác và quy tụ vạn vật để dâng lên Thiên Chúa Cha (x. Cv 1,11; Mt 26,64; Kh 1,6-7), và như thế, Ngài hoàn thành lịch sử. Lịch sử đạt tới đích của nó: nó từ Thiên Chúa mà đến thì lại trở về với Thiên Chúa (x. Ga 13,3; Kh 20,13; 1Cr 4,5).

## II. NÀY, TA Ở CÙNG CÁC CON

Biến cố “lên trời” không làm cho Chúa Giêsu thôi là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta”, nhưng chính là để Ngài có thể thực hiện sứ mạng “Emmanuel” ấy trọn vẹn hơn. Thật vậy, tại Palestina xưa, người ta đã có thể gặp Ngài bằng xương bằng thịt, nhưng số người được gặp gỡ Ngài như vậy không nhiều lắm. Chúa Giêsu phải chấm dứt sự hiện diện hữu hình để vượt khỏi những hạn chế về không gian và thời gian. Ngài cần chấm dứt sự hiện diện hữu hình để có thể gặp gỡ con người mọi nơi, mọi thời và để ai cũng có thể nhận ra được điều Ngài muốn nói: Thiên Chúa yêu thương con người, thích ở với con người và thích thấy con người ở với Ngài.

Trong lần hiện ra cuối cùng, Chúa Giêsu nói: *“Này, Ta ở với các con mọi ngày cho đến tận thế”*. **Này-Ta-ở-với-các-con-mọi-ngày-cho-đến-tận-thế**. Mỗi từ, mỗi cụm từ đều chắc nịch, đầy ý nghĩa và rất cần thiết, không thể thiếu một từ nào! Chúa chấm dứt sự hiện diện hữu hình để có thể ở với mọi người, mọi nơi, mọi thời, cho đến tận thế.

## III. NÀY, CON Ở CÙNG CHÚA

Chúa Giêsu muốn luôn ở với bạn. Còn bạn, bạn có muốn ở với Chúa không? Tùy câu trả lời “có” hay “không” mà mỗi ngày trong đời bạn đầy ắp hay trống rỗng. “Này”, tức là ở đây và bây giờ! Những ngày qua, đã qua rồi, không tìm lại được. Riêng ngày hôm nay thì đang sống động. Hôm nay nằm trong tay ta, để ta ở với Chúa. Tại sao ta không dành cho Chúa niềm vui được nghe dội lại lời Ngài nói với ta, bằng cách thưa với Ngài: “Này, con ở với Chúa, mọi ngày cho đến tận thế, và cho đến đời đời!”

Chúa ơi, này, tức là ngay đây và bây giờ, con ở với Chúa.

**Cầu nguyện :** *Xin cho con luôn được ái mộ những sự trên trời.*

**Tâm niệm:** *Việc nhỏ đến chốn đến nơi,  
Mai mốt vào đời việc lớn mới nên.*



## GHÌ NHỚ

Chúa Giêsu lên trời ngự bên hữu Chúa Cha nghĩa là Ngài chấm dứt sự hiện diện hữu hình ở trần gian để bước vào vinh quang và danh dự dành cho Thiên Chúa, mở đường và chuyển cầu cho ta mai sau cũng được hưởng vinh phúc với Ngài trong sự sống và vinh quang Thiên Chúa.

Sau khi lên trời, Chúa Giêsu là thủ lãnh của ta, là trung gian hằng chuyển cầu với Chúa Cha cho ta và hằng ban Thánh Thần hướng dẫn ta trong Hội thánh.

Ngày tận thế, Chúa Giêsu sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết. Ngài sẽ hoàn tất cuộc chiến thắng cuối cùng của sự thiện trên sự ác và quy tụ vạn vật để dâng lên Thiên Chúa Cha.



## Bạn Có Biết ?

### LỄ VƯỢT QUA CỦA NGƯỜI DO THÁI

Lễ Vượt qua được cử hành trong một bữa ăn gia đình. Mở đầu người trẻ tuổi nhất nêu câu hỏi: "Thưa ba, nghi thức này có ý nghĩa gì vậy?" Người cha đáp:

"Đây là để tưởng nhớ việc Chúa đưa chúng ta ra khỏi Ai Cập. Chúa không chỉ cứu cha ông chúng ta xưa, mà còn cứu cả chúng ta nữa..."

Mỗi người đều phải coi như chính mình được Thiên Chúa cứu thoát khỏi ách nô lệ để dâng lời tạ ơn Chúa, đồng thời, cũng mong chờ những sự giải cứu mới, cho tới ngày các thế lực sự dữ hoàn toàn bị bẻ gãy.

## **CUỘC VƯỢT QUA CỦA ĐỨC KITÔ**

Bữa Tiệc ly diễn ra trong bầu khí bữa ăn Lễ Vượt qua.

Đức Giêsu ban cho môn đệ được ăn Mình Ngài và uống Máu Ngài dưới hình dạng bánh và rượu. Đó là dấu chỉ giao ước mới mà các ngôn sứ đã báo trước. Giao ước bằng máu nối kết Thiên Chúa với loài người, sẽ được thực sự ký kết bằng cái chết của Đức Giêsu vào chính giờ trong đền thờ đang tế chiên Vượt qua.

Lễ Vượt qua mới của Đức Kitô được diễn tả nơi việc Ngài phục sinh, chiến thắng sự chết và tội lỗi. Nhờ đó, Đức Giêsu Kitô tỏ mình là Con Thiên Chúa và mở ra kho tàng tròn đầy của đời sống trong Thiên Chúa cho mọi người.

### **LỄ PHỤC SINH**

Ngay từ đầu, các Kitô-hữu đã biến mỗi ngày Chúa Nhật, "ngày đầu tuần", thành một ngày kỷ niệm Chúa phục sinh. Từ thế kỷ 2, Hội thánh cử hành lễ Phục sinh hằng năm dựa theo ngày rằm đầu xuân như lễ Vượt qua Do Thái. Sau đó việc định ngày có nhiều nơi không thống nhất. Ngày nay, Hội thánh Chính thống giáo cử hành lễ Phục sinh không trùng ngày với Hội thánh công giáo, còn trong Hội thánh công giáo và các cộng đoàn Tin lành thì cử hành cùng một ngày. Đó là ngày Chúa Nhật sau ngày rằm sau ngày xuân phân (21/3 dương lịch).

### **CHÚA LÊN TRỜI**

Sau khi sống lại, Chúa hiện ra với các tông đồ nhiều lần. Lần cuối cùng được đánh dấu bằng việc Ngài rời khỏi các môn đệ: Ngài được đưa lên trời trước mắt các ông.

Những người thẩm nhuần Kinh thánh sẽ hiểu ngay ý nghĩa của sự việc: Lên trời không phải là bay lên một nơi nào đó trong không gian, nhưng là "lên với Đức Chúa Trời", đi vào trong vinh quang của Thiên Chúa. Ta không còn thấy Chúa Giêsu bằng mắt ta nhưng Ngài đang ở với ta mọi nơi mọi lúc.

### CÂU HỎI CUỐI PHẦN 3

1. Bạn hãy thử so sánh những đau khổ thử thách trong đời sống với những cuộc thi trong quá trình học tập để nên người.
2. Khi bị chất vấn trước công nghị Do Thái, thánh Phêrô đã trả lời : *“Dưới gầm trời này, không có một Danh nào khác đã được ban xuống cho nhân loại để phải nhờ vào đó mà chúng ta trông được cứu thoát”* (Cv 4,12). Bạn có xác tín điều đó cho bản thân bạn và cho người khác không?
3. Trong cuộc sống hằng ngày, bạn sẽ cố gắng suy nghĩ, ăn nói, xử sự như thế nào để giảm bớt đau khổ và gia tăng hạnh phúc cho người chung quanh mình?



## PHẦN IV

# CHÚA GIÊSU DẪN TA VÀO MẦU NHIỆM THIÊN CHÚA

Tất cả cuộc đời Đức Giêsu, từ lời nói cho đến hành động đều nhằm tỏ cho ta biết Chúa Cha và tình thương của Ngài dành cho mỗi người chúng ta.

Trong bữa Tiệc ly, Chúa Giêsu nói: “Thầy không còn gọi các con là tôi tớ, vì tôi tớ không biết việc chủ mình làm. Thầy đã gọi các con là bạn hữu, vì mọi điều Thầy đã nghe nơi Cha Thầy, Thầy đã tỏ cho các con biết” (Ga 15,15). Bạn bè càng thân, càng không giấu nhau điều gì, ngược lại, càng muốn bộc lộ cho nhau biết những “bí mật” của mình. Trong bữa Tiệc ly, Chúa Giêsu đã bày tỏ cho ta biết tất cả những điều kín nhiệm nơi Ngài. Ngài đã bởi Chúa Cha mà đến. Nay Ngài sẽ trở về cùng Chúa Cha và sẽ cử Chúa Thánh Thần đến với ta. Chúa Thánh Thần là tình yêu nối kết Chúa Cha và Chúa Con. Chúa Thánh Thần cũng nối kết chúng ta vào sự sống thâm sâu của chính Thiên Chúa, như lời cầu nguyện của Chúa Giêsu: “Để hết thảy chúng nên một, cũng như, lạy Cha, Cha ở trong Con và Con ở trong Cha, ngõ hầu chúng ở trong Chúng Ta, và thế gian tin rằng Cha đã sai Con” (Ga 17,21).

## Bài 28

### CHÚA GIÊSU LÀ THIÊN CHÚA NHƯ CHÚA CHA

*Trong thời gian rao giảng, Chúa Giêsu đã làm cho người Do Thái nổi giận khi Ngài tuyên bố Ngài có trước Abraham (Ga 8,58), Ngài và Cha Ngài là một (Ga 10,30). Cả các môn đệ Ngài cũng kinh ngạc khi nghe Ngài nói thế.*

*Sau những lần được gặp Chúa Giêsu Phục sinh và sau khi nhận được ơn Chúa Thánh Thần soi sáng, các tông đồ đã dần dần nhớ lại và hiểu được những điều Chúa Giêsu đã nói, đã làm và nhận biết Ngài là Con Thiên Chúa (Ga 16,12-14) .*

*Lạy Chúa tôi và là Thiên Chúa của tôi.*

*(Ga 20,28; x.Ga 20,24-29)*

#### I. CÁC LẠC THUYẾT

Hội thánh ngay từ đầu đã tin Đức Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa làm người, tin Ngài vừa là người thật như chúng ta (Ngài đã khóc trước mộ Ladarô), vừa là Thiên Chúa thật như Chúa Cha (Ngài nói một lời và Ladarô đã chết bốn ngày lại sống dậy). Tuy nhiên hồi ấy Hội thánh chưa gói ghém đức tin vào một công thức ngắn gọn như ngày nay.

Thế rồi trong mấy thế kỷ đầu, đã có những nhóm Kitô-hữu giải thích sai lạc về mầu nhiệm Chúa Kitô. Mỗi lần đức tin của dân Chúa bị đe dọa, Hội thánh lại họp công đồng để lên tiếng khẳng định đâu là đức tin chân chính, nhờ đó, dần dần ta có được những công thức tín lý ngắn gọn.

Về mầu nhiệm Chúa Kitô, ta có thể thấy ba lạc thuyết chính:

**Sai lầm 1:** *Chúa Giêsu chỉ là một thụ tạo.*

- Giám mục Phaolô Samosate (268) cho rằng Chúa Giêsu chỉ là một con người được Thiên Chúa nhận làm con.

• Công đồng Antiôchia (268) : Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa đã làm người.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Linh mục Ariô (chết năm 336) cho rằng Chúa Giêsu chỉ là thụ tạo trời vượt nhất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công đồng Nikêa (325): Chúa Giêsu không được tạo thành nhưng Ngài là Thiên Chúa thật như Chúa Cha.</li> <li>• Cđ Nikêa (325) và Cđ Contantinôp (328):             <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chúa Giêsu là Ngôi Con được sinh ra bởi Chúa Cha từ đời đời,</li> <li>- được sinh ra làm người bởi Đức Trinh nữ Maria.</li> </ul> </li> </ul>
<p><b>Sai lầm 2:</b> <i>Chúa Giêsu có 2 ngôi vị</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giám mục Nestôriô (chết năm 451) cho rằng Chúa Giêsu có hai ngôi vị: Ngôi Hai Thiên Chúa và một ngôi vị con người đi bên cạnh nhau (bị Cđ Êphêxô 431 và Cđ Calcêđônia 451 kết án.)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cđ Êphêxô (431) và Cđ Calcêđônia (451): Chúa Giêsu là Thiên Chúa thật và là người thật, một ngôi vị trong hai bản tính.</li> </ul>
<p><b>Sai lầm 3:</b> <i>Chúa Giêsu chỉ có một bản tính là bản tính Thiên Chúa.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời các tông đồ có những người chủ trương thuyết Ảo thân, cho rằng Con Thiên Chúa chỉ giả vờ làm người chứ không là người thật.</li> <li>- Giám mục Apôlinariô (chết năm 390): Chúa Giêsu không có linh hồn con người như ta, Ngôi Lời thế chỗ cho linh hồn (bị Cđ Contantinôp kết án năm 381).</li> <li>- Tu viện trưởng Eutychès (chết năm 454) cho rằng Chúa Giêsu chỉ có một bản tính là bản tính Thiên Chúa. (bị Cđ Calcêđônia kết án năm 451).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 1Ga 4,1-3: Thần khí nào tuyên xưng Đức Giêsu đã đến trong xác thật là thần khí thuộc về Thiên Chúa.</li> <li>• Cđ Êphêxô (431) và Cđ Calcêđônia (451): Chúa Giêsu là Thiên Chúa thật và là người thật, một ngôi vị trong hai bản tính.</li> </ul>

## II. ĐỨC TIN CỦA HỘI THÁNH

Với các công đồng chung Nikêa (325), Êphêxô (431) và Calcêdônia (451), chúng ta tuyên xưng:

*Chúa Giêsu Kitô vừa là Thiên Chúa thật như Chúa Cha vừa là người thật như ta; Ngài có hai bản tính, vừa bản tính Thiên Chúa vừa bản tính loài người trong cùng một ngôi vị duy nhất là Ngôi Hai Thiên Chúa.*

## III. BÊN LÒNG CHÚA

Sự kiện Thiên Chúa làm người thật là một cuộc cách mạng kỳ diệu, thay đổi cả cái nhìn của chúng ta về Thiên Chúa: Thiên Chúa trở nên thân thương gần gũi. Chúng ta đã thật sự cảm nghiệm được Thiên Chúa ở bên cạnh như một người bạn. Tuy nhiên, đôi khi người ta đã để cho cái nhìn này đi quá trớn, đến nỗi không còn nhớ rằng Đức Giêsu là Thiên Chúa thật.

Ngài đã trở nên anh em và bạn hữu nhưng đồng thời vẫn là Thiên Chúa. Ngài xóa bỏ các khoảng cách không phải để ta coi thường và giỡn mặt nhưng để ta có thể sống thân mật với Ngài.

Bạn đã sống thân mật thường xuyên với Chúa Giêsu chưa? Từ hôm nay, mỗi khi nhớ đến Chúa, bạn hãy dừng lại với Ngài một phút để tôn thờ, mến yêu và tâm sự với Ngài trong thinh lặng. Dù bận rộn đến đâu, hãy sống với Chúa một chút mỗi khi nhớ đến Ngài. Mỗi khi nhớ đến Ngài. Thật vậy, nếu những lúc nhớ đến Chúa mà còn không sống với Ngài thì những lúc quên Ngài làm sao sống với Ngài được? Đừng quên, mỗi khi nhớ đến Chúa, hãy dừng lại bên lòng Ngài một phút.

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa Giêsu, Chúa là Thiên Chúa của lòng con. Con yêu mến Chúa.*

**Tâm niệm:** *Nói lời đáng nói  
Làm việc đáng làm  
Nghèo mà không ham  
Sắm cái đáng sắm.*





## GHI NHỚ

Điểm cốt yếu của đức tin Kitô-giáo là tin rằng Đức Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa làm người: Ngài vừa là Thiên Chúa thật như Chúa Cha, vừa là người thật như ta. Nói cách khác, Đức Giêsu có hai bản tính trong cùng một ngôi vị: Ngài là Ngôi Hai Thiên Chúa đã mặc lấy xác phàm, vừa có thần tính tức bản tính Thiên Chúa, vừa có nhân tính tức bản tính loài người.



## *Bạn Có Biết ?*

### NGÔI VỊ LÀ GÌ ?

Đây là một từ triết học khó. Để bạn dễ hiểu và dễ nhớ, có thể nói cho vui mà cũng rất đúng rằng ngôi vị là một vị ngự trên ngôi, là một vị đáng tôn trọng.

Mỗi người là một ngôi vị, là một người chủ có ý thức và tự do, đảm nhận chính bản tính con người của mình. Nhờ là một ngôi vị, mỗi người có thể tự xưng với người khác là "tôi".

Các con vật không thể tự xưng là "tôi". Chúng không có ngôi vị, vì chúng không có ý thức và tự do, không có khả năng làm chủ.

Ngôi vị con người gọi là "nhân vị".

Mỗi thiên thần cũng là một ngôi vị.

Mỗi ngôi vị đều độc đáo, không thể thay thế, không thể đồng hóa với ngôi vị khác được. Tất cả các ngôi vị con người và thiên thần đều do Thiên Chúa tạo ra, theo hình ảnh của ngôi vị Thiên Chúa. Nhờ là hình ảnh Thiên Chúa, các ngôi vị con người hoặc thiên thần giúp ta hiểu phần nào về các ngôi vị Thiên Chúa.



## Bài 29

### CHÚA GIÊSU BAN THÁNH THẦN CHO CÁC TÔNG ĐỒ

*Nếu Chúa Giêsu không mặc khải, thì ngay việc có Thánh Thần hay không, chúng ta cũng không biết (Cv 19,2). Trong đêm Tiệc ly, Chúa Giêsu đã nói về Thánh Thần cho các tông đồ và đã hứa ban Thánh Thần cho họ. Chúa cho họ biết rằng cái chết rất cần thiết, vì có chết Ngài mới sống lại để ban Thánh Thần cho ta.*

*“Thầy ra đi thì ích lợi cho các con, vì nếu Thầy không ra đi, thì Đấng Bảo Trợ không đến với các con, còn nếu Thầy đi, Thầy sẽ sai Ngài đến với các con.”  
(Ga 16,7; Ga 15,26-27; 16,12-13).*

#### I. CHÚA THÁNH THẦN VÀ CÁC TÔNG ĐỒ

Ngay buổi chiều ngày Phục sinh, Chúa Giêsu đã thổi hơi trên các tông đồ và ban Chúa Thánh Thần cho họ (x. Ga 20,23). Thế nhưng, vì họ chưa đủ lòng khao khát, cho nên không cảm nghiệm được ơn Chúa Thánh Thần tác động, ơn Chúa Thánh Thần chưa sinh nhiều hoa quả. Để các môn đệ thêm lòng khao khát, trước khi từ giã họ lên trời, Chúa Giêsu đã một lần nữa hứa ban Chúa Thánh Thần và dạy họ ở lại trong thành, kiên trì cầu nguyện và chờ đợi (x. Lc 24,49).

Khi biết rằng Chúa Giêsu đã từ giã họ, không còn ở với họ theo cách trước kia nữa, họ mới khao khát ơn Thánh Thần mà Chúa đã hứa.

Với tâm tình khao khát ấy, đến lễ Ngũ tuần, họ đã được đầy Thánh Thần (x. Cv 2,1-11). Kết quả đầu tiên là các môn đệ của Chúa được hoàn toàn đổi mới. Trước đó họ là những người chài lưới dốt nát và nhát đảm, nhưng khi đã nhận lấy Chúa Thánh Thần, họ can đảm ra đi rao giảng Tin mừng với một sự khôn ngoan khiến mọi người kinh ngạc (x. Cv 4,13.18-22; 5,29-33).

## II. CHÚA THÁNH THẦN XÂY DỰNG HỘI THÁNH TRONG LỊCH SỬ

Từ lễ Ngũ tuần, Chúa Thánh Thần không ngừng làm cho ơn cứu chuộc của Chúa Kitô sinh hoa kết trái. Ngài dùng các ơn ban của Ngài để xây dựng Hội thánh:

- Ngài khơi dậy đức tin nơi con người, làm cho họ quay về với Thiên Chúa và quy tụ họ thành Hội thánh.
- Bằng các bí tích, Ngài ban sức sống và thánh hoá Hội thánh để Hội thánh được thuộc trọn về Thiên Chúa,
- Ngài cho Hội thánh được hoạt động mạnh mẽ và thúc đẩy Hội thánh chu toàn sứ mạng Chúa Kitô trao phó,
- Ngài gọi lên nhiệt tình tông đồ nơi nhiều tín hữu, sai phái và hướng dẫn họ đi rao giảng Tin mừng cho mọi người.

## III. CÁC ƠN CHÚA THÁNH THẦN

Đọc sách Công vụ tông đồ và các thư trong Tân ước, ta sẽ thấy các ơn Chúa Thánh Thần tuôn tràn trên Hội thánh thật phong phú:

- Nổi rõ nhất là các ơn đặc biệt (gọi là các đặc sủng) được ban để phục vụ cộng đoàn (cho nên gọi là các đoàn sủng), như: nói tiên tri, nói các thứ tiếng, chữa bệnh... Đó là những ơn cần cho giai đoạn đầu của Hội thánh. Ngày nay, Chúa Thánh Thần vẫn còn ban những ơn ấy trong nhiều trường hợp, nhưng thông thường ta có thể gặp các ơn ấy dưới những dạng giản dị hơn: ơn hiểu biết, ơn giảng dạy, ơn phục vụ..., những ơn mà ta có thể gặp ở khắp nơi: tại nhà bếp, nơi phòng khách, trong lớp học, ở xưởng thợ,...
- Một cách lặng lẽ và sâu xa, ơn quan trọng nhất là tình yêu mến (x. 1Cr 13) vẫn hằng được Chúa Thánh Thần ban cho Hội thánh, thấm nhuần trong cách cư xử và phục vụ của các tín hữu: *“Hoa quả của Thánh Thần là: yêu mến, vui mừng, bình an, hiền từ, tiết độ, khoan hậu, nhân lành, tín nghĩa”* (Gl 5,22).
- Rồi ơn đức tin: Phải có Chúa Thánh Thần, ta mới có thể tin Chúa Giêsu (x. 1Cr 12,3) và gọi Thiên Chúa là Cha (x. Rm 8,14-17).

- Ta còn có thể nhìn thấy ơn Chúa Thánh Thần phát triển trong đời thường của người tín hữu: lòng tốt vô vụ lợi, tình yêu chung thủy của các đôi vợ chồng, sự chuyên cần chu toàn bổn phận trong thinh lặng, lòng tin tưởng vào tình thương tha thứ của Thiên Chúa, nghị lực để vượt thắng cám dỗ, sự mau mắn giúp người nghèo khổ, sự ham thích cầu nguyện trong thinh lặng, ham thích hiểu biết và học hỏi, sự kiên nhẫn trong lúc đau khổ...
- Sách ngôn sứ Isaia 6,1-3 tập trung tất cả vào 7 ơn Chúa Thánh Thần: khôn ngoan, trí tuệ, lo liệu, dũng cảm, hiểu biết, đạo đức, kính sợ Thiên Chúa. Để được các ơn Chúa Thánh Thần, ta cần thường xuyên cầu xin Ngài soi sáng và giúp sức.

Nhưng trên hết, ơn Đức Chúa Thánh Thần còn có nghĩa là chính bản thân Chúa Thánh Thần tự ban mình cho ta khi ta lãnh bí tích Rửa tội và Thêm sức (x. Cv 8,14-17; 10,44-48).

#### **IV. CHÚA THÁNH THẦN LÀ CHÚA CỦA TÔI**

Tới đây, có phải bạn đang ngạc nhiên tự hỏi, tại sao bạn đã lãnh bí tích Thêm sức rồi mà chẳng thấy có gì biến đổi?

Hãy nhớ lại xem. Có phải hôm đó bạn đã nhận ơn Chúa Thánh Thần như lãnh một món quà bọc giấy đẹp? Bạn rất thích món quà ấy, hết ôm lấy chụp hình lại đem đi khoe khắp nơi rồi đem về nhà cất kỹ. Mấy hôm sau, bạn lôi món quà ra ngắm nghía chơi một lúc. Chợt có một chuyện gì khác lý thú, bạn vội vất món quà ấy lăn lóc giữa đám đồ chơi ngổn ngang. Sau đó, bạn thấy như vậy là không phải, bạn đem chùng vào tủ kính, và món quà ấy trở thành đồ trang trí của gia đình.

Này bạn, nếu bạn đã lãnh nhận Chúa Thánh Thần kiểu ấy thì đúng là có cũng như không! Hãy quay lại với Chúa Thánh Thần! Ngài không phải là một món quà vô tri vô giác. Ngài là một người bạn, một vị thượng khách và hơn nữa, Ngài là Thiên Chúa của bạn!

Hướng đến lễ tuyên xưng đức tin cuối chu kỳ giáo lý Kinh thánh, bạn hãy suy nghĩ kỹ điều ấy, để biết từng ngày, từng giờ, từng phút, từng giây, bạn phải quan tâm đến Chúa Thánh Thần như thế nào? Bạn hãy xin

Chúa Thánh Thần tha cho bạn cái tội đã coi Ngài như một món quà vô hồn. Từ đây, bạn hãy có một thái độ hoàn toàn mới: yêu mến, năng gặp gỡ Chúa Thánh Thần, ở lại với Ngài, hỏi ý Ngài và lắng nghe Ngài. Sống thái độ mới này trong từng giây phút, trước việc lớn cũng như việc nhỏ, trước khi cầu nguyện cũng như trước khi học hành, nhất định bạn sẽ được biến đổi như các thánh tông đồ sau lễ Ngũ tuần.

**Cầu nguyện:** *Kinh Đức Chúa Thánh Thần.*

**Tâm niệm:** *Hằng ngày trong việc nhỏ,  
Dùng ơn Chúa cho nên,  
Sau này ta lớn lên,  
Việc lớn mới bền chắc.*



## GHI NHỚ

Các tông đồ đã nhận được Chúa Thánh Thần ngay buổi chiều ngày Chúa sống lại và nhất là trong ngày lễ Ngũ tuần, tức là ngày Chúa Thánh Thần hiện xuống.

Chúa Thánh Thần đã biến đổi các tông đồ thành những người mới, tin tưởng mãnh liệt vào Chúa Giêsu và can đảm rao giảng về Ngài.

Chúng ta nhận được Chúa Thánh Thần khi chúng ta lãnh nhận bí tích Rửa tội và nhất là khi lãnh nhận bí tích Thêm sức.



## *Bạn Có Biết ?*

### BỐN SINH VẬT

Bạn có biết tại sao thánh sử Marcô được tượng trưng bằng con sư tử? Ba vị kia được tượng trưng thế nào? Tại sao?

Sách Êzêkiel mở đầu bằng một cảnh tượng lạ mà vị ngôn sứ được thấy: vinh quang Thiên Chúa ngự đến trên một chiếc xe do 4 sinh vật kéo. Mỗi sinh vật đều có 4 mặt: mặt người, mặt sư tử, mặt bò và mặt phượng hoàng (x. Ed 1,10). Sách Khải huyền của thánh Gioan cũng nói tới 4 sinh vật trên (x. Kh 4,7) nhưng mỗi sinh vật chỉ có một trong bốn khuôn mặt. Trong thị kiến, các sinh vật ấy tượng trưng cho toàn thể vũ trụ.

Người ta cũng lấy 4 khuôn mặt ấy làm biểu tượng cho 4 tác giả sách Tin mừng, dựa trên đoạn mở đầu của mỗi sách:

- Mt: Mở đầu bằng gia phả Chúa Cứu Thế, kể toàn tên người (mặt người).
- Mc: Mở đầu bằng tiếng kêu trong hoang địa, giữa sa mạc và núi rừng (mặt sư tử).
- Lc: Mở đầu bằng việc dâng bò cừu làm của lễ trong đền thờ (mặt bò).
- Ga: Mở đầu bằng những suy niệm cao vời bay bổng (mặt phượng hoàng).



## Bài 30

### Dậy men Tin mừng 7

### CHÚA GỌI TÔI ĐI TỚI

*Bước lên trường cấp hai, người học sinh bắt đầu dặt ước vọng. Chẳng phải chính bạn đang cảm thấy điều ấy rất rõ đó sao? Chẳng phải hôm nay bạn đang nghe vang lên trong lòng những tiếng gọi réo rắt, đang cảm thấy mình được Thiên Chúa mời gọi và nôn nóng muốn đáp lời ngay?*

#### I. ƯỚC VỌNG

Trước mắt bạn vẫn phẳng phất câu hỏi: lớn lên, tôi sẽ làm gì?

Tôi sẽ là nhà giáo, là kỹ sư, bác sĩ, sĩ quan, sẽ là nhà khoa học, nhà văn, nhạc sĩ... Tôi sẽ kinh doanh, sẽ thực hiện những nông trại kiểu mới, hoặc tôi sẽ tiếp tục nghề nghiệp của cha ông một cách đầy sáng tạo, tôi sẽ hiến mình cho các công cuộc bác ái từ thiện, tôi sẽ lập gia đình, tôi sẽ làm linh mục, làm tu sĩ, nữ tu...

Đối với những bạn đang có điều kiện đi học và chăm học, những câu hỏi ấy thật rõ nét, nó thúc đẩy bạn trẻ vừa cố gắng học ở trường, vừa cố gắng học thêm sinh ngữ, âm nhạc, hội họa, nữ công gia chánh... Biết bao là ước vọng!

Trong nhiều trường hợp, các ước vọng của người thiếu niên đã sớm tắt mất. Khi cuộc sống gặp nhiều khó khăn, thiếu thuận lợi, nhiều bạn trẻ đã sớm buông xuôi thất vọng, không còn dám ước mơ.

Trong lúc đó, lắm người có sẵn điều kiện để học hành đến nơi đến chốn, lại bỏ học để chạy theo những công việc có lợi trước mắt. Họ không biết kiên nhẫn cố gắng trong hiện tại để đạt được những giá trị bền vững và rộng lớn trong tương lai. Có người còn đáng trách hơn, không chịu cố gắng, buông theo những thú vui mau qua và hạ nhục phẩm giá mình.

Thiên Chúa có một ước mơ cho mỗi người chúng ta, và Ngài gọi lên trong lòng ta những ước vọng. Thiên Chúa ban cho ta những khả

năng tiềm ẩn để làm được những điều tốt đẹp theo kế hoạch Ngài. Ngài đã làm vang lên trong lòng ta những tiếng gọi réo rắt. Khi ta đáp lại, khi ta ước vọng, là ta cùng dệt đời ta với Chúa.

Nhiều người nản lòng khi gặp khó khăn chỉ vì không có đức tin. Còn chúng ta tin vào quyền năng và tình thương của Thiên Chúa. Chúng ta có quyền dệt mộng cho tương lai. Nhờ có những ước vọng cao cả, ta sẽ định hướng được các năng lực và hành động, sẽ vượt thắng được sự ù lì lười biếng và những dục vọng thấp hèn.

## **II. CHÍNH THIÊN CHÚA GỌI TÔI**

Đức tin làm cho chúng ta dám ước vọng. Đồng thời đức tin cũng dạy mỗi người phải tìm hiểu xem Thiên Chúa muốn ta làm gì? Ngài có chương trình nào trên đời ta?

Một khi đã tin nhận Chúa Kitô, ta không còn thực hiện đời mình cách tùy tiện, nhưng sẽ quan tâm tìm xem Thiên Chúa muốn ta làm gì. Như thế, lý tưởng ta theo đuổi không phải là điều ta tự vạch ra, nhưng là điều Thiên Chúa muốn cho ta, là điều Thiên Chúa mời gọi ta. Đó là một ơn: ơn kêu gọi.

Những người không tin Chúa có thể bắt gặp một lý tưởng và hiến cả đời mình cho lý tưởng ấy. Còn đối với chúng ta, được gọi không có nghĩa là vì mình say mê một lý tưởng nào đó nhưng chính vì được Chúa Giêsu nhìn đến, tin cậy và mời gọi. Ngài đề nghị ta theo Ngài, vô điều kiện, phải sẵn sàng để cho ngài sử dụng vào công việc Ngài. Như người chủ vườn nho vừa làm vừa gọi thêm thợ, Chúa Giêsu vừa đích thân hành động vừa kêu mời ta cộng tác với Ngài. Ngài đã kêu gọi các cộng sự viên của Ngài qua các thế kỷ: Giám mục, linh mục, giáo dân, tu sĩ, nữ tu. Có người sống đời gia đình, có người sống đời độc thân tận hiến, tất cả đều được Chúa Giêsu tin cậy, âu yếm gọi mời.

Và hôm nay, Ngài đang mời gọi bạn...

## **III. ĐÁP LẠI NGAY TỪ HÔM NAY**

Bạn được gọi làm chứng cho Chúa Kitô trong đời sống gia đình hay trong đời sống độc thân tận hiến? Có lẽ chưa thể trả lời ngay được, bạn cứ



suy nghĩ về những điều bạn gặp trong đời bạn, từ trước tới nay và từ nay trở đi, rồi hãy hỏi Chúa Giêsu xem Ngài muốn bạn làm gì?

Với bạn, có lẽ Chúa sẽ không nói thành lời như đã nói với thánh Phaolô, nhưng những lời Ngài thì thầm trong đáy lòng bạn cũng đủ để bạn dần dần nhận rõ được điều Ngài muốn.

Một ngày nào đó bạn sẽ trình bày suy nghĩ của mình với cha mẹ, với linh mục hoặc với anh chị giáo lý viên. Còn hôm nay, bạn hãy cứ quan tâm làm tròn những điều Thiên Chúa đang đòi hỏi mỗi ngày, dần dần bạn sẽ biết Chúa muốn bạn làm gì. Chúa không chờ đợi nơi bạn những điều lớn lao xa vời, chỉ đòi hỏi bạn vui vẻ chu toàn bốn phận hằng ngày, bốn phận của người con trong gia đình, người học sinh ở trường học, người thiếu niên trong lối xóm và người tín hữu trẻ trong giáo xứ.

Đó là cách chuẩn bị thiết thực nhất cho ơn gọi của bạn. Dù bạn sẽ phụng sự Chúa trong bậc hôn nhân hay trong bậc độc thân tận hiến, đều cần chuẩn bị ngay từ hôm nay, nơi mỗi cái tích tắc đang trôi qua này.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa, Chúa muốn con làm gì ?*

**Tâm niệm:** *Cứ yêu mến Chúa thiết tha,  
Thì ta sẽ biết điều ta phải làm.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Thiên Chúa mời gọi ta và ban ơn cho ta thực hiện điều Ngài mong chờ. Ta cần có thái độ nào?
2. Bạn biết gì về những ơn gọi khác nhau: độc thân dâng hiến và lập gia đình?
3. Những nhu cầu muôn màu muôn vẻ của Hội Thánh và thế giới đang chờ đợi ta. Bạn nghĩ gì?
4. Ta chỉ sống ở đời một lần thôi, cần sống thật đẹp, cống hiến tuyệt vời nhất. Bạn nghĩ sao về điều đó?
5. Bạn có viết nhật ký tâm hồn để ghi lại những ước vọng và bước tiến tâm linh của bạn?



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **CÁC SÁCH NGUY THƯ**

Các sách nguy thư là những sách có vẻ giống như Kinh thánh, nhưng không được nhận vào sổ bộ Kinh thánh. Những sách này xuất hiện trong khoảng từ năm 150 trước công nguyên đến năm 200 sau công nguyên.

Trong các nguy thư Cựu ước, có thể kể: Sách ông Hênóc, tài liệu Đa-mát, chúc thư các tổ phụ, các thánh vịnh của Salômôn... Các sách này phản ánh những tin tưởng và hy vọng của người Do Thái vào thời Chúa Giêsu.

Các sách nguy thư Tân ước đều ra đời sau các sách trong sổ bộ Kinh thánh, nhưng cùng một thể loại văn chương:

- Có các sách Tin mừng tìm cách thêm thắt nhiều chuyện, chẳng hạn: Tin mừng theo thánh Phêrô, Tin mừng theo thánh Tôma, Tin mừng khởi nguyên theo thánh Giacôbê, Tin mừng theo thánh Nicôđêmo...
- Các sách Công vụ tông đồ, kể về những cuộc hành trình của Gioan, Tôma, Philípê, Bartôlômêô...
- Một số lá thư viết ca ngợi một giáo đoàn địa phương nào đó, hoặc để bênh vực cho một giáo thuyết nào đó.
- Các sách Khải huyền.

Nói tóm, từ những sách ấy ta khó rút được điều gì bổ ích về lịch sử hoặc giáo lý. Chúng chỉ giúp ta biết được những chuyện tò mò và những khuynh hướng lệch lạc của dân chúng hồi ấy.



## Bài 31

# CHÚA THÁNH THẦN LÀ THIÊN CHÚA NHƯ CHÚA CHA VÀ CHÚA CON

*Trong thời gian rao giảng, Chúa Giêsu đã gợi ý cho ta biết về Chúa Thánh Thần. Khi nói với dân chúng và những người thiện chí, Ngài đã nói xa xa về Chúa Thánh Thần. Chỉ riêng với các môn đệ, Ngài mới nói rõ. Cách riêng, trong bữa Tiệc ly, Chúa Giêsu đã hứa ban Chúa Thánh Thần và dạy các môn đệ biết Chúa Thánh Thần là một Đấng Bảo trợ khác, cùng một thể giá và quyền năng như Ngài. Chúa Thánh Thần cũng là Thiên Chúa như Chúa Cha và Chúa Giêsu. Ngài là Thiên Chúa Ngôi Ba.*

*“Thầy sẽ xin Cha và Ngài sẽ ban cho các con một Đấng Bảo Trợ khác.” (Ga 14,16; x.Ga 14,15-17. 25-26)*

## I. TRONG LỊCH SỬ

Chúa Thánh Thần không có bộ mặt nhân loại như Chúa Con và cũng không được mô tả bằng những kiểu nói mang nét con người như Chúa Cha, nhưng Ngài được so sánh như hơi thở, khí, gió, và được tượng trưng bằng lửa, bằng chim bồ câu. Hoạt động của Ngài tựa như nước, lửa, dầu.... vừa thiết yếu cho sự sống, lại vừa có sức mạnh không gì chống lại được.

Chúa Thánh Thần thường được gọi là Thần Khí của Thiên Chúa, là Thần Khí của sự thật, là Đấng an ủi và là Đấng ban sự sống. (x. Ga 14,15-26; 15,26 - 16,15).

Để chỉ Chúa Thánh Thần, Kinh thánh thường dùng các hình ảnh: Nước, lửa, gió, sự xúc dầu, áng mây và ánh sáng, dấu ấn, bàn tay, ngón tay và chim bồ câu (x. Ga 7,37-39; Cv 2,1-4; Ga 3,8; 1Ga 2,20; Mt 3,16).

Nhìn lại lịch sử, ta thấy ngay từ đầu Thánh Thần đã sáng tạo mọi sự, rồi qua lịch sử, chính Thánh Thần hướng dẫn các tổ phụ, các vua và các ngôn sứ... Khi Con Thiên Chúa nhập thể làm người trong lòng Mẹ Maria, khi Ngài rao giảng, tử nạn hoặc từ cõi chết phục sinh... luôn luôn có Thánh Thần hiện diện. Thánh Thần cùng làm việc với Chúa Cha và Chúa Con. Ngài là Thiên Chúa như Chúa Cha và Chúa Con.

## II. TRONG LỜI TUYÊN XÚNG CỦA HỘI THÁNH

Khi đọc kinh tin kính trong thánh lễ, ta tuyên xưng: “Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa và là Đấng ban sự sống; Người bởi Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con mà ra; Người được phụng thờ và tôn vinh cùng với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con; Người đã dùng các tiên tri mà phán dạy.”

Dịch cho sát chữ, lời tuyên xưng trên đây sẽ là: “Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần là “Chúa”, “Chúa” theo nghĩa là Thiên Chúa, như Chúa Cha và Chúa Con.

Người Kitô-hữu chúng ta tin vào một Thiên Chúa duy nhất, và là Thiên Chúa Tình yêu. Vì là Tình yêu nên Thiên Chúa vừa một vừa ba: Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Thánh Thần hay Thần Khí thuộc về Thiên Chúa, có nghĩa là hơi thở tình yêu của Thiên Chúa. Giữa Tình yêu đang ban cho (Chúa Cha) và Tình yêu đang đón nhận (Chúa Con) ta thấy chính Tình yêu đang có đó (Chúa Thánh Thần), như ngọn gió mà ta không biết từ đâu thổi đến và lại thổi đi đâu.

Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa Ngôi Ba. Ngài bởi Chúa Cha và Chúa Con mà ra. Ngài là Thiên Chúa thật, cùng uy quyền và vinh quang như Chúa Cha và Chúa Con (x. Ga 14,16; Cv 5,3-4; Mt 28,19; 1Cr 3,16).

Chính Chúa Cha và Chúa Con gửi Chúa Thánh Thần đến cho ta, nhờ đó ta biết được Chúa Thánh Thần bởi Chúa Cha và Chúa Con mà ra. (x. Ga 14,16. 26; 15,26; 16,13-15).

Ta cần phải yêu mến và thờ phượng Chúa Thánh Thần như yêu mến và thờ phượng Chúa Cha và Chúa Con, lại phải năng cầu nguyện với Ngài và nghe theo ơn Ngài soi sáng. (x. Ep 4,30; 1Tx 5,19; Gl 5,16)

## III. TRONG LÒNG TÔI

Chúa Giêsu ban Thánh Thần Ngài cho bạn để bạn sống xứng đáng là con cái Thiên Chúa.

Chúa Thánh Thần luôn ở với bạn, bạn sẽ không gây phiền muộn cho Ngài. Hãy làm đẹp lòng Chúa Thánh Thần bằng cách luôn nhớ đến Ngài và xin Ngài ban ơn soi sáng hướng dẫn bạn. Hãy cầu xin Chúa

Thánh Thần mỗi ngày nhiều lần: trước và sau mỗi công việc, trước khi đi ngủ, khi vừa thức dậy, cả khi giật mình tỉnh giấc trong đêm khuya...

Hãy quảng đại lắng nghe và đáp lại tiếng Chúa Thánh Thần từ trong những gợi ý rất nhỏ của Ngài. Nếu bạn thoáng thấy Ngài đang đòi hỏi một điều gì đó mà lại vội nghĩ sang chuyện khác là hỏng rồi. Nếu đã lỡ lẩn tránh Ngài chút gì, dù là trong một điều rất nhỏ, hãy mau mắn thành tâm xin Ngài tha thứ và bắt đầu lại: lắng nghe và quảng đại, không tiếc với Ngài điều gì.

Cứ phó thác mọi sự cho Chúa Thánh Thần dẫn dắt, bạn sẽ thấy Ngài thực hiện cho bạn những điều thật kỳ diệu.

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa Thánh Thần, con yêu mến Chúa.*

**Tâm niệm:** *Quý tôn hồn xác ngọc ngà,  
Là đền thờ Chúa Ngôi Ba dưới trần.  
Đừng bao giờ nở vong ân,  
Làm phiền lòng Chúa Thánh Thần dấu yêu.*



## GHI NHỚ

Chúa Giêsu dạy ta biết Chúa Thánh Thần là một Đấng Bảo Trợ như Ngài, và cùng làm những việc của Chúa Cha và Chúa Con như sáng tạo, ban sự sống, mặc khải và thánh hoá. Như thế, Chúa Thánh Thần cũng là Thiên Chúa ngang hàng với Chúa Cha và Chúa Con.

Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa Ngôi Ba. Ngài bởi Chúa Cha và Chúa Con mà ra. Ngài là Thiên Chúa thật, cùng uy quyền và vinh quang như Chúa Cha và Chúa Con

Ta phải tin kính, thờ phượng, cầu xin Chúa Thánh Thần và vâng theo ơn Ngài soi sáng, cùng tôn trọng hồn xác ta là đền thờ của Ngài.



## ***Bạn Có Biết ?***

### **THẦN KHÍ**

Thần khí là từ ngữ dùng để dịch nghĩa chữ "Ruah" trong tiếng Do Thái. Từ này vừa có nghĩa là tinh thần, vừa có nghĩa là hơi thở, là khí.

### **THÁNH THẦN, THÁNH LINH**

- Thánh: *thuộc về Thiên Chúa*
  - Thần: *Thần khí.*
  - Linh: *Thần thiêng, linh thiêng, hồn.*
- ⇒ Thánh Thần: *Thần khí của Thiên Chúa*
- ⇒ Thánh Linh: *Đấng linh thiêng có tính Thiên Chúa .*

Ngoài hình ảnh "khí" (Ga 3,8), Chúa Thánh Thần còn được diễn tả bằng hình ảnh lưỡi lửa (Cv 2,1-4), nước phát sinh sự sống (Ga 7,29), bờ câu (Mt 3,16).



## Bài 32

# CHỈ CÓ MỘT THIÊN CHÚA MÀ THÔI LÀ CHÚA CHA, CHÚA CON VÀ CHÚA THÁNH THẦN

*Trong Kinh thánh không có kiểu nói “một Chúa Ba Ngôi”. Khoảng năm 180, thánh giám mục Thêôphilô ở Antiôkhia là người đầu tiên tìm ra kiểu nói này (bên tiếng Latinh chỉ có một từ duy nhất: Trinitas) và kiểu nói ấy đã nhanh chóng được cả Hội thánh đón nhận, vì nó gói ghém giúp các Kitô-hữu hiểu được mầu nhiệm Thiên Chúa mặc khải trong Kinh thánh:*

*Chỉ có một Thiên Chúa duy nhất, nhưng không phải là sự duy nhất đơn độc mà là sự duy nhất của tình yêu giữa ba ngôi: Cha, Con và Thánh Thần.*

*“Vậy các con hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (Mt 28,19; x.Mt 28,16-20)*

## I. KINH THÁNH NÓI GÌ?

Trong Cựu ước, Thiên Chúa đã tỏ cho ta biết Ngài là Thiên Chúa duy nhất, ngoài Ngài ra không có Thiên Chúa nào khác, chỉ có mình Ngài là Đấng hằng có đời đời, là Đấng vô cùng thánh thiện, chân thật và công minh, hằng yêu thương chăm sóc ta luôn (x. Đnl 6,4; 5,6-10).

Sang Tân ước, Chúa Giêsu là Con Một Thiên Chúa đã làm người để tỏ cho ta biết thêm rằng Thiên Chúa duy nhất nhưng không đơn độc, vì Thiên Chúa là tình yêu. Thiên Chúa là tình yêu không phải chỉ vì Thiên Chúa yêu thương ta vô cùng nhưng chính vì bản thân Thiên Chúa mãi mãi là Ba Ngôi yêu thương nhau thắm thiết : Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần (x. Mt 28,19). Ba Ngôi phân biệt với nhau, Ngôi này không phải là Ngôi kia. Từ muôn thuở, Chúa Cha sinh ra Chúa Con và cũng từ muôn thuở, Chúa Thánh Thần bởi Chúa Cha và Chúa Con mà ra. Tuy nhiên, Ba Ngôi không phải ba Thiên Chúa riêng rẽ mà chỉ là một Thiên Chúa duy nhất, vì tất cả nơi mỗi Ngôi cũng là tất cả nơi hai Ngôi kia và Ba Ngôi luôn kết hợp khắn khít nên một với nhau không thể phân ly.

Ba Ngôi hiệp nhất với nhau: Ba Ngôi cùng một lòng, một ý, một quyền năng, một hành động cứu rỗi. Ba Ngôi yêu thương nhau tha thiết gắn bó đến độ Ba Ngôi chỉ là một Thiên Chúa duy nhất mà thôi (x. Ga 14,10-11; 1Cr 12,4-6).

Ba Ngôi hiệp nhất với nhau mà vẫn là ba, vì Ba Ngôi rất kính trọng nhau nên không ngôi nào bị biến mất hoặc bị mờ nhạt đi, nhưng mỗi ngôi đều nhờ hai ngôi kia mà thêm nổi rõ tính độc đáo của mình trong sự hài hoà với cả ba (x. Ga 15,26; 16,13-15).

Đây là một mầu nhiệm vượt quá mọi trí hiểu con người, nay Thiên Chúa tỏ cho ta biết là để dẫn ta vào kết hợp nên một với Ba Ngôi Thiên Chúa. Chính qua bí tích Rửa tội nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, ngay từ bây giờ ta được mời gọi để là nơi cư ngụ của Ba Ngôi chí thánh: *“Ai yêu mến Ta thì sẽ giữ lời Ta, Cha Ta sẽ yêu mến người ấy. Và Chúng Ta sẽ đến đặt chỗ ở nơi người ấy”* (Ga 14,23-26).

## II. HỘI THÁNH TUYÊN XƯNG

Trong lịch sử, đã có một số Kitô-hữu cắt nghĩa sai lạc về Chúa Kitô, và từ đó cũng kéo theo cái nhìn không đúng về Ba Ngôi Thiên Chúa. Hội thánh toàn cầu đã nhóm họp nhiều công đồng để xác định rõ đức tin của mình về Thiên Chúa Ba Ngôi như sau: “Chỉ có một Thiên Chúa độc nhất, chân thật, toàn năng, bất biến và đời đời, là Cha, Con và Thánh Thần, duy nhất nơi bản tính, phân biệt làm ba nơi ngôi vị: Ngôi Cha là Đấng sinh hạ, Ngôi Con được Ngôi Cha sinh ra, và Thánh Thần bởi Ngôi Cha và Ngôi Con mà ra”.

Muốn tránh dẫm lên vết chân của các lạc thuyết, ta cần nhớ rằng Thiên Chúa là Đấng đang mời gọi ta chứ không phải là một vấn đề hay một bài toán để giải quyết. Nếu Thiên Chúa nằm trong sự giải quyết của con người thì không còn phải là Thiên Chúa nữa mà chỉ là sản phẩm do trí óc chật hẹp của con người. Thiên Chúa vượt quá trí óc ta vì chính Ngài đã dựng nên trí óc ta.

Khi tuyên xưng mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi, ta quả quyết hai điều này :



- Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần là ba ngôi vị phân biệt nhau. Chúa Cha không phải là Chúa Con, Chúa Con không phải là Chúa Thánh Thần và Chúa Thánh Thần không phải là Chúa Cha ;
- Thế nhưng, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần chỉ là một Thiên Chúa mà thôi (x. 2Cr 13,13).

Để giúp ta hiểu được đôi phần về sự duy nhất và phong phú của Thiên Chúa, Kinh thánh dùng cách nói: “Thiên Chúa là tình yêu” (1Ga 4,8). Trong tình yêu, phải có ít nhất là hai ngôi vị phân biệt với nhau mới có thể gọi là yêu nhau. Khi yêu nhau, một đảng người ta ước ao gắn bó với nhau nên một, và đảng khác, bản sắc riêng của mỗi ngôi vị lại nhờ tình yêu mà được nổi bật lên chứ không bị hoà tan biến mất trong một ngôi vị khác. Tình yêu đưa đến hiệp nhất rồi lại mở rộng ra làm phát sinh sự sống lan tràn.

Từ đời đời Chúa Cha sinh ra Chúa Con cách mầu nhiệm, nên ta nói Chúa Con nhiệm sinh bởi Chúa Cha. Từ đời đời, Chúa Cha và Chúa Con yêu thương nhau vô cùng, làm phát xuất Chúa Thánh Thần, nên ta nói: Chúa Thánh Thần nhiệm xuất bởi Ngôi Nhất và Ngôi Hai.

Thiên Chúa tỏ cho ta biết mầu nhiệm Ba Ngôi để mời gọi ta thông phần vào sự sống của chính Ba Ngôi, góp phần làm cho gia đình cũng như dân tộc và Hội thánh thành cộng đoàn yêu thương và hiệp nhất theo khuôn mẫu Thiên Chúa Ba Ngôi (x. Ga 14,23-26; 2Cr 13,13).

### **III. SỐNG TRONG THIÊN CHÚA BA NGÔI**

Có lúc bạn đã cầu nguyện với Chúa Cha, có lúc cầu nguyện với Chúa Giêsu và có lúc cầu nguyện với Chúa Thánh Thần. Giờ đây bạn hãy hướng lòng kết hợp với cả Ba Ngôi cùng một lúc. Bạn có thể hoà tâm tình với Chúa Con và xin ơn Chúa Thánh Thần tác động để thưa chuyện với Chúa Cha. Bạn cũng có thể hướng tới Ba Ngôi và nhớ lại mỗi Ngôi đang làm gì cho bạn: Chúa Cha đang sáng tạo nên bạn từng giây phút, Chúa Con đã cứu chuộc bạn và đang là thủ lãnh của bạn, Chúa Thánh Thần đang thánh hoá bạn.

Đặc biệt, bạn có thể cầu nguyện với cả Ba Ngôi Thiên Chúa bằng

dấu thánh giá và kinh sáng danh. Với dấu thánh giá, bạn làm mọi sự “nhân danh” Thiên Chúa Ba Ngôi, tức là bạn sống trong Thiên Chúa Ba Ngôi. Với kinh Sáng Danh, bạn hướng mọi sự lên Thiên Chúa Ba Ngôi. Sống theo kinh Sáng Danh, từ trong những điều rất nhỏ, dù là ăn uống, thở, suy nghĩ, nói, thỉnh lặng hoặc làm bất cứ việc gì, bạn đều làm tất cả cho vinh danh Thiên Chúa (x. Cl 3,17; 1Cr 10,31).

**Cầu nguyện:** *Kinh Sáng Danh.*

**Tâm niệm:** *Kỷ luật trật tự,  
Mọi sự nhịp nhàng.  
Thành công vẻ vang,  
Kết quả tốt đẹp.*



## GHI NHỚ

Trong Cựu ước, Thiên Chúa đã tỏ cho ta biết Ngài là Thiên Chúa duy nhất, ngoài Ngài ra không còn Thiên Chúa nào khác.

Trong Tân ước, Chúa Giêsu đã dạy cho ta biết Thiên Chúa là Đấng duy nhất nhưng Ngài có Ba Ngôi: Ngôi thứ nhất là Cha, Ngôi thứ hai là Con, Ngôi thứ ba là Thánh Thần.

Ba Ngôi hiệp nhất với nhau: Ba Ngôi cùng một lòng, một ý, một quyền năng, một hành động cứu rỗi. Ba Ngôi yêu thương nhau tha thiết gắn bó đến độ Ba Ngôi chỉ là một Thiên Chúa duy nhất mà thôi.

Ba Ngôi hiệp nhất với nhau mà vẫn là ba vì Ba Ngôi rất kính trọng nhau nên không ngôi nào bị biến mất hoặc bị mờ nhạt đi, nhưng mỗi ngôi đều nhờ hai ngôi kia mà thêm nổi rõ tính độc đáo của mình trong sự hài hoà với cả ba.

Thiên Chúa tỏ cho ta biết mầu nhiệm Ba Ngôi để mời gọi ta đến dự phần vào sự sống của Ba Ngôi và xây dựng Hội thánh thành nhân loại mới đầy yêu thương như Ba Ngôi Thiên Chúa yêu thương nhau.



## ***Bạn Có Biết ?***

### **KINH TIN KÍNH**

Kinh tin kính là lời tuyên xưng đức tin của các Kitô-hữu. Nó gồm tóm những điều Hội thánh tin.

Thời cổ, mỗi Hội thánh địa phương đều soạn lời tuyên xưng đức tin của mình. Do đó, ta còn giữ được nhiều bản kinh tin kính dài ngắn khác nhau, tất cả đều diễn tả cùng một nội dung là tin vào Thiên Chúa Ba Ngôi: Cha, Con và Thánh Thần.

Các kinh tin kính quen thuộc:

- Kinh tin kính đọc trong thánh lễ: Đây là kinh tin kính của hai công đồng Nikêa (325) và Constantinôp (381), diễn tả đức tin của toàn thể Hội thánh.

- Kinh tin kính trong sách kinh, gọi là kinh tin kính các thánh tông đồ. Người ta nói rằng trước khi chia tay đi truyền giáo mỗi người một nơi, các tông đồ đã cùng nhau tuyên xưng đức tin. Có 12 vị, mỗi vị đọc 1 câu, dệt thành kinh tin kính này

### **THẦN HỌC**

- Thần: *Thiên Chúa* ; học: *môn học*.

⇒ Thần học: *môn học về Thiên Chúa của đức tin, là Thiên Chúa đã mặc khải trong Kinh thánh.*

(Còn môn học chỉ dựa trên suy luận của lý trí để bàn về Thiên Chúa, gọi là “thần lý học”).

### **CÂU HỎI CUỐI PHẦN 4**

1. Trong hai năm qua, bạn đã cảm nghiệm thế nào về tình yêu của Chúa Cha, Chúa Giêsu và Chúa Thánh Thần dành cho bạn?
2. Giờ đây, bạn muốn mỗi ngày sẽ sống theo Lời Chúa Giêsu như thế nào?
3. Khi đọc kinh Tin kính trong thánh lễ, bạn tuyên xưng đức tin của người khác hay đức tin của chính bạn trong cộng đoàn Hội thánh?

## NGHI THỨC TUYÊN XÚNG ĐỨC TIN

*Nghi thức cử hành trong thánh lễ. Sau bài Tin mừng và bài giảng, giáo lý viên hướng dẫn các em tiến lên trước cộng đoàn và linh mục chủ sự.*

*GLV:* Kính thưa cha, con xin giới thiệu lên cha, những em đã học xong chương trình giáo lý khối Kinh thánh và đã chuẩn bị tâm hồn để đích thân tuyên xưng đức tin trước toàn thể cộng đoàn dân Chúa hôm nay.

*LM:* Con có biết chắc các em này xứng đáng không?

*GLV:* Sau thời gian hướng dẫn các em, nhờ ơn Chúa giúp, con xác nhận những em này được coi là xứng đáng.

*LM:* Chúng con thân mến, cha vui mừng được chứng kiến sự tuyên xưng đức tin của chúng con. Chúng con hiểu việc tuyên xưng này như thế nào?

*HS:* Thưa cha, chúng con biết ơn Hội thánh đã chuyển trao đức tin cho chúng con qua cha mẹ, người đỡ đầu, các giáo lý viên và các chủ chăn trong Hội thánh. Nay, sau khi đã học hỏi và cầu nguyện, chúng con muốn tự mình tuyên xưng đức tin trước toàn thể cộng đoàn dân Chúa và nói lên quyết tâm sống đức tin đó.

*LM:* Chúng con sẽ sống đức tin của mình hằng ngày như thế nào?

*HS:* Thưa cha, theo gương Mẹ Maria và các thánh, nhờ ơn Chúa giúp, chúng con quyết mỗi ngày một sống gắn bó với Chúa Giêsu Kitô hơn. Chúng con quyết luôn làm đẹp lòng Chúa Thánh Thần để sống xứng đáng là con cái Chúa Cha. Chúng con quyết thẳng tiến chính mình trên con đường nên thánh bằng vui vẻ, chuyên cần và phục vụ.

*LM:* Vậy chúng con hãy trông cậy vào ơn Chúa và tuyên xưng đức tin.

*Các em mỗi người tự nói tên mình và sau đó cùng tuyên xưng:*

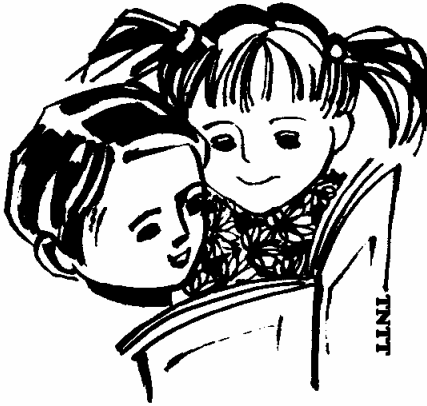
- Tôi là:.....

- Tôi là:.....

Vững tin vào tình thương của Thiên Chúa Ba Ngôi, trong niềm hiệp thông với Hội thánh hữu hình và vô hình, hôm nay, trước mặt cha chủ sự và cộng đoàn, tôi xin công khai tuyên xưng đức tin của Hội thánh Công giáo:

Tôi tin kính một Thiên Chúa là Cha toàn năng ... *(Đọc đồng dạng từng mệnh đề của kinh Tìn kính, sau mỗi câu, ngắt đều và rõ).*

*Sau lời tuyên xưng của các em, cha chủ sự trao Kinh thánh và nến sáng cho từng em. Ngài nói vắn tắt đôi lời nhắn nhủ rồi mời gọi cộng đoàn cầu nguyện chung. Một số em thay lời các bạn, xướng lên những lời nguyện mà chính các em đã tự viết lấy. Cha chủ sự dâng lời nguyện chung. Nghi thức kết thúc và thánh lễ tiếp tục.*





## PHỤ LỤC

### BẢN VĂN LỜI CHÚA CHO CÁC GIỜ HỌC

*Bản dịch dùng trong sách này là của Ủy Ban Phụng Tự trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. Lời lẽ hơi khác với bản dịch trong quyển Kinh Thánh bạn đang dùng, nhưng nội dung giống nhau.*

#### 4. Con có một tổ quốc

✧ 2 Macabê 8,16-21 (Bản dịch CGKPV)

*Bài trích sách Macabê quyển thứ 2.*

<sup>16</sup>Vậy ông Giuda Macabê tập hợp dân quân lại, sĩ số chừng sáu ngàn. Ông khích lệ cho họ đừng sợ kẻ thù tác oai tác quái, cũng đừng vì thấy các dân vô cớ đem nhiều quân đến đánh mà sợ. Ông khuyên họ hãy can đảm chiến đấu, <sup>17</sup>đừng bao giờ quên là chúng đã xúc phạm nặng nề đến Nơi Thánh, đã ngược đãi hành hạ dân thành, và còn phế bỏ truyền thống của cha ông. <sup>18</sup>Ông nói: “Quả thật, bọn chúng vừa cạy vào khí giới, vừa cạy vào lòng dũng cảm của mình, còn chúng ta, chúng ta tin cậy vào Thiên Chúa Toàn Năng. Trong nháy mắt, Ngài có thể triệt hạ không những bất cứ ai chống lại chúng ta, mà còn có thể triệt hạ toàn thế giới.” <sup>19</sup>Ông còn kể lại cho họ biết tổ tiên đã được ơn phù trợ như thế nào: chẳng hạn dưới thời Xankêríp, một trăm tám mươi ngàn người đã bị tiêu diệt. <sup>20</sup>Rồi trong trận chiến đánh người Galát ở Babylon cũng vậy: số người tham chiến tất cả chỉ có tám ngàn, cộng thêm bốn ngàn quân Makêđonia, thế mà lúc quân Makêđonia gặp khó khăn, thì tám ngàn người kia đã tiêu diệt được một trăm hai mươi ngàn địch: chính nhờ có Chúa Trời cứu giúp mà họ đã thắng lớn. <sup>21</sup>Nhờ lời ông nói mà dân quân thêm can đảm và sẵn sàng chết vì Lễ Luật, vì tổ quốc.

#### 5. Thiên Chúa đã sai Con Ngài đến

✧ Galata 4,4-7

*Bài trích thư thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Galata*

Anh em thân mến, <sup>4</sup>khi thời gian tới lúc viên mãn, Thiên Chúa đã

sai Con của Ngài đến, sinh bởi người nữ, sinh dưới ách lề luật, <sup>5</sup>để cứu chuộc những người sống dưới ách lề luật, ngõ hầu chúng ta được nhận làm nghĩa tử. <sup>6</sup>Sở dĩ anh em được làm con, là vì Thiên Chúa đã sai Thánh Thần của Con Ngài vào tâm hồn chúng ta mà kêu lên rằng: “Abba”, nghĩa là “Lạy Cha”. <sup>7</sup>Thế nên, anh em không còn là nô lệ, nhưng là con, mà nếu là con, thì cũng là người thừa kế, nhờ Thiên Chúa.

## 6. Chúa Giêsu ở Nazarét: Sống mỗi ngày thật đẹp

✧ *Luca 2,51-52*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca*

<sup>51</sup>Bấy giờ Ngài theo hai ông bà trở về Nazareth, và vâng phục hai ông bà. Mẹ Ngài thì ghi nhớ tất cả những điều đó trong lòng. <sup>52</sup>Còn Chúa Giêsu càng thêm tuổi càng thêm khôn ngoan và đầy ân sủng, trước mặt Thiên Chúa và người ta.

## 7. Dạy men Tin mừng 2: Sống tốt với hàng xóm láng giềng

✧ *Luca 10,25-37*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca.*

<sup>25</sup>Khi ấy, có một người thông luật đứng dậy hỏi Chúa Giêsu để thử Ngài: “Thưa Thầy, tôi phải làm gì để được thừa hưởng sự sống đời đời.”

<sup>26</sup>Ngài nói với ông: “Trong Lề luật đã viết gì? Ông đọc làm sao?”

<sup>27</sup>Ông trả lời: “Người hãy yêu mến Chúa là Thiên Chúa người hết lòng, hết linh hồn, hết sức và hết trí khôn người, và người thân cận như chính mình.”

<sup>28</sup>Chúa Giêsu nói: “Ông đã trả lời đúng, hãy làm như vậy và ông sẽ được sống.”

<sup>29</sup>Nhưng người đó muốn biện hộ mình, nên nói với Chúa Giêsu: “Nhưng ai là người thân cận của tôi?”

<sup>30</sup>Chúa Giêsu nói tiếp: “Có một người kia đi từ Giêrusalem xuống Giêricô, và rơi vào tay bọn cướp, chúng bóc lột người ấy, đánh như tử rồi bỏ đi, để mặc người ấy nửa sống nửa chết. <sup>31</sup>Tình cờ, có một tư tế cũng đi qua đường đó, trông thấy nạn nhân, ông tránh qua một bên mà đi.



<sup>32</sup>Cũng vậy, một thầy Lêvi đi đến đó, trông thấy nạn nhân, cũng tránh qua một bên mà đi.

<sup>33</sup>Nhưng một người xứ Samaria đi đường, đến gần người ấy, trông thấy thế thì chạnh lòng thương. <sup>34</sup>Ông lại gần, xúc dầu và rượu rồi băng bó vết thương, ông đỡ nạn nhân lên lừa của mình, đưa về quán trọ săn sóc. <sup>35</sup>Hôm sau, ông lấy ra hai quan tiền trao cho chủ quán và nói: “Ông hãy săn sóc người ấy và nếu còn tốn phí hơn bao nhiêu, khi trở về, tôi sẽ trả lại ông.”

<sup>36</sup>Theo ông nghĩ, ai trong ba người đó là người thân cận của kẻ bị rơi vào tay bọn cướp?”

<sup>37</sup>Người thông luật trả lời: “Người đã tỏ lòng thương xót với kẻ ấy.” Và Chúa Giêsu nói với ông: “Ông cũng hãy đi và làm như vậy.”

## **8. Đức Giêsu sáng suốt chiến thắng cám dỗ**

✧ *Mátthêu 4,1-11*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu*

<sup>1</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu được Thánh Thần hướng dẫn vào sa mạc để chịu ma quỷ cám dỗ. <sup>2</sup>Ngài đã ăn chay bốn mươi đêm ngày, sau đó Ngài thấy đói. <sup>3</sup>Tên cám dỗ đến gần Ngài và nói: “Nếu ông là Con Thiên Chúa, hãy khiến những hòn đá này biến thành bánh.” <sup>4</sup>Nhưng Chúa Giêsu đáp lại: “Có lời chép rằng: Ngài ta sống không nguyên bởi bánh, nhưng bởi mọi lời do miệng Thiên Chúa phán ra.”

<sup>5</sup>Bấy giờ ma quỷ đưa Ngài lên thành thánh, và đặt Ngài trên nơi cao nhất của Đền thờ, <sup>6</sup>rồi nói với Ngài rằng: “Nếu ông là Con Thiên Chúa, hãy gieo mình xuống đi. Vì có lời chép rằng: Chúa sẽ ra lệnh cho các Thiên Thần lo cho ông, và các vị đó sẽ giữ ông trên tay, để ông khỏi vấp chân vào đá.”

<sup>7</sup>Chúa Giêsu đáp: “Cũng có lời chép rằng: ‘Người đừng thử thách Chúa, là Thiên Chúa người.’”

<sup>8</sup>Ma quỷ lại đưa Ngài lên núi rất cao; và chỉ cho Ngài xem thấy mọi nước thế gian và vinh quang của những nước đó, <sup>9</sup>rồi nói với Ngài rằng: “Tôi sẽ cho ông mọi sự đó, nếu ông sấp mình xuống thờ lạy tôi.” <sup>10</sup>Bấy

giờ Chúa Giêsu nói với nó rằng: “Satan, hãy đi khỏi đây! Vì có lời chép rằng: “Người phải thờ lạy Chúa là Thiên Chúa người, và chỉ phụng sự một mình Ngài.”

<sup>11</sup>Bấy giờ ma quỷ bỏ Ngài mà đi, và đây các thiên thần tiến lại hầu hạ Ngài.

## 9. Lên đường theo Chúa

✧ *Gioan 1,35-51*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>35</sup>Khi ấy, ông Gioan đang đứng với hai người trong nhóm môn đệ của ông <sup>36</sup>và nhìn theo Chúa Giêsu đang đi mà nói: “Đây Chiên Thiên Chúa”. <sup>37</sup>Hai môn đệ nghe ông nói, liền đi theo Chúa Giêsu. <sup>38</sup>Chúa Giêsu quay lại, thấy họ đi theo mình thì nói với họ: “Các anh tìm gì?”. Họ thưa với Ngài: “Rabbi - nghĩa là thưa Thầy - Thầy ở đâu?” <sup>39</sup>Ngài đáp: “Hãy đến và các anh sẽ thấy”. Họ đã đến và xem thấy chỗ Ngài ở, và ở lại với Ngài ngày hôm ấy, lúc đó vào khoảng giờ thứ mười.

<sup>40</sup>Ông Anrê, em ông Simon Phêrô, là một trong hai người đã nghe ông Gioan nói và đã đi theo Chúa Giêsu. <sup>41</sup>Ông gặp anh mình là Simon trước hết và nói với anh: “Chúng tôi đã gặp Đấng Messia - nghĩa là Đấng Kitô”. <sup>42</sup>Và ông dẫn anh mình tới Chúa Giêsu. Chúa Giêsu nhìn ông Simon và nói: “Anh là Simon, con ông Gioan, anh sẽ được gọi là Kêpha, nghĩa là Đá”.

<sup>43</sup>Khi ấy Chúa Giêsu quyết định đi Galilêa. Ngài gặp ông Philipphê và nói với ông: “Hãy theo Tôi”. <sup>44</sup>Ông Philipphê là người Bethsaida, quê quán của các ông Anrê và Phêrô.

<sup>45</sup>Ông Philipphê đến gặp Nathanael và nói với ông: “Chúng tôi đã gặp Đấng mà Môsê đã ghi trong Luật và các Tiên tri nói đến: đó là Đức Giêsu con ông Giuse, người Nazareth”. <sup>46</sup>Ông Nathanael nói: “Từ Nazareth nào có cái chi hay?” Ông Philipphê trả lời: “Hãy đến mà xem”. <sup>47</sup>Chúa Giêsu thấy Nathanael đi về phía mình, thì nói về ông: “Đây đúng thật là người Israel, nơi ông không có gì gian dối”. <sup>48</sup>Ông Nathanael hỏi: “Sao Ngài biết tôi?” Chúa Giêsu trả lời: “Trước khi

Philipphê gọi anh, lúc anh còn ở dưới cây vả thì Tôi đã thấy anh”.  
<sup>49</sup>Ông Nathanael thưa lại rằng: “Lạy Thầy, Thầy là Con Thiên Chúa, là Vua Israel”.<sup>50</sup>Chúa Giêsu trả lời: “Có phải vì Tôi nói với anh rằng: Tôi đã thấy anh dưới cây vả, nên anh tin chẳng? Anh sẽ thấy những điều cao trọng hơn thế nữa”.<sup>51</sup>Và Ngài nói với ông: “Quả thật, quả thật, Tôi nói với các anh, các anh sẽ thấy trời mở ra và các Thiên thần của Thiên Chúa lên xuống trên Con Người”.

## 10. Lạy Cha chúng con ở trên trời

✧ *Mátthêu 6,7-13*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.*

<sup>7</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu nói với các môn đệ rằng: “Khi cầu nguyện, các con đừng lải nhải như dân ngoại: họ tưởng hễ nói nhiều sẽ được nhậm lời. <sup>8</sup>Đừng bắt chước họ, vì Cha các con biết rõ các con cần gì trước khi các con xin Ngài. <sup>9</sup>Vậy các con hãy cầu nguyện như thế này:

Lạy Cha chúng con ở trên trời, chúng con nguyện danh Cha cả sáng,<sup>10</sup>Nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.  
<sup>11</sup>Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày, <sup>12</sup>và tha tội chúng con, như chúng con cũng tha cho người có lỗi với chúng con, <sup>13</sup>xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ, nhưng cứu chúng con cho khỏi sự dữ.

<sup>14</sup>Vì nếu các con có tha thứ cho người ta những lỗi lầm của họ, thì Cha các con, Đấng ngự trên trời, mới tha thứ cho các con. <sup>15</sup>Nhưng nếu các con không tha thứ cho người ta, thì Cha các con cũng chẳng tha thứ lỗi lầm cho các con.”

## 11. Dạy men Tin mừng 3: Theo sát bước chân Thầy

✧ *Mc 10,17-27*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Máccô.*

<sup>17</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu vừa lên đường, thì có một người chạy lại, quì trước mặt Người và hỏi : “Thưa Thầy nhân lành, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?”

<sup>18</sup>Chúa Giêsu trả lời : “Sao anh gọi tôi là nhân lành? Không có ai là nhân lành, trừ một mình Thiên Chúa. <sup>19</sup>Anh đã biết các điều răn : đừng giết người, đừng ngoại tình, đừng trộm cắp, đừng làm chứng gian, đừng lường gạt, hãy thảo kính cha mẹ.”

<sup>20</sup>Người ấy thưa : “Thưa Thầy, tất cả những điều đó tôi đã giữ từ thuở nhỏ.”

<sup>21</sup>Bấy giờ Chúa Giêsu chăm chú nhìn người ấy, đem lòng yêu thương và bảo : “Anh chỉ còn thiếu một điều là hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo khó và anh sẽ có một kho báu trên trời, rồi hãy đến theo tôi.” <sup>22</sup>Nghe những lời đó, anh ta sụ nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải.

<sup>23</sup>Chúa Giêsu nhìn chung quanh, và nói với các môn đệ : “Những người giàu có vào Nước Thiên Chúa khó biết bao.” <sup>24</sup>Các môn đệ sửng sốt vì những lời đó. Nhưng Chúa Giêsu lại nói tiếp : “Hỡi các con, vào được Nước Thiên Chúa thì khó biết bao. <sup>25</sup>Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu có vào Nước Thiên Chúa.”

<sup>26</sup>Các ông hết sức kinh ngạc nói với nhau : “Thế thì ai có thể được cứu độ?”

<sup>27</sup>Chúa Giêsu chăm chú nhìn các ông, và nói : “Đối với loài người thì không thể được, nhưng không phải thế đối với Thiên Chúa, vì mọi sự đều có thể đối với Thiên Chúa.”

## **12. Đức Giêsu yêu thương những người yếu đuối**

✧ *Mátthêu 11,25.28-30*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.*

<sup>25</sup>Khi ấy Chúa Giêsu lên tiếng nói rằng: “<sup>28</sup>Hãy đến với Ta, hỡi tất cả những ai lao nhọc và gánh nặng, Ta sẽ bổ sức cho các ngươi. <sup>29</sup>Hãy mang lấy ách của Ta và hãy học với Ta, vì Ta dịu hiền và khiêm nhượng trong lòng, và tâm hồn các ngươi sẽ tìm được sự nghỉ ngơi. <sup>30</sup>Vì ách của Ta thì êm ái và gánh của Ta thì nhẹ nhàng.”

### 13. Ngài đúng là Đấng phải đến

✧ *Mátthêu 11,2-6*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.*

<sup>2</sup>Trong tù, ông Gioan nghe biết những việc Đức Kitô làm, liền sai môn đệ đến hỏi Ngài rằng: <sup>3</sup>“Có phải Ngài là Đấng phải đến hay là chúng tôi còn phải đợi người khác?” <sup>4</sup>Đức Giêsu đáp: “Các anh đi tin lại cho ông Gioan mọi điều tai nghe mắt thấy: <sup>5</sup>Người mù được sáng mắt, người què được đi, người phong hủi được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại, kẻ nghèo được nghe loan báo Tin Mừng, <sup>6</sup>và phúc thay người nào không vấp ngã vì Ta.”

### 14. Nhận biết Đức Giêsu là Đấng Cứu Thế

✧ *Mátthêu 11,25-27*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.*

<sup>25</sup>Khi ấy Chúa Giêsu lên tiếng nói rằng: “Lạy Cha là Chúa trời đất, Con xưng tụng Cha, vì Cha đã giấu không cho những người khôn ngoan thông thái biết những điều ấy, mà lại mạc khải cho những người bé mọn. <sup>26</sup>Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha. <sup>27</sup>Mọi sự đã được Cha Ta trao phó cho Ta; không ai biết Con, trừ ra Cha và cũng không ai biết Cha, trừ ra Con và người mà Con muốn mạc khải cho.”

### 15. Sáng suốt nhận định

✧ *Luca 10,38-42*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca.*

<sup>38</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu vào một làng kia, có một phụ nữ tên là Martha đón Ngài vào nhà mình. <sup>39</sup>Bà có người em gái tên là Maria ngồi bên chân Chúa mà nghe lời Ngài. <sup>40</sup>Martha bận rộn với việc phục vụ. Bà đứng lại và nói: “Thưa Thầy, em con để con phục vụ một mình mà Thầy không quan tâm sao? Vậy xin Thầy bảo em con giúp con với.”

<sup>41</sup>Chúa đáp: “Martha, Martha, con bồn chồn lo lắng về nhiều chuyện, <sup>42</sup>chỉ có một điều cần mà thôi; Maria đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị ai lấy mất.”

## 16. Phần các con, các con bảo Thầy là ai ?

✧ *Mátthêu 16,13-20*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Matthêu.*

<sup>13</sup> Khi ấy, Chúa Giêsu đến vùng Cêsarêa Philipphê và hỏi các môn đệ: "Người ta bảo Con Người là ai ?"

<sup>14</sup> Các ông thưa: "Người thì bảo là Gioan Tẩy Giả, người thì bảo là Êlia, người khác lại bảo là Giêrêmia hay một tiên tri nào đó".

<sup>15</sup> Ngài nói với họ: "Phần các con, các con bảo Thầy là ai ?"

<sup>16</sup> Simon Phêrô thưa: "Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống".

<sup>17</sup> Chúa Giêsu nói: "Này Simon con ông Giona, con có phúc, vì không phải xác thịt hay máu huyết mạc khải cho con, nhưng là Cha Thầy, Đấng ngự trên trời.

<sup>18</sup> Phần Thầy, Thầy bảo cho con biết: Con là Phêrô, (nghĩa là Đá), trên đá này Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy ; và cửa địa ngục sẽ không thắng được.

<sup>19</sup> Thầy sẽ trao cho con chìa khóa nước trời ; điều gì con cầm buộc dưới đất, trên trời cũng cầm buộc, và điều gì con tháo cởi dưới đất, trên trời cũng tháo cởi".

<sup>20</sup> Bấy giờ Ngài truyền cho các môn đệ đừng nói cho ai biết Ngài là Đức Kitô.

## 17. Dậy men Tin mừng 4: Tình Bạn

✧ *Huấn ca 6,5-17*

*Bài trích sách Huấn Ca.*

<sup>5</sup>Miệng ngọt ngào được thêm bạn hữu, môi duyên dáng vồn vã hỏi chào. <sup>6</sup>Con hãy có nhiều người quen biết, nhưng bạn tâm phúc giữa muôn người hãy chọn một.

<sup>7</sup>Nếu con muốn kiếm bạn, hãy thử trước đã, đừng vội vàng tin cậy vào nó. <sup>8</sup>Vì có người chỉ thành bạn lúc gặp may, còn lúc khốn khổ không

còn đứng vững. <sup>9</sup>Có bạn bè thay lòng đổi dạ thành kẻ thù, đem tiết lộ điều xích mích, khiến con phải xấu hổ. <sup>10</sup>Có người là bạn khi cùng bàn ăn uống, nhưng lúc túng thiếu chẳng thấy mặt đâu.

<sup>14</sup>Người bạn trung tín là nơi nương tựa vững chắc, ai quen được, như gặp một kho tàng. <sup>15</sup>Thật là điều vô giá khi có được một người bạn trung tín, cao quý không sao sánh được.

<sup>16</sup>Người bạn trung tín là phương thuốc mang lại sự sống, ai kính sợ Chúa, mới gặp được. <sup>17</sup>Ai kính sợ Thiên Chúa, sẽ có bạn chân tình, vì nó sao, bạn nó cũng vậy.

## 18. Chúa Giêsu bị chống đối

✧ *Marcô 8,27-33*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô.*

<sup>27</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu và các môn đệ của Ngài đi đến các làng thuộc miền Xêsarê Philipphê. Dọc đường, Ngài hỏi các môn đệ: “Người ta nói Thầy là ai?”

<sup>28</sup>Các ông trả lời: “Thưa là Gioan Tẩy Giả, những người khác nói là Êlia, số khác lại cho là một trong các tiên tri.”

<sup>29</sup>Rồi Ngài hỏi họ: “Còn các con, các con nói Thầy là ai?”

Phêrô trả lời: “Thầy là Đức Kitô.” <sup>30</sup>Ngài nghiêm cấm các ông không được nói với ai về Ngài.

<sup>31</sup>Và Ngài bắt đầu dạy các ông rằng: “Con Người sẽ phải chịu đau khổ nhiều, sẽ bị các kỳ mục, các thượng tế, các luật sĩ loại bỏ và giết chết, rồi sau ba ngày sẽ sống lại”; <sup>32</sup>và Ngài công khai nói điều đó.

Bấy giờ Phêrô kéo riêng Ngài ra và lên tiếng trách Ngài. <sup>33</sup>Nhưng Ngài quay lại nhìn các môn đệ và quở trách Phêrô: “Satan, hãy lui ra sau ta, vì ngươi không biết những điều thuộc về Thiên Chúa, nhưng chỉ biết những điều thuộc về loài người.”

## 19. Bữa tiệc ly và bí tích Thánh Thể

✧ *Gioan 13,1-15*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>1</sup>Trước ngày lễ Vượt Qua, Chúa Giêsu biết đã đến giờ Ngài phải bỏ thế gian này mà về cùng Cha, Ngài đã yêu thương những kẻ thuộc về mình còn đang ở thế gian, thì đã yêu thương họ đến cùng. <sup>2</sup>Trong bữa ăn tối, Ma quỷ gieo vào lòng Giuđa, con của Simon Iscariô ý định nộp Ngài. <sup>3</sup>Ngài biết rằng Cha đã trao phó mọi sự trong tay Ngài, và vì Ngài bởi Thiên Chúa mà đến và đi về cùng Thiên Chúa. <sup>4</sup>Ngài trỗi dậy, rồi bần ăn, cởi áo, lấy khăn mà thắt lưng. <sup>5</sup>Rồi Ngài đổ nước vào chậu, bắt đầu rửa chân cho các môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau. <sup>6</sup>Vậy Ngài đến chỗ ông Simon Phêrô. Ông thưa với Ngài: “Thưa Thầy, Thầy mà lại rửa chân cho con sao?” <sup>7</sup>Chúa Giêsu nói: “Việc Thầy làm bây giờ con chưa hiểu, nhưng sau này con sẽ hiểu. <sup>8</sup>Ông Phêrô thưa lại: “Không đời nào Thầy lại rửa chân cho con.” Chúa Giêsu bảo: “Nếu Thầy không rửa chân cho con, con sẽ không được dự phần với Thầy.” <sup>9</sup>Ông Simon Phêrô nói với Ngài: “Thưa Thầy, xin Thầy rửa không những chân con, mà cả tay và đầu nữa.” <sup>10</sup>Chúa Giêsu nói: “Ai mới tắm rồi thì chỉ cần rửa chân, vì toàn thân đã sạch; các con đã sạch, nhưng không phải tất cả đều.” <sup>11</sup>Thật vậy, Ngài biết ai sẽ nộp Ngài nên mới nói: “Không phải tất cả các con đều sạch đâu.”

<sup>12</sup>Sau khi đã rửa chân cho các ông, Ngài mặc áo lại, và khi đã về chỗ cũ, Ngài nói: “Các con có hiểu việc Thầy vừa làm cho các con không? <sup>13</sup>Các con gọi Ta là “Thầy” và là “Chúa” thì phải lắm, vì đúng thật Thầy như vậy. <sup>14</sup>Vậy nếu Ta là Chúa và là Thầy mà còn rửa chân cho các con, thì các con cũng phải rửa chân cho nhau. <sup>15</sup>Vì Thầy đã nêu gương cho các con, để Thầy đã làm cho các con như thế nào thì các con cũng làm như vậy.”

## 20. Đức Giêsu chết để chiến thắng đau khổ và sự chết

✧ *Mátthêô 26,36-46*

*Bài Thương khó Đức Giêsu Kitô theo thánh Matthêô*

<sup>36</sup>Bấy giờ Chúa Giêsu cùng đi với các ông đến một nơi gọi là Giết-sê-mani. Ngài nói với các môn đệ: “Các con hãy ngồi đây, đang khi



Thầy đến dâng kia cầu nguyện.”<sup>37</sup> Rồi Ngài đưa ông Phêrô và hai người con ông Giêbêđê đi theo, Ngài bắt đầu cảm thấy buồn phiền và sầu não.<sup>38</sup> Bấy giờ, Ngài nói với họ: “Linh hồn Thầy buồn sầu đến nỗi chết được, các con hãy ở lại đây và thức với Thầy.”<sup>39</sup> Tiến xa hơn một chút, Ngài sắp mặt xuống cầu nguyện rằng: “Lạy Cha, nếu được, xin cho Con khỏi chén này; nhưng không phải như ý Con muốn, mà theo ý Cha.”<sup>40</sup> Ngài trở lại với các môn đệ và thấy các ông đang ngủ, liền nói với ông Phêrô: “Lẽ nào các con không thức với Thầy được một giờ sao?”<sup>41</sup> Hãy tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi sa chước cám dỗ; vì tinh thần thì hăng hái, nhưng xác thịt thì yếu đuối.”<sup>42</sup> Ngài lại đi cầu nguyện lần thứ hai và nói: “Lạy Cha, nếu chén này không thể qua đi mà Con phải uống, thì xin cho ý Cha được thể hiện.”<sup>43</sup> Rồi Ngài trở lại và thấy các ông còn ngủ; vì mắt họ nặng trĩu.<sup>44</sup> Ngài để mặc các ông, đi cầu nguyện lần thứ ba và vẫn nói lại những lời như trước.<sup>45</sup> Bấy giờ Ngài trở lại với các môn đệ và nói: “Các con cứ ngủ và nghỉ ngơi đi; này sắp đến giờ Con Người sẽ bị nộp trong tay những kẻ tội lỗi.”<sup>46</sup> Hãy tỉnh dậy, chúng ta đi; này kẻ nộp Thầy đã tới gần.”

## 21. Dậy men Tin mừng 5: Sống có kỷ luật

✧ *Daniel 1,3-20*

*Bài trích sách Daniel*

<sup>3</sup>Nhà vua truyền cho quan thái giám Asponát lựa ít người con cái Israel thuộc hoàng tộc và hàng quý phái, <sup>4</sup>những thanh niên thân mình lành lặn, vẻ mặt xinh xắn, tinh khôn, thông minh, hiểu biết và có khả năng phục vụ đền vua. <sup>5</sup>Vua phân định cho họ mỗi ngày một phần ăn thịnh soạn và rượu uống của vua. Người ta phải đào tạo họ trong ba năm và sau đó họ sẽ được vào hầu trước mặt vua. <sup>6</sup>Trong số các con cái dân Giuđa ấy có Daniel, Khanania, Misael và Azaria. <sup>7</sup>Quan thái giám đặt tên cho chúng. Ông đặt tên cho Daniel Belsassa, Khanania là Sadrac, Misael là Mêsac và Azaria là Abét Nôgô. <sup>8</sup>Phần Daniel những quyết trong lòng sẽ không để mình bị ô uế do thức ăn thịnh soạn và rượu của nhà vua. Cậu tìm cách dàn xếp với quan thái giám để khỏi bị nhiễm ố. <sup>9</sup>Thiên Chúa đã ban cho Daniel gặp được nhân hậu từ tâm nơi quan thái giám. <sup>10</sup>Quan này nói với Daniel rằng: “Ta sợ đức vua. Ngài đã chỉ định đồ ăn thức uống cho các em. Ngài mà thấy mặt mũi các em gầy ốm

hơn các bạn cùng tuổi thì chính các em sẽ khiến ta mang tội trước mặt vua.”  
<sup>11</sup>Đaniel thưa với quan thái giám: <sup>12</sup>”Xin quan cứ thử cho chúng em ăn rau uống nước trong mười ngày, <sup>13</sup>rồi quan nhìn sắc mặt chúng em và sắc mặt những bạn dùng thức ăn của nhà vua. Lúc đó quan thấy thế nào thì cứ xử với các tội tớ của quan như vậy.” <sup>14</sup>Quan chấp nhận lời họ xin và thử họ trong mười ngày. <sup>15</sup>Hết mười ngày, quan thấy các cậu sắc mặt hồng hào, da thịt đầy đặn hơn tất cả những đứa đã dùng thức ăn của nhà vua. <sup>16</sup>Thế là từ đó viên giám thị cất phần thức ăn rượu uống của các cậu và chỉ cho ăn rau. <sup>17</sup>Bốn cậu ấy đã được Thiên Chúa ban cho tri thức và tinh thông chữ nghĩa đủ thứ với lẽ khôn ngoan. Riêng Đaniel còn được hiểu biết mọi thị kiến và điềm báo mộng. <sup>18</sup>Khi đến thời hạn phải đưa các cậu ra như vua đã truyền, thì quan thái giám đem họ ra trước mặt vua Nabucôđônôso. <sup>19</sup>Nhà vua nói chuyện với họ, và trong số các trẻ ấy không có em nào được như Đaniel, Khanania, Misael và Azaria. Thế là bốn cậu này được đứng đầu vua, <sup>20</sup>và khi vua hỏi các cậu về bất cứ điều gì cần đến sự khôn ngoan và tài trí, thì đều thấy các cậu trở vượt gấp mười lần hơn tất cả các thầy phù thủy và pháp sư trong toàn vương quốc.

## **22. Chúa đã chết và sống lại để cứu chuộc ta**

✧ *Mátthêu 28,1-10*

*Tìm Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu*

<sup>1</sup>Sau ngày sabbat, rạng ngày thứ nhất trong tuần, bà Maria Magdalêna và một bà Maria khác đến thăm mộ. <sup>2</sup>Và này đất rung chuyển mạnh vì Thiên Thần Chúa từ trời xuống và đến lăn tảng đá ra, rồi ngồi lên trên đó. <sup>3</sup>Dáng vẻ ngài như ánh chớp và áo ngài trắng như tuyết. <sup>4</sup>Vì khiếp sợ ngài, những lính canh run rẩy và hóa ra như chết. <sup>5</sup>Nhưng Thiên Thần bảo các phụ nữ rằng: “Này các bà, đừng sợ. Ta biết các bà tìm Chúa Giêsu, Đấng đã chịu đóng đinh. <sup>6</sup>Ngài không có ở đây vì Ngài đã sống lại như Ngài đã nói. Các bà hãy đến mà xem nơi đã đặt Ngài. <sup>7</sup>Và mau mau đi nói với các môn đệ Ngài rằng: ‘Ngài đã sống lại từ cõi chết và kìa Ngài đến xứ Galilêa trước các ông; ở đó các ông sẽ thấy Ngài.’ Đây Ta đã nói cho các bà hay”. <sup>8</sup>Các bà vội ra khỏi mộ vừa sợ lại vừa rất đổi vui mừng, chạy đi báo tin cho các môn đệ Ngài.

<sup>9</sup>Và này Chúa Giêsu đón gặp các bà, Ngài nói: “Chào các bà”. Các bà tiến lại ôm chân Ngài và phục lạy Ngài. <sup>10</sup>Bấy giờ Chúa Giêsu nói với họ: “Các bà đừng sợ; hãy đi báo tin cho các anh em Thầy để họ trở về Galilêa, và ở đó họ sẽ thấy Thầy”.

## **23. Thiên Chúa giao hoà ta với Ngài**

✧ *Êphêsô 2,13-18*

*Bài trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Êphêsô.*

<sup>13</sup>Anh em thân mến, xưa kia anh em là những người ở xa, thì nay trong Đức Kitô Giêsu anh em đã nên gần nhờ máu Đức Kitô.

<sup>14</sup>Vì chính Ngài là sự bình an của chúng ta, Ngài đã làm cho đôi bên nên một, đã phá đổ bức tường ngăn cách là sự hận thù nhờ thân xác của Ngài, <sup>15</sup>tức là bãi bỏ lề luật cũ với những điều răn, để khi đem lại bình an, Ngài kiến tạo cả hai nên một con người mới trong chính mình, <sup>16</sup>và khi tiêu diệt sự thù hận nơi chính Ngài, Ngài dùng thập giá hoà giải đôi bên với Thiên Chúa trong một thân thể duy nhất.

<sup>17</sup>Và Ngài đến loan báo Tin Mừng bình an cho anh em là những người ở xa, và bình an cho những ai ở gần; <sup>18</sup>vì chính nhờ Ngài mà đôi bên chúng ta được đến cùng Chúa Cha trong một Thánh Thần.

## **24. Những người bạn của Chúa Giêsu**

✧ *Gioan 15,9-17*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>9</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu nói với các môn đệ: “Như Cha đã yêu mến Thầy, Thầy cũng yêu mến các con. Hãy ở lại trong tình yêu của Thầy. <sup>10</sup>Nếu các con tuân giữ huấn lệnh của Thầy, các con sẽ ở lại trong tình yêu của Thầy, cũng như Thầy đã giữ huấn lệnh của Cha Thầy, nên Thầy ở lại trong tình yêu của Ngài. <sup>11</sup>Thầy đã nói với các con điều đó, để niềm vui của Thầy ở trong các con, và niềm vui của các con được trọn vẹn”.

“Đây là huấn lệnh của Thầy: các con hãy yêu mến nhau, như Thầy đã yêu mến các con; <sup>13</sup>Không ai có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng sống vì bạn hữu mình. <sup>14</sup>Các con là bạn hữu của Thầy, nếu

các con thi hành những điều Thầy truyền. <sup>15</sup>Thầy không còn gọi các con là tôi tớ, vì tôi tớ không biết việc chủ làm; Thầy gọi các con là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy đã nghe biết nơi Cha Thầy, thì Thầy đã cho các con biết.

<sup>16</sup>Không phải các con đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn các con, và đã cắt đặt, để các con đi, và mang lại hoa trái, và để hoa trái các con tồn tại, để những gì các con xin Cha nhân danh Thầy, Ngài sẽ ban cho các con. <sup>17</sup>Thầy truyền cho các con điều này là: các con hãy yêu mến nhau”.

## **25. Dạy men Tin mừng 6: Thánh thiện là trong sạch**

✧ *Êphêô 5, 1-10*

*Bài trích thư gửi tín hữu Êphêô*

<sup>1</sup> Vậy, anh em hãy noi gương Thiên Chúa, như anh em là con cái mến yêu của Ngài, <sup>2</sup> và hãy sống trong lòng mến, như Đức Kitô đã yêu mến ta, và vì chúng ta, đã tự nộp mình vì ta làm hiến lễ, làm hy lễ dâng lên Thiên Chúa tựa hương thơm ngào ngạt. <sup>3</sup> Chuyện gian dâm, mọi thứ ô uế hay tham lam, thì ngay cả nói đến, anh em cũng phải tránh, như thể mới xứng đáng là các thánh. <sup>4</sup> Đừng nói lời thô tục, nhảm nhí, cợt nhả: đó là những điều không nên; trái lại, phải tạ ơn Thiên Chúa thì hơn. <sup>5</sup> Anh em phải biết rõ điều này: Không một kẻ gian dâm, ô uế hay tham lam nào (mà tham lam cũng là một hạng thờ quấy) được thừa hưởng cơ nghiệp trong Nước của Đức Kitô và của Thiên Chúa. <sup>6</sup> Đừng để ai lấy lời ba hoa rỗng tuếch mà lừa dối anh em, chính vì những điều đó mà cơn thịnh nộ của Thiên Chúa giáng xuống những kẻ không vâng phục. <sup>7</sup> Vậy anh em đừng thông đồng với họ. <sup>8</sup> Xưa anh em là tối tăm, nhưng nay trong Chúa, anh em lại là sự sáng. Vậy anh em hãy ăn ở như con cái sự sáng; <sup>9</sup> mà sự sáng đem lại tất cả những gì là lương thiện, công chính và chân thật.<sup>10</sup> Anh em hãy xem điều gì đẹp lòng Chúa.

## **26. Sống mẫu nhiệm Tử nạn Phục sinh**

✧ *Thư Rôma 6,3-4.8-11*

*Bài trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Rôma.*

<sup>3</sup>Anh em thân mến, không phải tất cả chúng ta đã chịu phép rửa

trong Đức Kitô, tức là đã chịu phép rửa trong sự chết của Ngài sao? <sup>4</sup>Vậy nhờ phép rửa trong sự chết của Ngài, chúng ta cùng được mai táng với Ngài, để như Đức Kitô nhờ vinh hiển của Chúa Cha mà sống lại từ cõi chết thế nào, thì cả chúng ta nữa, chúng ta cũng phải sống đời sống mới như vậy.

<sup>8</sup>Nhưng nếu chúng ta đã chết với Đức Kitô, chúng ta tin rằng chúng ta cũng sẽ cùng sống với Ngài; <sup>9</sup>chúng ta biết rằng Đức Kitô một khi từ cõi chết sống lại, Ngài không còn chết nữa, sự chết không còn thống trị được Ngài nữa. <sup>10</sup>Khi Ngài chết, là chết đối với tội lỗi một lần là đủ; khi Ngài sống, là sống cho Thiên Chúa. <sup>11</sup>Anh em cũng thế, hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng đang sống cho Thiên Chúa, trong Chúa Giêsu Kitô.

## **27. Chúa Giêsu lên trời, ngự bên hữu Đức Chúa Cha**

✧ *Công vụ Tông đồ 1,1-11*

*Bài mở đầu sách Công vụ Tông đồ*

<sup>1</sup>Hỡi Thêôphilê, trong quyển thứ nhất, tôi đã tường thuật tất cả những điều Chúa Giêsu đã bắt đầu làm và giảng dạy, <sup>2</sup>cho đến ngày Ngài lên trời, sau khi căn dặn các tông đồ, những kẻ Ngài đã tuyển chọn dưới sự hướng dẫn của Thánh Thần. <sup>3</sup>Sau cuộc thương khó, Ngài đã tỏ cho các ông thấy Ngài vẫn sống, với nhiều bằng chứng; Ngài đã hiện ra với các ông trong khoảng bốn mươi ngày và đàm đạo về Nước Thiên Chúa. <sup>4</sup>Và trong một bữa ăn, Ngài đã ra lệnh cho các ông chớ rời khỏi Giêrusalem, nhưng hãy chờ đợi điều Chúa Cha đã hứa. Ngài nói: “Như các con đã nghe chính miệng Thầy rằng: <sup>5</sup>ông Gioan đã làm phép rửa bằng nước, phần các con, ít ngày nữa, các con sẽ chịu phép rửa trong Thánh Thần”.

<sup>6</sup>Khi ấy các tông đồ hội lại với nhau, họ hỏi Ngài rằng: “Thưa Thầy, có phải đây là lúc Thầy khôi phục vương quyền cho Israel chăng?” <sup>7</sup>Ngài bảo họ: “Biết thời biết lúc mà Chúa Cha đã ấn định do quyền năng Ngài đâu phải là việc của các con. <sup>8</sup>Nhưng các con sẽ nhận được sức mạnh khi Thánh Thần ngự xuống trên các con, và các con sẽ thành nhân chứng cho Thầy tại Giêrusalem, trong toàn xứ Giuđêa và Samaria, và cho đến tận cùng trái đất”.

<sup>9</sup>Nói thế rồi, Ngài được cất lên trước mắt các ông, và một đám mây che khuất Ngài không cho các ông thấy nữa. <sup>10</sup>Đang khi các ông còn ngược mắt lên trời nhìn theo Ngài đang rời xa, thì bỗng có hai người mặc áo trắng đứng gần các ông <sup>11</sup>và nói: “Hỡi người Galilêa, tại sao các ông đứng nhìn lên trời? Chúa Giêsu ấy, Đấng vừa lìa các ông lên trời, sẽ đến trong cùng cách thức như các ông đã thấy Ngài lên trời”.

## **28. Chúa Giêsu là Thiên Chúa như Chúa Cha**

✧ *Gioan 20,19-29*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>19</sup>Vào buổi chiều cùng ngày thứ nhất trong tuần, các cửa nhà nơi các môn đệ ở đều đóng kín, vì sợ người Do Thái, Chúa Giêsu đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho các con” <sup>20</sup>Nói thế rồi, Ngài cho các ông xem tay và cạnh sườn Ngài. Bấy giờ các môn đệ vui mừng vì xem thấy Chúa. <sup>21</sup>Ngài lại nói với các ông: “Bình an cho các con! Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con.” <sup>22</sup>Nói thế rồi, Ngài thổi hơi trên họ và nói: “Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, <sup>23</sup>các con tha tội cho ai, thì tội người ấy được tha. Các con cầm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại.”

<sup>24</sup>Nhưng ông Tôma được gọi là Đidymô, là một người trong Nhóm Mười Hai, không ở với họ khi Chúa Giêsu đến. <sup>25</sup>Các môn đệ khác nói với ông: “Chúng tôi đã xem thấy Chúa!” Nhưng ông trả lời họ rằng: “Nếu tôi không nhìn thấy dấu đinh ở tay Ngài, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh, nếu tôi không thọc bàn tay vào cạnh sườn Ngài, thì tôi không tin.” <sup>26</sup>Tám ngày sau, các môn đệ lại có mặt trong nhà và có ông Tôma ở với các ông. Trong khi các cửa vẫn đóng kín, Chúa Giêsu đến, đứng giữa họ và nói: “Bình an cho các con.” <sup>27</sup>Rồi Ngài nói với ông Tôma: “Hãy xỏ ngón tay vào đây và hãy xem tay Thầy, hãy đưa bàn tay con ra và thọc vào cạnh sườn Thầy; đừng cứng lòng, nhưng hãy tin.” <sup>28</sup>Ông Tôma thưa Ngài rằng: “Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!” <sup>29</sup>Chúa Giêsu nói với ông: “Vì con đã xem thấy Thầy, nên con đã tin. Phúc cho những ai không thấy mà tin”.

## 29. Chúa Giêsu ban Thánh Thần cho các tông đồ

✧ *Gioan 15,26-27; 16,12-13*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>15,26</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu nói với các môn đệ: “Khi Đấng Bầu Chứa đến, Đấng Thầy sẽ sai đến với các con từ nơi Cha, Ngài là Thần khí sự thật bởi Cha mà ra, Ngài sẽ làm chứng về Thầy; <sup>27</sup>và các con cũng làm chứng, vì các con đã ở với Thầy từ ban đầu.

<sup>16,12</sup>Thầy còn nhiều điều phải nói với các con, nhưng bây giờ các con không thể chịu đựng nổi. <sup>13</sup>Khi Thần chân lý đến, Ngài sẽ dẫn đưa các con đến tất cả sự thật; vì Ngài không tự mình mà nói, nhưng Ngài nghe sao thì sẽ nói như vậy, và Ngài sẽ loan báo cho các con những điều sẽ đến. <sup>14</sup>Ngài sẽ tôn vinh Thầy, vì Ngài sẽ lãnh nhận từ nơi Thầy mà loan báo cho các con. <sup>15</sup>Mọi sự Cha có, đều là của Thầy; vì thế Thầy đã nói: Ngài sẽ lãnh nhận từ nơi Thầy mà loan báo cho các con”.

## 30. Dậy men Tin mừng 7: Chúa gọi tôi đi tới

✧ *Ephêso 4,1-7.11-13*

*Bài trích thư gửi tín hữu Êphêso*

<sup>1</sup>Anh em thân mến, tôi là tù nhân trong Chúa, tôi khuyên anh em hãy sống xứng đáng với ơn kêu gọi anh em đã được lãnh nhận. <sup>2</sup>Anh em hãy hết lòng khiêm nhượng, hiền từ, nhẫn nại, chịu đựng nhau trong đức ái; <sup>3</sup>hãy lo giữ gìn sự hợp nhất tinh thần, lấy bình an hòa thuận làm dây ràng buộc: <sup>4</sup>chỉ có một thân thể và một Thánh Thần, cũng như anh em đã được kêu gọi đến cùng một niềm hy vọng; <sup>5</sup>chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép rửa; <sup>6</sup>chỉ có một Thiên Chúa là Cha hết mọi người, Đấng ở trên mọi người, giữa mọi người, và trong mọi người.

<sup>7</sup>Mỗi người trong chúng ta đã nhận được ân sủng tùy theo mức độ Đức Kitô ban cho.

<sup>11</sup>Và chính Người đã ban cho người này làm Tông đồ, người kia làm Tiên tri, còn người khác làm người rao giảng Tin Mừng, người khác nữa làm chủ chăn và thầy dạy, <sup>12</sup>để sắp đặt các thánh cho công việc phục vụ, nhằm xây dựng thân thể Đức Kitô, <sup>13</sup>cho đến khi mọi người chúng ta đạt tới sự

hợp nhất trong đức tin và trong việc nhận biết Con Thiên Chúa, trở nên người trưởng thành, đạt đến tầm vóc viên mãn của Đức Kitô.

### **31. Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa như Chúa Cha và Chúa Con**

✧ *Gioan 14,15-17.23-26*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>15</sup> “Nếu các con yêu mến Thầy, các con sẽ giữ các lệnh truyền của Thầy. <sup>16</sup> Thầy sẽ xin Cha và Ngài sẽ ban cho các con một Đấng Bầu Chứa khác đến ở với các con luôn mãi. <sup>17</sup> Thế gian không thể lãnh nhận được Thần Khí sự thật, vì nó không thấy cũng không biết Ngài; còn các con biết Ngài, vì Ngài lưu lại nơi các con và ở trong các con. <sup>23</sup> “Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy, Cha Thầy sẽ yêu mến người ấy, Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở nơi người ấy; <sup>24</sup> ai không yêu mến Thầy, thì không giữ lời Thầy. Lời mà các con nghe, không phải là của Thầy, nhưng là của Cha, Đấng đã sai Thầy. <sup>25</sup> Thầy đã nói với các con những điều này khi còn ở với các con. <sup>26</sup> Nhưng Đấng Bầu Chứa, là Chúa Thánh Thần, mà Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, chính Ngài sẽ dạy các con mọi điều và sẽ nhắc nhở cho các con tất cả những gì Thầy đã nói với các con.

### **32. Chỉ có một Thiên Chúa mà thôi**

**là Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần**

✧ *Mátthêu 28,16-20*

*Bài kết thúc Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Máthêu*

<sup>16</sup> Khi ấy, mười một môn đệ đi đến xứ Galilêa, đến núi Chúa Giêsu đã chỉ định trước cho các ông. <sup>17</sup> Khi thấy Ngài, các ông phục lạy Ngài, nhưng có vài người còn hoài nghi. <sup>18</sup> Chúa Giêsu tiến lại nói với các ông: “Mọi quyền năng trên trời dưới đất đã được ban cho Thầy. <sup>19</sup> Vậy các con hãy đi giảng dạy muôn dân, làm phép rửa cho họ nhân danh Cha, và Con và Thánh Thần, <sup>20</sup> dạy họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho các con. Và đây Thầy ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế”.



## MỤC LỤC

<b>PHẦN I: ĐỨC GIÊSU LÀ LỜI CỦA THIÊN CHÚA.....</b>	<b>7</b>
Bài 1: Dẫn vào Tân Ước.....	8
Bài 2: Đọc Tin mừng như thế nào? .....	12
Bài 3: Nước Do thái thời Đức Giêsu.....	20
Bài đọc thêm: Giêrusalem và đền thờ.....	23
Bài 4: Dậy men Tin mừng 1: Con có một tổ quốc.....	24
<b>PHẦN II: ĐỨC GIÊSU LÀ THIÊN CHÚA Ở CÙNG CHÚNG TA.....</b>	<b>29</b>
Bài 5: Thiên Chúa đã sai Con Ngài đến .....	30
Bài 6: Chúa Giêsu ở Nazarét: Sống mỗi ngày thật đẹp .....	34
Bài 7: Dậy men Tin mừng 2: Sống tốt với hàng xóm láng giềng .....	38
Bài 8: Đức Giêsu sáng suốt chiến thắng cám dỗ .....	42
Bài 9: Lên đường theo Chúa .....	47
Bài 10: Lạy Cha chúng con ở trên trời.....	51
Bài 11: Dậy men Tin mừng 3: Theo sát bước chân Thầy .....	56
Bài 12: Đức Giêsu yêu thương những người yếu đuối.....	60
Bài 13: Ngài đúng là Đáng phải đến.....	65
Bài 14: Nhận biết Đức Giêsu là Đáng Cứu Thế .....	69
Bài 15: Sáng suốt nhận định .....	74
Bài 16: Phần các con, các con bảo Thầy là ai ? .....	80
Bài 17: Dậy men Tin mừng 4: Tình bạn .....	84
Bài 18: Chúa Giêsu bị chống đối.....	88
Bài 19: Bữa Tiệc Ly và Bí Tích Thánh Thể .....	93
<b>PHẦN III: ĐỨC GIÊSU CỨU CHUỘC TA .....</b>	<b>97</b>
Bài 20: Đức Giêsu chết để chiến thắng đau khổ và sự chết .....	98
Bài 21: Dậy men Tin mừng 5: Sống có kỷ luật .....	102
Bài 22: Chúa đã chết và sống lại để cứu chuộc ta.....	106

Bài 23: Thiên Chúa giao hòa ta với Ngài .....	111
Bài 24: Những người bạn của Chúa Giêsu .....	114
Bài 25: Dậy men Tin mừng 6: Thánh thiện là trong sạch .....	118
Bài 26: Sống mẫu nhiệm Tử Nạn Phục Sinh .....	124
Bài 27: Chúa Giêsu lên trời, ngự bên hữu Đức Chúa Cha.....	128
<b>PHẦN IV: CHÚA GIÊSU DẪN TA VÀO MẪU NHIỆM THIÊN CHÚA .....</b>	<b>133</b>
Bài 28: Chúa Giêsu là Thiên Chúa như Chúa Cha .....	134
Bài 29: Chúa Giêsu ban Thánh Thần cho các Tông Đồ .....	138
Bài 30: Dậy men Tin mừng 7: Chúa gọi tôi đi tới .....	143
Bài 31: Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa như Chúa Cha và Chúa Con.....	147
Bài 32: Chỉ có một Thiên Chúa mà thôi là Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần .....	151
<b>Nghi thức tuyên xưng đức tin .....</b>	<b>156</b>
<b>Phụ lục: Bản văn Lời Chúa cho các giờ học.....</b>	<b>159</b>

# **GIÁO LÝ KINH THÁNH 2 THEO CHÂN ĐỨC KITÔ**

**BAN GIÁO LÝ GIÁO PHẬN QUI NHƠN  
TÒA GIÁM MỤC QUI NHƠN**

## **NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**

Nhà số 25 – Trần Duy Hưng – Hà Nội

ĐT: 04-5566701 – Fax: 04-5566702

Chịu trách nhiệm xuất bản	: Nguyễn Công Oánh
Biên tập	: Phạm Gia Thoan
Sửa bản in	: Lm. Lê Kim Ánh
Trình bày, bìa	: Phan Quốc Dũng

---

In 1.000 cuốn, khổ 14,5cm x 20,5cm, tại Công Ty in Việt Hưng

Số xuất bản: 369-2009/CXB/26-150/TG

Cấp ngày 14 tháng 05 năm 2009

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2009